

NĂM 4730 : QUÝ TỶ 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
1	Giêng	Bính Quý Sử 22/12	Mậu Bính Dần 23	Canh Bính Mão 24	Nhâm Mậu Thìn 25	Giáp Mậu Thìn 26	Giáp Mậu Thìn 27	Bính Canh Tân 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Dậu 30	Giáp Giáp Tuất 1	Bính Hợi 2	Mậu Bính Tý 3	Canh Đinh Sử 4	Nhâm Mậu Dần 5	Giáp Mậu Kỷ 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Mùi 8	Canh Nhâm Ngô 9	Nhâm Quý Mùi 10	Giáp Giáp Thân 11	Bính Mậu Đậu 12	Mậu Bính Tuất 13	Canh Đinh Hợi 14	Nhâm Mậu Thìn 15	Giáp Mậu Kỷ 16	Bính Canh Dần 17	Canh Nhâm Thân 18	Nhâm Quý Tý 19				
2		Giáp Quý Ngô 21/1	Bính Giáp Át 22	Mậu Bính Thân 23	Canh Mậu Dậu 24	Nhâm Mậu Tuất 25	Giáp Giáp Hợi 26	Bính Canh Tý 27	Mậu Tân Mùi 28	Canh Nhâm Thân 29	Giáp Giáp Tuất 30	Bính Hợi 1	Mậu Bính Tý 2	Canh Đinh Sử 3	Nhâm Mậu Dần 4	Giáp Mậu Kỷ 5	Bính Canh Thìn 6	Mậu Tân Mùi 7	Canh Nhâm Ngô 8	Nhâm Quý Mùi 9	Giáp Giáp Thân 10	Bính Mậu Đậu 11	Mậu Bính Tuất 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Thìn 14	Giáp Mậu Kỷ 15	Bính Canh Dần 16	Canh Nhâm Thân 17	Nhâm Quý Tý 18				
3	Ba	Giáp Át Mùi 20/2	Giáp Át Sử 21	Mậu Bính Dần 22	Canh Mậu Mão 23	Nhâm Mậu Thìn 24	Giáp Giáp Thìn 25	Bính Canh Tý 26	Mậu Tân Mùi 27	Canh Nhâm Thân 28	Giáp Giáp Tuất 29	Bính Hợi 30	Mậu Bính Tý 1	Canh Đinh Sử 2	Nhâm Mậu Dần 3	Giáp Mậu Kỷ 4	Bính Canh Thìn 5	Mậu Tân Mùi 6	Canh Nhâm Ngô 7	Nhâm Quý Mùi 8	Giáp Giáp Thân 9	Bính Mậu Đậu 10	Mậu Bính Tuất 11	Canh Đinh Hợi 12	Nhâm Mậu Thìn 13	Giáp Mậu Kỷ 14	Bính Canh Dần 15	Canh Nhâm Thân 16	Nhâm Quý Tý 17				
4	Tư	Giáp Ngô 20/3	Bính Giáp Mùi 21	Mậu Bính Thân 22	Canh Mậu Dậu 23	Nhâm Mậu Tuất 24	Giáp Giáp Hợi 25	Bính Canh Tý 26	Mậu Tân Mùi 27	Canh Nhâm Thân 28	Giáp Giáp Tuất 29	Bính Hợi 30	Mậu Bính Tý 1	Canh Đinh Sử 2	Nhâm Mậu Dần 3	Giáp Mậu Kỷ 4	Bính Canh Thìn 5	Mậu Tân Mùi 6	Canh Nhâm Ngô 7	Nhâm Quý Mùi 8	Giáp Giáp Thân 9	Bính Mậu Đậu 10	Mậu Bính Tuất 11	Canh Đinh Hợi 12	Nhâm Mậu Thìn 13	Giáp Mậu Kỷ 14	Bính Canh Dần 15	Canh Nhâm Thân 16	Nhâm Quý Tý 17				
5	Năm	Giáp Tý 19/4	Bính Giáp Sử 20	Mậu Bính Dần 21	Canh Mậu Mão 22	Nhâm Mậu Thìn 23	Giáp Giáp Thìn 24	Bính Canh Tý 25	Mậu Tân Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Giáp Giáp Tuất 28	Bính Hợi 29	Mậu Bính Tý 30	Canh Đinh Sử 1	Nhâm Mậu Dần 2	Giáp Mậu Kỷ 3	Bính Canh Thìn 4	Mậu Tân Mùi 5	Canh Nhâm Ngô 6	Nhâm Quý Mùi 7	Giáp Giáp Thân 8	Bính Mậu Đậu 9	Mậu Bính Tuất 10	Canh Đinh Hợi 11	Nhâm Mậu Thìn 12	Giáp Mậu Kỷ 13	Bính Canh Dần 14	Canh Nhâm Thân 15	Nhâm Quý Tý 16				
6	Sáu	Nhâm Quý tuất 18/5	Giáp Giáp Sử 19	Bính Giáp Mùi 20	Mậu Bính Dần 21	Canh Mậu Mão 22	Nhâm Mậu Thìn 23	Giáp Giáp Thìn 24	Bính Canh Tý 25	Mậu Tân Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Giáp Giáp Tuất 28	Bính Hợi 29	Mậu Bính Tý 30	Canh Đinh Sử 1	Nhâm Mậu Dần 2	Giáp Mậu Kỷ 3	Bính Canh Thìn 4	Mậu Tân Mùi 5	Canh Nhâm Ngô 6	Nhâm Quý Mùi 7	Giáp Giáp Thân 8	Bính Mậu Đậu 9	Mậu Bính Tuất 10	Canh Đinh Hợi 11	Nhâm Mậu Thìn 12	Giáp Mậu Kỷ 13	Bính Canh Dần 14	Canh Nhâm Thân 15	Nhâm Quý Tý 16			
7	Bảy	Nhâm Quý Hợi 17/6	Giáp Giáp Sử 18	Bính Giáp Mùi 19	Mậu Bính Dần 20	Canh Mậu Mão 21	Nhâm Mậu Thìn 22	Giáp Giáp Thìn 23	Bính Canh Tý 24	Mậu Tân Mùi 25	Canh Nhâm Thân 26	Giáp Giáp Tuất 27	Bính Hợi 28	Mậu Bính Tý 29	Canh Đinh Sử 30	Nhâm Mậu Dần 1	Giáp Mậu Kỷ 2	Bính Canh Thìn 3	Mậu Tân Mùi 4	Canh Nhâm Ngô 5	Nhâm Quý Mùi 6	Giáp Giáp Thân 7	Bính Mậu Đậu 8	Mậu Bính Tuất 9	Canh Đinh Hợi 10	Nhâm Mậu Thìn 11	Giáp Mậu Kỷ 12	Bính Canh Dần 13	Canh Nhâm Thân 14	Nhâm Quý Tý 15			
8	Tám	Canh Nhâm Thân 17/7	Nhâm Quý Tý 18	Giáp Giáp Sử 19	Bính Giáp Mùi 20	Mậu Bính Dần 21	Canh Mậu Mão 22	Nhâm Mậu Thìn 23	Giáp Giáp Thìn 24	Bính Canh Tý 25	Mậu Tân Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Giáp Giáp Tuất 28	Bính Hợi 29	Mậu Bính Tý 30	Canh Đinh Sử 1	Nhâm Mậu Dần 2	Giáp Mậu Kỷ 3	Bính Canh Thìn 4	Mậu Tân Mùi 5	Canh Nhâm Ngô 6	Nhâm Quý Mùi 7	Giáp Giáp Thân 8	Bính Mậu Đậu 9	Mậu Bính Tuất 10	Canh Đinh Hợi 11	Nhâm Mậu Thìn 12	Giáp Mậu Kỷ 13	Bính Canh Dần 14	Canh Nhâm Thân 15	Nhâm Quý Tý 16		
9	Chín	Canh Nhâm Thân 15/8	Nhâm Quý Tý 16	Giáp Giáp Sử 17	Bính Giáp Mùi 18	Mậu Bính Dần 19	Canh Mậu Mão 20	Nhâm Mậu Thìn 21	Giáp Giáp Thìn 22	Bính Canh Tý 23	Mậu Tân Mùi 24	Canh Nhâm Thân 25	Giáp Giáp Tuất 26	Bính Hợi 27	Mậu Bính Tý 28	Canh Đinh Sử 29	Nhâm Mậu Dần 30	Giáp Mậu Kỷ 1	Bính Canh Thìn 2	Mậu Tân Mùi 3	Canh Nhâm Ngô 4	Nhâm Quý Mùi 5	Giáp Giáp Thân 6	Bính Mậu Đậu 7	Mậu Bính Tuất 8	Canh Đinh Hợi 9	Nhâm Mậu Thìn 10	Giáp Mậu Kỷ 11	Bính Canh Dần 12	Canh Nhâm Thân 13	Nhâm Quý Tý 14		
10	Mười	Canh Nhâm Thân 13/9	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Giáp Sử 15	Bính Giáp Mùi 16	Mậu Bính Dần 17	Canh Mậu Mão 18	Nhâm Mậu Thìn 19	Giáp Giáp Thìn 20	Bính Canh Tý 21	Mậu Tân Mùi 22	Canh Nhâm Thân 23	Giáp Giáp Tuất 24	Bính Hợi 25	Mậu Bính Tý 26	Canh Đinh Sử 27	Nhâm Mậu Dần 28	Giáp Mậu Kỷ 29	Bính Canh Thân 30	Mậu Tân Mùi 1	Canh Nhâm Ngô 2	Nhâm Quý Mùi 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Mậu Đậu 5	Mậu Bính Tuất 6	Canh Đinh Hợi 7	Nhâm Mậu Thân 8	Giáp Mậu Kỷ 9	Bính Canh Dậu 10	Canh Nhâm Thân 11	Nhâm Quý Tý 12		
11	Một	Mậu Tân Đậu 13/10	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Giáp Sử 15	Bính Giáp Mùi 16	Mậu Bính Dần 17	Canh Mậu Mão 18	Nhâm Mậu Thìn 19	Giáp Giáp Thìn 20	Bính Canh Tý 21	Mậu Tân Mùi 22	Canh Nhâm Thân 23	Giáp Giáp Tuất 24	Bính Hợi 25	Mậu Bính Tý 26	Canh Đinh Sử 27	Nhâm Mậu Dần 28	Giáp Mậu Kỷ 29	Bính Canh Thân 30	Mậu Tân Mùi 1	Canh Nhâm Ngô 2	Nhâm Quý Mùi 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Mậu Đậu 5	Mậu Bính Tuất 6	Canh Đinh Hợi 7	Nhâm Mậu Thân 8	Giáp Mậu Kỷ 9	Bính Canh Dậu 10	Canh Nhâm Thân 11	Nhâm Quý Tý 12		
12	Chạp	Giáp Thân 12/11	Bính Canh Dần 13	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Giáp Sử 15	Bính Giáp Mùi 16	Mậu Bính Dần 17	Canh Mậu Mão 18	Nhâm Mậu Thìn 19	Giáp Giáp Thìn 20	Bính Canh Tý 21	Mậu Tân Mùi 22	Canh Nhâm Thân 23	Giáp Giáp Tuất 24	Bính Hợi 25	Mậu Bính Tý 26	Canh Đinh Sử 27	Nhâm Mậu Dần 28	Giáp Mậu Kỷ 29	Bính Canh Thân 30	Mậu Tân Mùi 1	Canh Nhâm Ngô 2	Nhâm Quý Mùi 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Mậu Đậu 5	Mậu Bính Tuất 6	Canh Đinh Hợi 7	Nhâm Mậu Thân 8	Giáp Mậu Kỷ 9	Bính Canh Dậu 10	Canh Nhâm Thân 11	Nhâm Quý Tý 12	
	N	Át Tý 11/12	Mậu Canh Dậu 12	Bính Canh Thân 13	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Giáp Sử 15	Bính Giáp Mùi 16	Mậu Bính Dần 17	Canh Mậu Mão 18	Nhâm Mậu Thân 19	Giáp Giáp Thân 20	Bính Canh Tý 21	Mậu Tân Mùi 22	Canh Nhâm Thân 23	Giáp Giáp Tuất 24	Bính Hợi 25	Mậu Bính Tý 26	Canh Đinh Sử 27	Nhâm Mậu Dần 28	Giáp Mậu Kỷ 29	Bính Canh Thân 30	Mậu Tân Mùi 1	Canh Nhâm Ngô 2	Nhâm Quý Mùi 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Mậu Đậu 5	Mậu Bính Tuất 6	Canh Đinh Hợi 7	Nhâm Mậu Thân 8	Giáp Mậu Kỷ 9	Bính Canh Dậu 10	Canh Nhâm Thân 11	Nhâm Quý Tý 12

85 + 1
= 1 Dư 26 = Kỷ Sửu

(366 + 9) + 10
375 + 10
= 385

NĂM 4731 : GIÁP NGỌ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																															
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
1	Giêng	Bính Canh Dần Mão 17/1	Mậu Tân Thìn Mão 12	Canh Thìn Thìn Thìn 13	Nhâm Quý Tý Thìn 14	Giáp Giáp Ngọ Thìn 15	Bính Át Mùi Thìn 16	Mậu Bính Thân Thìn 17	Canh Đinh Dậu Thân 18	Nhâm Mậu Tuất Thân 19	Giáp Kỷ Hợi Thân 20	Bính Thìn Tý Thân 21	Mậu Tân Sửu Thân 22	Canh Sửu Dần Thân 23	Nhâm Mão Mão Thân 24	Giáp Thìn Thìn Thân 25	Bính Át Thìn Thân 26	Mậu Bính Ngọ Thân 27	Canh Đinh Mùi Thân 28	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 29	Giáp Kỷ Dần Mão 30	Bính Thìn Tý Thân 31/1	Mậu Tân Sửu Thân 1/2	Canh Thìn Tý Thân 2	Nhâm Quý Sửu Thân 3	Giáp Dần Thân 4	Bính Át Mão Thân 5	Mậu Bính Thìn Thân 6	Canh Đinh Tý Thân 7	Nhâm Mậu Ngọ Thân 8			
2	Hai	Giáp Kỷ Mùi Sửu 9/2	Bính Canh Thân Dần 9/2	Canh Tân Dậu Thân 10	Nhâm Nhâm Tuất Thân 11	Giáp Nhâm Hợi Thân 12	Bính Giáp Tý Thân 13	Mậu Bính Át Thân 14	Canh Đinh Thân Dậu Thân 15	Nhâm Mậu Dậu Thân 16	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 17	Bính Canh Thìn Tý Thân 18	Mậu Tân Sửu Thân 19	Canh Sửu Dần Thân 20	Nhâm Mão Mão Thân 21	Giáp Thìn Thân Thân 22	Bính Át Thân Thân 23	Mậu Bính Ngọ Thân 24	Canh Đinh Mùi Thân 25	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 26	Giáp Kỷ Dần Mão 27	Bính Thìn Tý Thân 28	Mậu Tân Sửu Thân 29	Canh Thìn Tý Thân 30/2	Nhâm Quý Sửu Thân 31/3	Giáp Dần Thân 1/4	Bính Át Mão Thân 2	Mậu Bính Thìn Thân 3	Canh Đinh Tý Thân 4	Nhâm Mậu Ngọ Thân 5			
3	Ba	Mậu Kỷ Sửu 9/3	Bính Canh Dần Mão 10	Canh Tân Dậu Thân 11	Nhâm Nhâm Thìn Thân 12	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 13	Bính Giáp Tý Thân 14	Mậu Bính Át Thân 15	Canh Đinh Thân Dậu Thân 16	Nhâm Mậu Dậu Thân 17	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 18	Bính Canh Thìn Tý Thân 19	Mậu Tân Sửu Thân 20	Canh Sửu Dần Thân 21	Nhâm Mão Mão Thân 22	Giáp Thìn Thân Thân 23	Bính Át Thân Thân 24	Mậu Bính Ngọ Thân 25	Canh Đinh Mùi Thân 26	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 27	Giáp Kỷ Dần Mão 28	Bính Thìn Tý Thân 29	Mậu Tân Sửu Thân 30	Canh Thìn Tý Thân 31/3	Nhâm Quý Sửu Thân 1/4	Giáp Dần Thân 2	Bính Át Mão Thân 3	Mậu Bính Thìn Thân 4	Canh Đinh Tý Thân 5	Nhâm Mậu Ngọ Thân 6			
4	Tư	Nhâm Mậu Mùi 7/4	Giáp Kỷ Mùi 8	Bính Canh Thân Dậu 9	Canh Tân Dậu Thân 10	Nhâm Nhâm Thìn Thân 11	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 12	Bính Giáp Tý Thân 13	Mậu Bính Át Thân 14	Canh Đinh Thân Dậu Thân 15	Nhâm Mậu Dậu Thân 16	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 17	Bính Canh Thìn Tý Thân 18	Mậu Tân Sửu Thân 19	Canh Sửu Dần Thân 20	Nhâm Mão Mão Thân 21	Giáp Thìn Thân Thân 22	Bính Át Thân Thân 23	Mậu Bính Ngọ Thân 24	Canh Đinh Mùi Thân 25	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 26	Giáp Kỷ Dần Mão 27	Bính Thìn Tý Thân 28	Mậu Tân Sửu Thân 29	Canh Thìn Tý Thân 30/4	Nhâm Quý Sửu Thân 31/5	Giáp Dần Thân 1/5	Bính Át Mão Thân 2	Mậu Bính Thìn Thân 3	Canh Đinh Tý Thân 4	Nhâm Mậu Ngọ Thân 5		
5	Năm	Canh Mậu Tý 7/5	Giáp Kỷ Mùi 8	Bính Canh Thân Dậu 9	Canh Tân Dậu Thân 10	Nhâm Nhâm Thìn Thân 11	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 12	Bính Giáp Tý Thân 13	Mậu Bính Át Thân 14	Canh Đinh Thân Dậu Thân 15	Nhâm Mậu Dậu Thân 16	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 17	Bính Canh Thìn Tý Thân 18	Mậu Tân Sửu Thân 19	Canh Sửu Dần Thân 20	Nhâm Mão Mão Thân 21	Giáp Thìn Thân Thân 22	Bính Át Thân Thân 23	Mậu Bính Ngọ Thân 24	Canh Đinh Mùi Thân 25	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 26	Giáp Kỷ Dần Mão 27	Bính Thìn Tý Thân 28	Mậu Tân Sửu Thân 29	Canh Thìn Tý Thân 30	Nhâm Quý Sửu Thân 31/5	Giáp Dần Thân 1/6	Bính Át Mão Thân 2	Mậu Bính Thìn Thân 3	Canh Đinh Tý Thân 4	Nhâm Mậu Ngọ Thân 5		
6	Sáu	Canh Đinh Thìn 5/6	Nhâm Mậu Mùi 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Canh Thân Dậu 8	Canh Tân Dậu Thân 9	Nhâm Nhâm Thìn Thân 10	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 11	Bính Giáp Tý Thân 12	Mậu Bính Át Thân 13	Canh Đinh Thân Dậu Thân 14	Nhâm Mậu Dậu Thân 15	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 16	Bính Canh Thìn Tý Thân 17	Mậu Tân Sửu Thân 18	Canh Sửu Dần Thân 19	Nhâm Mão Mão Thân 20	Giáp Thìn Thân Thân 21	Bính Át Thân Thân 22	Mậu Bính Ngọ Thân 23	Canh Đinh Mùi Thân 24	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 25	Giáp Kỷ Dần Mão 26	Bính Thìn Tý Thân 27	Mậu Tân Sửu Thân 28	Canh Thìn Tý Thân 29	Nhâm Quý Sửu Thân 30/6	Giáp Dần Thân 1/7	Bính Át Mão Thân 2	Mậu Bính Thìn Thân 3	Canh Đinh Tý Thân 4	Nhâm Mậu Ngọ Thân 5	
7	Bảy	Nhâm Mậu Thìn 5/7	Giáp Kỷ Mùi 6	Bính Canh Thân Dậu 7	Canh Tân Dậu Thân 8	Nhâm Nhâm Thìn Thân 9	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 10	Bính Giáp Tý Thân 11	Mậu Bính Át Thân 12	Canh Đinh Thân Dậu Thân 13	Nhâm Mậu Dậu Thân 14	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 15	Bính Canh Thìn Tý Thân 16	Mậu Tân Sửu Thân 17	Canh Sửu Dần Thân 18	Nhâm Mão Mão Thân 19	Giáp Thìn Thân Thân 20	Bính Át Thân Thân 21	Mậu Bính Ngọ Thân 22	Canh Đinh Mùi Thân 23	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 24	Giáp Kỷ Dần Mão 25	Bính Thìn Tý Thân 26	Mậu Tân Sửu Thân 27	Canh Thìn Tý Thân 28	Nhâm Quý Sửu Thân 29	Giáp Dần Thân 30/7	Bính Át Mão Thân 1	Mậu Bính Thìn Thân 2	Canh Đinh Tý Thân 3	Nhâm Mậu Ngọ Thân 4		
8	Tám	Mậu Bính Thìn 3/8	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Mùi 5	Giáp Kỷ Mùi 6	Bính Canh Thân Dậu 7	Canh Tân Dậu Thân 8	Nhâm Nhâm Thìn Thân 9	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 10	Bính Giáp Tý Thân 11	Mậu Bính Át Thân 12	Canh Đinh Thân Dậu Thân 13	Nhâm Mậu Dậu Thân 14	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 15	Bính Canh Thìn Tý Thân 16	Mậu Tân Sửu Thân 17	Canh Sửu Dần Thân 18	Nhâm Mão Mão Thân 19	Giáp Thìn Thân Thân 20	Bính Át Thân Thân 21	Mậu Bính Ngọ Thân 22	Canh Đinh Mùi Thân 23	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 24	Giáp Kỷ Dần Mão 25	Bính Thìn Tý Thân 26	Mậu Tân Sửu Thân 27	Canh Thìn Tý Thân 28	Nhâm Quý Sửu Thân 29	Giáp Dần Thân 30/8	Bính Át Mão Thân 1	Mậu Bính Thìn Thân 2	Canh Đinh Tý Thân 3	Nhâm Mậu Ngọ Thân 4
9	Chín	Mậu Bính Thìn 4/9	Canh Đinh Thìn 5	Nhâm Mậu Mùi 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Canh Thân Dậu 8	Canh Tân Dậu Thân 9	Nhâm Nhâm Thìn Thân 10	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 11	Bính Giáp Tý Thân 12	Mậu Bính Át Thân 13	Canh Đinh Thân Dậu Thân 14	Nhâm Mậu Dậu Thân 15	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 16	Bính Canh Thìn Tý Thân 17	Mậu Tân Sửu Thân 18	Canh Sửu Dần Thân 19	Nhâm Mão Mão Thân 20	Giáp Thìn Thân Thân 21	Bính Át Thân Thân 22	Mậu Bính Ngọ Thân 23	Canh Đinh Mùi Thân 24	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 25	Giáp Kỷ Dần Mão 26	Bính Thìn Tý Thân 27	Mậu Tân Sửu Thân 28	Canh Thìn Tý Thân 29	Nhâm Quý Sửu Thân 30/9	Giáp Dần Thân 1	Bính Át Mão Thân 2	Canh Đinh Tý Thân 3	Nhâm Mậu Ngọ Thân 4	
10	Mười	Bính Át Mão 1/10	Mậu Bính Thìn 2	Canh Đinh Thìn 3	Nhâm Mậu Mùi 4	Giáp Kỷ Mùi 5	Bính Canh Thân Dậu 6	Canh Tân Dậu Thân 7	Nhâm Nhâm Thìn Thân 8	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 9	Bính Giáp Tý Thân 10	Mậu Bính Át Thân 11	Canh Đinh Thân Dậu Thân 12	Nhâm Mậu Dậu Thân 13	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 14	Bính Canh Thìn Tý Thân 15	Mậu Tân Sửu Thân 16	Canh Sửu Dần Thân 17	Nhâm Mão Mão Thân 18	Giáp Thìn Thân Thân 19	Bính Át Thân Thân 20	Mậu Bính Ngọ Thân 21	Canh Đinh Mùi Thân 22	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 23	Giáp Kỷ Dần Mão 24	Bính Thìn Tý Thân 25	Mậu Tân Sửu Thân 26	Canh Thìn Tý Thân 27	Nhâm Quý Sửu Thân 28	Giáp Dần Thân 29/10	Bính Át Mão Thân 30/10	Canh Đinh Tý Thân 31/10	Nhâm Mậu Ngọ Thân 1
11	Một	Bính Át Dậu 1/11	Mậu Bính Thìn 2	Canh Đinh Thìn 3	Nhâm Mậu Mùi 4	Giáp Kỷ Mùi 5	Bính Canh Thân Dậu 6	Canh Tân Dậu Thân 7	Nhâm Nhâm Thìn Thân 8	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 9	Bính Giáp Tý Thân 10	Mậu Bính Át Thân 11	Canh Đinh Thân Dậu Thân 12	Nhâm Mậu Dậu Thân 13	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 14	Bính Canh Thìn Tý Thân 15	Mậu Tân Sửu Thân 16	Canh Sửu Dần Thân 17	Nhâm Mão Mão Thân 18	Giáp Thìn Thân Thân 19	Bính Át Thân Thân 20	Mậu Bính Ngọ Thân 21	Canh Đinh Mùi Thân 22	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 23	Giáp Kỷ Dần Mão 24	Bính Thìn Tý Thân 25	Mậu Tân Sửu Thân 26	Canh Thìn Tý Thân 27	Nhâm Quý Sửu Thân 28	Giáp Dần Thân 29/11	Bính Át Mão Thân 30/11	Canh Đinh Tý Thân 31/11	Nhâm Mậu Ngọ Thân 1
12	Chạp	Giáp Bính Dần 30/11	Bính Át Mão 1/12	Canh Thìn Thìn 2	Nhâm Mậu Thìn Tý Thân 3	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 4	Bính Canh Thân Dậu 5	Canh Tân Dậu Thân 6	Nhâm Nhâm Thìn Thân 7	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 8	Bính Giáp Tý Thân 9	Mậu Bính Át Thân 10	Canh Đinh Thân Dậu Thân 11	Nhâm Mậu Dậu Thân 12	Giáp Nhâm Thìn Tý Thân 13	Bính Canh Thìn Tý Thân 14	Mậu Tân Sửu Thân 15	Canh Sửu Dần Thân 16	Nhâm Mão Mão Thân 17	Giáp Thìn Thân Thân 18	Bính Át Thân Thân 19	Mậu Bính Ngọ Thân 20	Canh Đinh Mùi Thân 21	Nhâm Mậu Thân Sửu Thân 22	Giáp Kỷ Dần Mão 23	Bính Thìn Tý Thân 24	Mậu Tân Sửu Thân 25	Canh Thìn Tý Thân 26	Nhâm Quý Sửu Thân 27	Giáp Dần Thân 28/12	Bính Át Mão Thân 29/12	Canh Đinh Tý Thân 30/12	Nhâm Mậu Ngọ Thân 1

54 + 26
= 1 Dr 20 = Quý Mùi

60

(366 - 10) - (30 - 28)
356 - 2
= 354

NĂM 4733 : BÌNH THÂN 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
	Ngày																															
1	Giêng	canh Ngô	Nhâm Mau Dần 17/12	Giáp Canh Kỷ Mão 18	Bính Canh Thìn 19	Mậu Tân Ty 20	Canh Nhâm Ngô 21	Nhâm Quý Mùi 22	Giáp Thân 23	Bính Dậu 24	Mậu Tuất 25	Canh Đinh Hợi 26	Nhâm Mau Tý 27	Giáp Kỷ Sửu 28	Bính Canh Dần 29	Mậu Tân Mao 30/12	Canh Nhâm Thìn 1	Nhâm Quý Tỵ 2	Giáp Ngô 3	Bính Mùi 4	Mậu Thân 5	Canh Đinh Dậu 6	Nhâm Mau 7	Giáp Kỷ Hợi 8	Bính Canh Thìn 9	Mậu Tân Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Thân 13	Bính Canh Tý 14	Mậu Bính Ngô 15	
2	Hai	Tân Mùi	Canh Đinh Mùi 16/1	Nhâm Thân 17	Giáp Canh Dậu 18	Bính Canh Thìn 19	Mậu Tân Ty 20	Canh Nhâm Ngô 21	Giáp Thân 22	Bính Dậu 23	Mậu Tuất 24	Canh Đinh Hợi 25	Nhâm Mau Tý 26	Giáp Kỷ Sửu 27	Bính Canh Dần 28	Canh Nhâm Thìn 29	Nhâm Quý Tỵ 30/1	Giáp Ngô 1	Bính Mùi 2	Mậu Thân 3	Canh Đinh Dậu 4	Nhâm Mau 5	Giáp Kỷ Hợi 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Thân 11	Bính Canh Tý 12	Mậu Bính Ngô 13	Mậu Bính Ty 14	
3	Ba	Nhâm thân	Canh Đinh Sửu 15/2	Giáp Canh Dậu 16	Nhâm Thân 17	Bính Canh Thìn 18	Mậu Tân Ty 19	Canh Nhâm Ngô 20	Giáp Thân 21	Bính Dậu 22	Mậu Tuất 23	Canh Đinh Hợi 24	Nhâm Mau Tý 25	Giáp Kỷ Sửu 26	Bính Canh Dần 27	Canh Nhâm Thìn 28	Nhâm Quý Tỵ 29	Giáp Ngô 30	Bính Mùi 1	Mậu Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mau 4	Giáp Kỷ Hợi 5	Bính Canh Thìn 6	Mậu Tân Sửu 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Canh Tý 11	Mậu Bính Ngô 12	Mậu Bính Ty 13	
4	Tư	Quý dậu	Mậu Bính Ngô 14/3	Canh Đinh Sửu 15	Nhâm Thân 16	Giáp Canh Thìn 17	Bính Canh Dậu 18	Mậu Tân Ty 19	Canh Nhâm Ngô 20	Giáp Thân 21	Bính Dậu 22	Mậu Tuất 23	Canh Đinh Hợi 24	Nhâm Mau Tý 25	Giáp Kỷ Sửu 26	Bính Canh Dần 27	Canh Nhâm Thìn 28	Nhâm Quý Tỵ 29	Giáp Ngô 30	Bính Mùi 1	Mậu Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mau 4	Giáp Kỷ Hợi 5	Bính Canh Thìn 6	Mậu Tân Sửu 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Canh Tý 11	Mậu Bính Ngô 12	Mậu Bính Ty 13
5	Năm	Giáp tuất	Mậu Bính Thìn 13/4	Canh Đinh Sửu 14	Nhâm Thân 15	Giáp Canh Thìn 16	Bính Canh Dậu 17	Mậu Tân Ty 18	Canh Nhâm Ngô 19	Giáp Thân 20	Bính Dậu 21	Mậu Tuất 22	Canh Đinh Hợi 23	Nhâm Mau Tý 24	Giáp Kỷ Sửu 25	Bính Canh Dần 26	Canh Nhâm Thìn 27	Nhâm Quý Tỵ 28	Giáp Ngô 29	Bính Mùi 30	Mậu Thân 1	Canh Đinh Dậu 2	Nhâm Mau 3	Giáp Kỷ Hợi 4	Bính Canh Thìn 5	Mậu Tân Sửu 6	Canh Nhâm Dần 7	Nhâm Quý Mão 8	Giáp Thân 9	Bính Canh Tý 10	Mậu Bính Ngô 11	
6	Sáu	Ất Hợi	Bính Thìn 12/5	Canh Đinh Sửu 13	Nhâm Thân 14	Giáp Canh Thìn 15	Bính Canh Dậu 16	Mậu Tân Ty 17	Canh Nhâm Ngô 18	Giáp Thân 19	Bính Dậu 20	Mậu Tuất 21	Canh Đinh Hợi 22	Nhâm Mau Tý 23	Giáp Kỷ Sửu 24	Bính Canh Dần 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Quý Tỵ 27	Giáp Ngô 28	Bính Mùi 29	Mậu Thân 30	Canh Đinh Dậu 1	Nhâm Mau 2	Giáp Kỷ Hợi 3	Bính Canh Thìn 4	Mậu Tân Sửu 5	Canh Nhâm Dần 6	Nhâm Quý Mão 7	Giáp Thân 8	Bính Canh Tý 9	Mậu Bính Ngô 10	
7	Bảy	Đinh Sửu	Bính Thìn 11/7	Canh Đinh Sửu 12	Nhâm Thân 13	Giáp Canh Thìn 14	Bính Canh Dậu 15	Mậu Tân Ty 16	Canh Nhâm Ngô 17	Giáp Thân 18	Bính Dậu 19	Mậu Tuất 20	Canh Đinh Hợi 21	Nhâm Mau Tý 22	Giáp Kỷ Sửu 23	Bính Canh Dần 24	Canh Nhâm Thìn 25	Nhâm Quý Tỵ 26	Giáp Ngô 27	Bính Mùi 28	Mậu Thân 29	Canh Đinh Dậu 30	Nhâm Mau 1	Giáp Kỷ Hợi 2	Bính Canh Thìn 3	Mậu Tân Sửu 4	Canh Nhâm Dần 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Thân 7	Bính Canh Tý 8	Mậu Bính Ngô 9	
8	Tám	Mậu Dần	Giáp Thân 9/8	Canh Đinh Sửu 10	Nhâm Thân 11	Giáp Canh Thìn 12	Bính Canh Dậu 13	Mậu Tân Ty 14	Canh Nhâm Ngô 15	Giáp Thân 16	Bính Dậu 17	Mậu Tuất 18	Canh Đinh Hợi 19	Nhâm Mau Tý 20	Giáp Kỷ Sửu 21	Bính Canh Dần 22	Canh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Tỵ 24	Giáp Ngô 25	Bính Mùi 26	Mậu Thân 27	Canh Đinh Dậu 28	Nhâm Mau 29	Giáp Kỷ Hợi 30	Bính Canh Thìn 1	Mậu Tân Sửu 2	Canh Nhâm Dần 3	Nhâm Quý Mão 4	Giáp Thân 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Bính Ngô 7	
9	Chín	Kỷ Mão	Canh Thân 8/9	Canh Đinh Sửu 9	Nhâm Thân 10	Giáp Canh Thìn 11	Bính Canh Dậu 12	Mậu Tân Ty 13	Canh Nhâm Ngô 14	Giáp Thân 15	Bính Dậu 16	Mậu Tuất 17	Canh Đinh Hợi 18	Nhâm Mau Tý 19	Giáp Kỷ Sửu 20	Bính Canh Dần 21	Canh Nhâm Thìn 22	Nhâm Quý Tỵ 23	Giáp Ngô 24	Bính Mùi 25	Mậu Thân 26	Canh Đinh Dậu 27	Nhâm Mau 28	Giáp Kỷ Hợi 29	Bính Canh Thìn 30	Mậu Tân Sửu 1	Canh Nhâm Dần 2	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Thân 4	Bính Canh Tý 5	Mậu Bính Ngô 6	
10	Mười	Canh Thìn	Nhâm Quý Dậu 7/10	Canh Đinh Sửu 8	Nhâm Thân 9	Giáp Canh Thìn 10	Bính Canh Dậu 11	Mậu Tân Ty 12	Canh Nhâm Ngô 13	Giáp Thân 14	Bính Dậu 15	Mậu Tuất 16	Canh Đinh Hợi 17	Nhâm Mau Tý 18	Giáp Kỷ Sửu 19	Bính Canh Dần 20	Canh Nhâm Thìn 21	Nhâm Quý Tỵ 22	Giáp Ngô 23	Bính Mùi 24	Mậu Thân 25	Canh Đinh Dậu 26	Nhâm Mau 27	Giáp Kỷ Hợi 28	Bính Canh Thìn 29	Mậu Tân Sửu 30	Canh Nhâm Dần 1	Nhâm Quý Mão 2	Giáp Thân 3	Bính Canh Tý 4	Mậu Bính Ngô 5	
11	Một	Tân Tý	Nhâm Quý Mão 6/11	Canh Đinh Sửu 7	Nhâm Thân 8	Giáp Canh Thìn 9	Bính Canh Dậu 10	Mậu Tân Ty 11	Canh Nhâm Ngô 12	Giáp Thân 13	Bính Dậu 14	Mậu Tuất 15	Canh Đinh Hợi 16	Nhâm Mau Tý 17	Giáp Kỷ Sửu 18	Bính Canh Dần 19	Canh Nhâm Thìn 20	Nhâm Quý Tỵ 21	Giáp Ngô 22	Bính Mùi 23	Mậu Thân 24	Canh Đinh Dậu 25	Nhâm Mau 26	Giáp Kỷ Hợi 27	Bính Canh Thìn 28	Mậu Tân Sửu 29	Canh Nhâm Dần 30	Nhâm Quý Mão 1	Giáp Thân 2	Bính Canh Tý 3	Mậu Bính Ngô 4	
12	Chạp	Nhâm Ngô	Canh Thân 5/12	Canh Đinh Sửu 6	Nhâm Thân 7	Giáp Canh Thìn 8	Bính Canh Dậu 9	Mậu Tân Ty 10	Canh Nhâm Ngô 11	Giáp Thân 12	Bính Dậu 13	Mậu Tuất 14	Canh Đinh Hợi 15	Nhâm Mau Tý 16	Giáp Kỷ Sửu 17	Bính Canh Dần 18	Canh Nhâm Thìn 19	Nhâm Quý Tỵ 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Thân 23	Canh Đinh Dậu 24	Nhâm Mau 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Canh Thìn 27	Mậu Tân Sửu 28	Canh Nhâm Dần 29	Nhâm Quý Mão 30	Giáp Thân 1	Bính Canh Tý 2	Mậu Bính Ngô 3	Mậu Bính Ty 4

84 + 14
= 1 Dư 38 = Tân Sửu

(366 + 14) + 4
380 + 4
= 384

NĂM 4734 : ĐINH DẬU 365/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
1	Giêng	Quý mùi	Canh Nhâm Dần	Nhâm Quý Mô	Giáp Thìn	Bính Át Ty	Mậu Bính Ngô	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Tuất	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô						
2	Hai	Giáp thân	Mậu Tân 3/2	Canh Nhâm Thân	Giáp Dậu	Bính Át Hợi	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Sử	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô						
3	Ba	Ất Dậu	Mậu Tân 3/3	Canh Nhâm Thân	Giáp Dậu	Bính Át Hợi	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Sử	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô						
4	T-	Bính Tuất	Bính Canh Ngô	Mậu Tân 1/4	Canh Nhâm Thân	Giáp Dậu	Bính Át Hợi	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Sử	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô					
5	Năm	Đinh Hợi	Bính Canh Thân	Mậu Tân 1/5	Canh Nhâm Thân	Giáp Dậu	Bính Át Hợi	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Sử	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô					
6	Sáu	Mậu Ty	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Thân	Mậu Tân 1/6	Canh Nhâm Thân	Giáp Dậu	Bính Át Hợi	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Sử	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô				
7	Bảy	Kỷ Sử	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Thân	Mậu Tân 1/7	Canh Nhâm Thân	Giáp Dậu	Bính Át Hợi	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Sử	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô				
8	Tám	Canh Dần	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Thân	Mậu Tân 1/8	Canh Nhâm Thân	Giáp Dậu	Bính Át Hợi	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Sử	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô			
9	Chín	Tân Mô	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Thân	Mậu Tân 1/9	Canh Nhâm Thân	Giáp Dậu	Bính Át Hợi	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Sử	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô			
10	Mười	Nhâm Thân	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Thân	Mậu Tân 1/10	Canh Nhâm Thân	Giáp Dậu	Bính Át Hợi	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Sử	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô			
11	Một	Quý Ty	Canh Đinh Dậu	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Thân	Mậu Tân 1/11	Canh Nhâm Thân	Giáp Dậu	Bính Át Hợi	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Sử	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô		
12	Chạp	Giáp Ngô	Mậu Tân 25/11	Canh Đinh Dậu	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Thân	Mậu Tân 1/12	Canh Nhâm Thân	Giáp Dậu	Bính Át Hợi	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Sử	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Ty	Nhâm Quý Sử	Nhâm Quý Sử	Giáp Dần	Bính Át Mô	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Ty	Nhâm Mậu Ngô	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Sử	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Thìn	Bính Canh Ngô	

$$54 + 38 = 92$$

$$92 - 1 = 91$$

$$91 - 32 = 59$$

$$(365 - 4) - (30 - 23) = 331$$

$$361 - 7 = 354$$

NĂM 4735 : MẬU TUẤT 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Giêng	Ất Mùi	Mậu Bính Thân Sửu 24/12	Cánh Đinh Thân 25	Nhâm Mậu Tuất 26	Giáp Kỷ Hợi 27	Bính Cánh Thân 28	Mậu Tân Sửu 29	Cánh Nhâm Dần 30/12	Nhâm Mậu Mão 31	Giáp Thìn 1	Bính Tý 2	Mậu Bính Ngô 3	Cánh Đinh Mùi 4	Nhâm Mậu Thân 5	Giáp Kỷ Dần 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Tân Hợi 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Quý Sửu 10	Giáp Dần Mao 11	Bính Tý 12	Mậu Bính Thìn 13	Cánh Đinh Tý 14	Nhâm Mậu Ngô 15	Giáp Kỷ Mùi 16	Bính Cánh Thân 17	Mậu Tân Dậu 18	Nhâm Quý Hợi 19	Giáp Thìn 20	21		
2			Hai	Bính Ái Mùi 23/1	Cánh Đinh Thân 24	Nhâm Mậu Thân 25	Giáp Kỷ Dần 26	Bính Cánh Thân 27	Mậu Tân Sửu 28	Cánh Nhâm Dần 29	Nhâm Mậu Mão 30	Giáp Thìn 31/1	Bính Tý 1/2	Mậu Bính Ngô 2	Cánh Đinh Mùi 3	Nhâm Mậu Thân 4	Giáp Kỷ Dần 5	Bính Cánh Tuất 6	Mậu Tân Hợi 7	Cánh Nhâm Thân 8	Nhâm Quý Sửu 9	Giáp Dần Mao 10	Bính Tý 11	Mậu Bính Thìn 12	Cánh Đinh Tý 13	Nhâm Mậu Ngô 14	Giáp Kỷ Mùi 15	Bính Cánh Thân 16	Mậu Tân Dậu 17	Nhâm Quý Hợi 18	Giáp Thìn 19	20	
3	Ba	Đinh Dậu	Bính Ái Mùi 22/2	Cánh Đinh Thân 23	Nhâm Mậu Thân 24	Giáp Kỷ Dần 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Tân Sửu 27	Cánh Nhâm Dần 28	Nhâm Mậu Mão 29	Giáp Thìn 30/2	Bính Tý 1/3	Mậu Bính Ngô 2	Cánh Đinh Mùi 3	Nhâm Mậu Thân 4	Giáp Kỷ Dần 5	Bính Cánh Tuất 6	Mậu Tân Hợi 7	Cánh Nhâm Thân 8	Nhâm Quý Sửu 9	Giáp Dần Mao 10	Bính Tý 11	Mậu Bính Thìn 12	Cánh Đinh Tý 13	Nhâm Mậu Ngô 14	Giáp Kỷ Mùi 15	Bính Cánh Thân 16	Mậu Tân Dậu 17	Nhâm Quý Hợi 18	Giáp Thìn 19	20		
4	Tư	Mậu Tuất	Bính Ái Sửu 22/3	Cánh Đinh Thân 23	Nhâm Mậu Thân 24	Giáp Kỷ Dần 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Tân Sửu 27	Cánh Nhâm Dần 28	Nhâm Mậu Mão 29	Giáp Thìn 30	Bính Tý 31/3	Mậu Bính Ngô 1/4	Cánh Đinh Mùi 2	Nhâm Mậu Thân 3	Giáp Kỷ Dần 4	Bính Cánh Tuất 5	Mậu Tân Hợi 6	Cánh Nhâm Thân 7	Nhâm Quý Sửu 8	Giáp Dần Mao 9	Bính Tý 10	Mậu Bính Thìn 11	Cánh Đinh Tý 12	Nhâm Mậu Ngô 13	Giáp Kỷ Mùi 14	Bính Cánh Thân 15	Mậu Tân Dậu 16	Nhâm Quý Hợi 17	Giáp Thìn 18	19		
5	Năm	Kỷ Hợi	Bính Ái Mùi 21/4	Cánh Đinh Thân 22	Nhâm Mậu Thân 23	Giáp Kỷ Dần 24	Bính Cánh Thân 25	Mậu Tân Sửu 26	Cánh Nhâm Dần 27	Nhâm Mậu Mão 28	Giáp Thìn 29	Bính Tý 30/4	Mậu Bính Ngô 1/5	Cánh Đinh Mùi 2	Nhâm Mậu Thân 3	Giáp Kỷ Dần 4	Bính Cánh Tuất 5	Mậu Tân Hợi 6	Cánh Nhâm Thân 7	Nhâm Quý Sửu 8	Giáp Dần Mao 9	Bính Tý 10	Mậu Bính Thìn 11	Cánh Đinh Tý 12	Nhâm Mậu Ngô 13	Giáp Kỷ Mùi 14	Bính Cánh Thân 15	Mậu Tân Dậu 16	Nhâm Quý Hợi 17	Giáp Thìn 18	19		
6	Sáu	Cánh Tý	Giáp Thân 20/5	Cánh Đinh Thân 21	Nhâm Mậu Thân 22	Giáp Kỷ Dần 23	Bính Cánh Thân 24	Mậu Tân Sửu 25	Cánh Nhâm Dần 26	Nhâm Mậu Mão 27	Giáp Thìn 28	Bính Tý 29	Mậu Bính Ngô 30	Cánh Đinh Mùi 31/5	Nhâm Mậu Thân 1/6	Giáp Kỷ Dần 2	Bính Cánh Tuất 3	Mậu Tân Hợi 4	Cánh Nhâm Thân 5	Nhâm Quý Sửu 6	Giáp Dần Mao 7	Bính Tý 8	Mậu Bính Thìn 9	Cánh Đinh Tý 10	Nhâm Mậu Ngô 11	Giáp Kỷ Mùi 12	Bính Cánh Thân 13	Mậu Tân Dậu 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thìn 16	17		
7	Bảy	Tân Sửu	Giáp Thân 19/6	Cánh Đinh Thân 20	Nhâm Mậu Thân 21	Giáp Kỷ Dần 22	Bính Cánh Thân 23	Mậu Tân Sửu 24	Cánh Nhâm Dần 25	Nhâm Mậu Mão 26	Giáp Thìn 27	Bính Tý 28	Mậu Bính Ngô 29	Cánh Đinh Mùi 30/6	Nhâm Mậu Thân 1/7	Giáp Kỷ Dần 2	Bính Cánh Tuất 3	Mậu Tân Hợi 4	Cánh Nhâm Thân 5	Nhâm Quý Sửu 6	Giáp Dần Mao 7	Bính Tý 8	Mậu Bính Thìn 9	Cánh Đinh Tý 10	Nhâm Mậu Ngô 11	Giáp Kỷ Mùi 12	Bính Cánh Thân 13	Mậu Tân Dậu 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thìn 16	17		
8	Tám	Nhâm Dần	Nhâm Thân 18/7	Cánh Đinh Thân 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Kỷ Dần 21	Bính Cánh Thân 22	Mậu Tân Sửu 23	Cánh Nhâm Dần 24	Nhâm Mậu Mão 25	Giáp Thìn 26	Bính Tý 27	Mậu Bính Ngô 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30	Giáp Kỷ Dần 31/7	Bính Cánh Tuất 1	Mậu Tân Hợi 2	Cánh Nhâm Thân 3	Nhâm Quý Sửu 4	Giáp Dần Mao 5	Bính Tý 6	Mậu Bính Thìn 7	Cánh Đinh Tý 8	Nhâm Mậu Ngô 9	Giáp Kỷ Mùi 10	Bính Cánh Thân 11	Mậu Tân Dậu 12	Nhâm Quý Hợi 13	Giáp Thìn 14	15		
9	Chín	Quý Mão	Nhâm Thân 17/8	Cánh Đinh Thân 18	Nhâm Mậu Thân 19	Giáp Kỷ Dần 20	Bính Cánh Thân 21	Mậu Tân Sửu 22	Cánh Nhâm Dần 23	Nhâm Mậu Mão 24	Giáp Thìn 25	Bính Tý 26	Mậu Bính Ngô 27	Cánh Đinh Mùi 28	Nhâm Mậu Thân 29	Giáp Kỷ Dần 30/8	Bính Cánh Tuất 1	Mậu Tân Hợi 2	Cánh Nhâm Thân 3	Nhâm Quý Sửu 4	Giáp Dần Mao 5	Bính Tý 6	Mậu Bính Thìn 7	Cánh Đinh Tý 8	Nhâm Mậu Ngô 9	Giáp Kỷ Mùi 10	Bính Cánh Thân 11	Mậu Tân Dậu 12	Nhâm Quý Hợi 13	Giáp Thìn 14	15		
10	Mười	Giáp Thìn	Cánh Thân 16/9	Nhâm Mậu Thân 17	Nhâm Mậu Thân 18	Giáp Kỷ Dần 19	Bính Cánh Thân 20	Mậu Tân Sửu 21	Cánh Nhâm Dần 22	Nhâm Mậu Mão 23	Giáp Thìn 24	Bính Tý 25	Mậu Bính Ngô 26	Cánh Đinh Mùi 27	Nhâm Mậu Thân 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Cánh Tuất 30	Mậu Tân Hợi 31/9	Cánh Nhâm Thân 1	Nhâm Quý Sửu 2	Giáp Dần Mao 3	Bính Tý 4	Mậu Bính Thìn 5	Cánh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Ngô 7	Giáp Kỷ Mùi 8	Bính Cánh Thân 9	Mậu Tân Dậu 10	Nhâm Quý Hợi 11	Giáp Thìn 12	13		
11	Một	Ất Tý	Cánh Thân 15/10	Cánh Đinh Thân 16	Nhâm Mậu Thân 17	Giáp Kỷ Dần 18	Bính Cánh Thân 19	Mậu Tân Sửu 20	Cánh Nhâm Dần 21	Nhâm Mậu Mão 22	Giáp Thìn 23	Bính Tý 24	Mậu Bính Ngô 25	Cánh Đinh Mùi 26	Nhâm Mậu Thân 27	Giáp Kỷ Dần 28	Bính Cánh Tuất 29	Mậu Tân Hợi 30/10	Cánh Nhâm Thân 1	Nhâm Quý Sửu 2	Giáp Dần Mao 3	Bính Tý 4	Mậu Bính Thìn 5	Cánh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Ngô 7	Giáp Kỷ Mùi 8	Bính Cánh Thân 9	Mậu Tân Dậu 10	Nhâm Quý Hợi 11	Giáp Thìn 12	13		
12	Chạp	Bính Ngọ	Mậu Thân 14/11	Cánh Đinh Thân 15	Nhâm Mậu Thân 16	Giáp Kỷ Dần 17	Bính Cánh Thân 18	Mậu Tân Sửu 19	Cánh Nhâm Dần 20	Nhâm Mậu Mão 21	Giáp Thìn 22	Bính Tý 23	Mậu Bính Ngô 24	Cánh Đinh Mùi 25	Nhâm Mậu Thân 26	Giáp Kỷ Dần 27	Bính Cánh Tuất 28	Mậu Tân Hợi 29	Cánh Nhâm Thân 30	Nhâm Quý Sửu 31/11	Giáp Dần Mao 1/12	Bính Tý 2	Mậu Bính Thìn 3	Cánh Đinh Tý 4	Nhâm Mậu Ngô 5	Giáp Kỷ Mùi 6	Bính Cánh Thân 7	Mậu Tân Dậu 8	Nhâm Quý Hợi 9	Giáp Thìn 10	11		
	N	Đinh Mùi	Mậu Thân 13/12	Cánh Đinh Thân 14	Nhâm Mậu Thân 15	Giáp Kỷ Dần 16	Bính Cánh Thân 17	Mậu Tân Sửu 18	Cánh Nhâm Dần 19	Nhâm Mậu Mão 20	Giáp Thìn 21	Bính Tý 22	Mậu Bính Ngô 23	Cánh Đinh Mùi 24	Nhâm Mậu Thân 25	Giáp Kỷ Dần 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Tân Hợi 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Sửu 30/12	Giáp Dần Mao 1/1	Bính Tý 2	Mậu Bính Thìn 3	Cánh Đinh Tý 4	Nhâm Mậu Ngô 5	Giáp Kỷ Mùi 6	Bính Cánh Thân 7	Mậu Tân Dậu 8	Nhâm Quý Hợi 9	Giáp Thìn 10	11		

85 + 32
= 1 Dư 57 = Canh Thân

(366 + 7) + 12
373 + 12
= 385

NĂM 4736 : KỶ HỢI 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
1	Giêng	Màu Tân Đầu Thán	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Màu Bính Đầu Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Thìn	Bính Canh Ngọ	Màu Tân Canh	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Ất Hợi	Màu Bính Thân	Màu Bính Thân	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Kỷ Kỷ	Bính Canh Thìn	Màu Tân Canh	Nhâm Quý Múi	Giáp Giáp Thân	Bính Ất Dậu	Màu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Tý	Giáp Kỷ Sửu	30		
2	Hai	Bính Canh Đầu Dần	Canh Tân Mão	Nhâm Thìn Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sửu	Bính Mậu Đầu Thìn	Canh Bính Dậu	Nhâm Canh Thân	Giáp Kỷ Hợi	Bính Canh Tý	Màu Tân Canh	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Ất Hợi	Màu Bính Thân	Màu Bính Thân	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Kỷ Kỷ	Bính Canh Thìn	Màu Tân Canh	Nhâm Quý Múi	Giáp Giáp Thân	Bính Ất Dậu	Màu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Tý	Giáp Kỷ Sửu	10		
3	Ba	Bính Canh Thân	Màu Tân Đầu Dần	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sửu	Bính Mậu Đầu Thìn	Canh Bính Dậu	Nhâm Canh Thân	Giáp Kỷ Hợi	Bính Canh Tý	Màu Tân Canh	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Ất Hợi	Màu Bính Thân	Màu Bính Thân	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Kỷ Kỷ	Bính Canh Thìn	Màu Tân Canh	Nhâm Quý Múi	Giáp Giáp Thân	Bính Ất Dậu	Màu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Tý	Giáp Kỷ Sửu	10		
4	Tư	Giáp Kỷ Sửu	Bính Canh Đầu Dần	Canh Tân Mão	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	
5	Năm	Giáp Kỷ Múi	Bính Canh Thân	Canh Tân Mão	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	
6	Sáu	Quý Sửu	Canh Mậu Múi	Bính Canh Đầu Dần	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	
7	Bảy	Giáp Dần	Canh Mậu Ngọ	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	
8	Tám	Ất Mão	Canh Bính Hợi	Canh Mậu Thân	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	
9	Chín	Bính Thìn	Canh Bính Tý	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	
10	Mười	Đinh Tỵ	Màu Bính Tuất	Canh Mậu Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	Bính Canh Thân	
11	Một	Màu Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	Canh Bính Thân	
12	Chạp	Kỷ Mùi	Màu Bính Đầu	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân	Canh Mậu Thân

54 + 57 = 111 = Giáp Dần

(366 - 12) = 354

NĂM 4737: CANH TÝ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
1	Giêng	Canh Thân	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Tý	Bính Canh Thân	Giáp Kỷ Mùi	Nhâm Mậu Ngọ	Nhâm Mậu Thân	Canh Nhâm Tân	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi			
2	Hai	Tân Dậu	Giáp Thân	Bính Đầu	Mậu Tý	Bính Canh Dậu	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sử	Bính Át Mùi	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Hợi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Ngọ			
3	Ba	Nhâm Tuất	Giáp Thân	Bính Đầu	Mậu Tý	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sử	Bính Át Mùi	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Hợi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Ngọ			
4	Tư	Quý Hợi	Nhâm Quý Mùi	Giáp Thân	Bính Đầu	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sử	Bính Át Mùi	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Hợi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Ngọ			
5	Năm	Giáp Tý	Nhâm Quý Mùi	Giáp Thân	Bính Đầu	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sử	Bính Át Mùi	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Hợi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Ngọ			
6	Sáu	Ất Sử	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Thân	Bính Đầu	Mậu Tý	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sử	Bính Át Mùi	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Hợi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn			
7	Bảy	Bính Dần	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Mùi	Giáp Thân	Bính Đầu	Mậu Tý	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sử	Bính Át Mùi	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Hợi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn			
8	Tám	Đinh Mão	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Sử	Nhâm Quý Mùi	Giáp Thân	Bính Đầu	Mậu Tý	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sử	Bính Át Mùi	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Hợi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn		
9	Chín	Mậu Thân	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Sử	Nhâm Quý Mùi	Giáp Thân	Bính Đầu	Mậu Tý	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sử	Bính Át Mùi	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Hợi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn		
10	Mười	Kỷ Ty	Bính Canh Thân	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Sử	Nhâm Quý Mùi	Giáp Thân	Bính Đầu	Mậu Tý	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sử	Bính Át Mùi	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Hợi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	
11	Một	Canh Ngọ	Bính Canh Tuất	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Sử	Nhâm Quý Mùi	Giáp Thân	Bính Đầu	Mậu Tý	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sử	Bính Át Mùi	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Hợi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	
12	Chạp	Tân Mùi	Giáp Kỷ Mão	Bính Thân	Canh Tý	Nhâm Tý	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Thân	Bính Đầu	Mậu Tý	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Sử	Bính Át Mùi	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Hợi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn

54 + 51
= 1 Dr 45 = Mậu Thân

(366 - (30 - 18))
366 - 12 = 354

NĂM 4738 : TÂN SỬU 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Nhâm Thân	Giáp Kỷ Đầu Đau 13/12	Bính Cấn Tân Thìn 20	Mậu Tân Hợi 21	Cấn Nhâm Tý 22	Cấn Nhâm Tý 23	Giáp Đầu 24	Bính Ái Mão 25	Mậu Bính Thìn 26	Cấn Đỉnh Tý 27	Cấn Đỉnh Tý 28	Giáp Mậu Mùi 29	Bính Cấn Thân 30/12	Mậu Tân Đầu 1/1	Cấn Nhâm Tuất 2	Nhâm Quỷ Hợi 3	Giáp Đầu 4	Bính Ái Sửu 5	Mậu Bính Dần 6	Cấn Đỉnh Mão 7	Nhâm Mậu Thìn 8	Giáp Cấn Tý 9	Bính Cấn Ngọ 10	Mậu Mùi 11	Cấn Nhâm Đầu 12	Giáp Đầu 13	Nhâm Quỷ Thân 14	Mậu Bính Tý 15	Cấn Đỉnh Sửu 16	
2			Quý Đậu	Nhâm Mậu Dần 18/1	Giáp Cấn Thân 19	Bính Cấn Tân Thìn 20	Mậu Tân Hợi 21	Cấn Nhâm Tý 22	Giáp Đầu 23	Bính Ái Mão 24	Mậu Bính Thìn 25	Cấn Đỉnh Tý 26	Cấn Đỉnh Tý 27	Giáp Mậu Mùi 28	Bính Cấn Thân 29	Mậu Tân Đầu 30/1	Cấn Nhâm Tuất 31/1	Nhâm Quỷ Hợi 1/2	Giáp Đầu 2	Bính Ái Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cấn Đỉnh Mão 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Cấn Tý 7	Bính Cấn Ngọ 8	Mậu Mùi 9	Cấn Nhâm Đầu 10	Giáp Đầu 11	Nhâm Quỷ Thân 12	Mậu Bính Tý 13	Cấn Đỉnh Sửu 14
3	Ba	Giáp Tuất	Nhâm Mậu Thân Thân 17/2	Giáp Cấn Thân Đầu 18	Bính Cấn Tân Thìn 19	Mậu Tân Hợi 20	Cấn Nhâm Tý 21	Giáp Đầu 22	Bính Ái Mão 23	Mậu Bính Thìn 24	Cấn Đỉnh Tý 25	Cấn Đỉnh Tý 26	Giáp Mậu Mùi 27	Bính Cấn Thân 28	Mậu Tân Đầu 29	Cấn Nhâm Tuất 30/2	Nhâm Quỷ Hợi 1/3	Giáp Đầu 2	Bính Ái Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cấn Đỉnh Mão 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Cấn Tý 7	Bính Cấn Ngọ 8	Mậu Mùi 9	Cấn Nhâm Đầu 10	Giáp Đầu 11	Nhâm Quỷ Thân 12	Mậu Bính Tý 13	Cấn Đỉnh Sửu 14	
4			Ất Hợi	Cấn Đỉnh Sửu 15/3	Giáp Cấn Thân Đầu 16	Bính Cấn Tân Thìn 17	Mậu Tân Hợi 18	Cấn Nhâm Tý 19	Giáp Đầu 20	Bính Ái Mão 21	Mậu Bính Thìn 22	Cấn Đỉnh Tý 23	Cấn Đỉnh Tý 24	Giáp Mậu Mùi 25	Bính Cấn Thân 26	Mậu Tân Đầu 27	Cấn Nhâm Tuất 28	Nhâm Quỷ Hợi 29	Giáp Đầu 30	Bính Ái Sửu 31/3	Mậu Bính Dần 1	Cấn Đỉnh Mão 2	Nhâm Mậu Thìn 3	Giáp Cấn Tý 4	Bính Cấn Ngọ 5	Mậu Mùi 6	Cấn Nhâm Đầu 7	Giáp Đầu 8	Nhâm Quỷ Thân 9	Mậu Bính Tý 10	Cấn Đỉnh Sửu 11
5	Năm	Bính Tý	Cấn Đỉnh Mùi Mùi 16/4	Giáp Cấn Thân Thân 17	Bính Cấn Tân Thìn 18	Mậu Tân Hợi 19	Cấn Nhâm Tý 20	Giáp Đầu 21	Bính Ái Mão 22	Mậu Bính Thìn 23	Cấn Đỉnh Tý 24	Cấn Đỉnh Tý 25	Giáp Mậu Mùi 26	Bính Cấn Thân 27	Mậu Tân Đầu 28	Cấn Nhâm Tuất 29	Nhâm Quỷ Hợi 30	Giáp Đầu 31/4	Mậu Bính Dần 1	Cấn Đỉnh Mão 2	Nhâm Mậu Thìn 3	Giáp Cấn Tý 4	Bính Cấn Ngọ 5	Mậu Mùi 6	Cấn Nhâm Đầu 7	Giáp Đầu 8	Nhâm Quỷ Thân 9	Mậu Bính Tý 10	Cấn Đỉnh Sửu 11		
6			Sáu Sửu	Mậu Bính Thân 14/5	Giáp Cấn Thân 15	Bính Cấn Tân Thìn 16	Mậu Tân Hợi 17	Cấn Nhâm Tý 18	Giáp Đầu 19	Bính Ái Mão 20	Mậu Bính Thìn 21	Cấn Đỉnh Tý 22	Cấn Đỉnh Tý 23	Giáp Mậu Mùi 24	Bính Cấn Thân 25	Mậu Tân Đầu 26	Cấn Nhâm Tuất 27	Nhâm Quỷ Hợi 28	Giáp Đầu 29	Bính Ái Sửu 30	Mậu Bính Dần 31/5	Cấn Đỉnh Mão 1	Nhâm Mậu Thìn 2	Giáp Cấn Tý 3	Bính Cấn Ngọ 4	Mậu Mùi 5	Cấn Nhâm Đầu 6	Giáp Đầu 7	Nhâm Quỷ Thân 8	Mậu Bính Tý 9	Cấn Đỉnh Sửu 10
7	Bảy	Kỷ Mão	Mậu Bính Thân Tý 13/6	Giáp Cấn Thân Sửu 14	Bính Cấn Tân Thìn 15	Mậu Tân Hợi 16	Cấn Nhâm Tý 17	Giáp Đầu 18	Bính Ái Mão 19	Mậu Bính Thìn 20	Cấn Đỉnh Tý 21	Cấn Đỉnh Tý 22	Giáp Mậu Mùi 23	Bính Cấn Thân 24	Mậu Tân Đầu 25	Cấn Nhâm Tuất 26	Nhâm Quỷ Hợi 27	Giáp Đầu 28	Bính Ái Sửu 29	Mậu Bính Dần 30/6	Cấn Đỉnh Mão 1	Nhâm Mậu Thìn 2	Giáp Cấn Tý 3	Bính Cấn Ngọ 4	Mậu Mùi 5	Cấn Nhâm Đầu 6	Giáp Đầu 7	Nhâm Quỷ Thân 8	Mậu Bính Tý 9	Cấn Đỉnh Sửu 10	
8			Tám Thân	Bính Cấn Thân Tý 11/7	Giáp Cấn Thân 12	Bính Cấn Tân Thìn 13	Mậu Tân Hợi 14	Cấn Nhâm Tý 15	Giáp Đầu 16	Bính Ái Mão 17	Mậu Bính Thìn 18	Cấn Đỉnh Tý 19	Cấn Đỉnh Tý 20	Giáp Mậu Mùi 21	Bính Cấn Thân 22	Mậu Tân Đầu 23	Cấn Nhâm Tuất 24	Nhâm Quỷ Hợi 25	Giáp Đầu 26	Bính Ái Sửu 27	Mậu Bính Dần 28	Cấn Đỉnh Mão 29	Cấn Đỉnh Mão 1	Nhâm Mậu Thìn 2	Giáp Cấn Tý 3	Bính Cấn Ngọ 4	Mậu Mùi 5	Cấn Nhâm Đầu 6	Giáp Đầu 7	Nhâm Quỷ Thân 8	Mậu Bính Tý 9
9	Chín	Tân Tý	Bính Cấn Thân Ái 11/8	Giáp Cấn Thân 12	Bính Cấn Tân Thìn 13	Mậu Tân Hợi 14	Cấn Nhâm Tý 15	Giáp Đầu 16	Bính Ái Mão 17	Mậu Bính Thìn 18	Cấn Đỉnh Tý 19	Cấn Đỉnh Tý 20	Giáp Mậu Mùi 21	Bính Cấn Thân 22	Mậu Tân Đầu 23	Cấn Nhâm Tuất 24	Nhâm Quỷ Hợi 25	Giáp Đầu 26	Bính Ái Sửu 27	Mậu Bính Dần 28	Cấn Đỉnh Mão 29	Cấn Đỉnh Mão 1	Nhâm Mậu Thìn 2	Giáp Cấn Tý 3	Bính Cấn Ngọ 4	Mậu Mùi 5	Cấn Nhâm Đầu 6	Giáp Đầu 7	Nhâm Quỷ Thân 8	Mậu Bính Tý 9	Cấn Đỉnh Sửu 10
10			Mười Ngọ	Giáp Cấn Thân Tý 9/9	Giáp Cấn Thân 10	Bính Cấn Tân Thìn 11	Mậu Tân Hợi 12	Cấn Nhâm Tý 13	Giáp Đầu 14	Bính Ái Mão 15	Mậu Bính Thìn 16	Cấn Đỉnh Tý 17	Cấn Đỉnh Tý 18	Giáp Mậu Mùi 19	Bính Cấn Thân 20	Mậu Tân Đầu 21	Cấn Nhâm Tuất 22	Nhâm Quỷ Hợi 23	Giáp Đầu 24	Bính Ái Sửu 25	Mậu Bính Dần 26	Cấn Đỉnh Mão 27	Cấn Đỉnh Mão 1	Nhâm Mậu Thìn 2	Giáp Cấn Tý 3	Bính Cấn Ngọ 4	Mậu Mùi 5	Cấn Nhâm Đầu 6	Giáp Đầu 7	Nhâm Quỷ Thân 8	Mậu Bính Tý 9
11	Một	Quý Mùi	Giáp Cấn Thân Ái 9/11	Giáp Cấn Thân 10	Bính Cấn Tân Thìn 11	Mậu Tân Hợi 12	Cấn Nhâm Tý 13	Giáp Đầu 14	Bính Ái Mão 15	Mậu Bính Thìn 16	Cấn Đỉnh Tý 17	Cấn Đỉnh Tý 18	Giáp Mậu Mùi 19	Bính Cấn Thân 20	Mậu Tân Đầu 21	Cấn Nhâm Tuất 22	Nhâm Quỷ Hợi 23	Giáp Đầu 24	Bính Ái Sửu 25	Mậu Bính Dần 26	Cấn Đỉnh Mão 27	Cấn Đỉnh Mão 1	Nhâm Mậu Thìn 2	Giáp Cấn Tý 3	Bính Cấn Ngọ 4	Mậu Mùi 5	Cấn Nhâm Đầu 6	Giáp Đầu 7	Nhâm Quỷ Thân 8	Mậu Bính Tý 9	Cấn Đỉnh Sửu 10
12			Chạp Thân	Nhâm Quỷ Mão Thân 7/12	Giáp Cấn Thân 8	Bính Cấn Tân Thìn 9	Mậu Tân Hợi 10	Cấn Nhâm Tý 11	Giáp Đầu 12	Bính Ái Mão 13	Mậu Bính Thìn 14	Cấn Đỉnh Tý 15	Cấn Đỉnh Tý 16	Giáp Mậu Mùi 17	Bính Cấn Thân 18	Mậu Tân Đầu 19	Cấn Nhâm Tuất 20	Nhâm Quỷ Hợi 21	Giáp Đầu 22	Bính Ái Sửu 23	Mậu Bính Dần 24	Cấn Đỉnh Mão 25	Cấn Đỉnh Mão 1	Nhâm Mậu Thìn 2	Giáp Cấn Tý 3	Bính Cấn Ngọ 4	Mậu Mùi 5	Cấn Nhâm Đầu 6	Giáp Đầu 7	Nhâm Quỷ Thân 8	Mậu Bính Tý 9

84 + 45 = 2Dr 9 = Nhâm Thân

(366 + 12) + 6 = 384
378 + 6 = 384

NĂM 4739 : NHÂM DẦN 366/354 NGÀY

TT	Giờ	Ngày	Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
1	Giêng	Ất	Dậu	Nhâm Quý Dậu	Giáp Quý Dậu	Bính Ất Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mão Mẹo	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Ty	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Thân Dậu	Bính Ất Dậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Tý	Giáp Kỷ Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Ty	Giáp Giáp Ngọ	Bính Ất Mùi	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Dậu	Nhâm Mậu Tuất	Giáp Kỷ Hợi	Bính Canh Tý	Mậu Tân Sửu			
2	Hai	Bính	Tuất	Canh Nhâm Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Tuất	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Canh Dậu	Bính Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Ty	Giáp Thân Tuất	Giáp Quý Mão	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Mùi	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Thân	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Mậu Hợi	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Sửu	Mậu Tân Mão		
3	Ba	Đinh	Hợi	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Mão	Bính Ất Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Canh Nhâm Dần	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Nhâm Quý Ngọ	Giáp Thân Tuất	Giáp Quý Mão	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Mùi	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Thân	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Mậu Hợi	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Sửu	Mậu Tân Mão		
4	Tư	Mậu	Tý	Mậu Tân Sửu	Canh Nhâm Dần	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Bính Canh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Nhâm Quý Ngọ	Giáp Thân Tuất	Giáp Quý Mão	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Mùi	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Thân	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Mậu Hợi	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Sửu	Mậu Tân Mão		
5	Năm	Kỷ	Sửu	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Bính Canh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Nhâm Quý Ngọ	Giáp Thân Tuất	Giáp Quý Mão	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Mùi	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Thân	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Mậu Hợi	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Sửu	Mậu Tân Mão		
6	Sáu	Canh	Dần	Bính Canh Tý	Mậu Tân Sửu	Canh Nhâm Dần	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Bính Canh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Nhâm Quý Ngọ	Giáp Thân Tuất	Giáp Quý Mão	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Mùi	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Thân	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Mậu Hợi	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Sửu	Mậu Tân Mão	
7	Bảy	Tân	Mão	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Bính Canh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Nhâm Quý Ngọ	Giáp Thân Tuất	Giáp Quý Mão	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Mùi	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Thân	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Mậu Hợi	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Sửu	Mậu Tân Mão	
8	Tám	Nhâm	Thìn	Giáp Kỷ Canh Tý	Bính Canh Tý	Canh Nhâm Dần	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Bính Canh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Nhâm Quý Ngọ	Giáp Thân Tuất	Giáp Quý Mão	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Mùi	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Thân	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Mậu Hợi	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Sửu	Mậu Tân Mão	
9	Chín	Quý	Tý	Giáp Kỷ Canh Tý	Bính Canh Tý	Canh Nhâm Dần	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Bính Canh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Nhâm Quý Ngọ	Giáp Thân Tuất	Giáp Quý Mão	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Mùi	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Thân	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Mậu Hợi	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Sửu	Mậu Tân Mão	
10	Mười	Giáp	Ngọ	Nhâm Mậu Tuất	Canh Nhâm Tý	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Bính Canh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Nhâm Quý Ngọ	Giáp Thân Tuất	Giáp Quý Mão	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Mùi	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Thân	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Mậu Hợi	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Sửu	Mậu Tân Mão		
11	Một	Ất	Mùi	Nhâm Mậu Tuất	Canh Nhâm Tý	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Bính Canh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Nhâm Quý Ngọ	Giáp Thân Tuất	Giáp Quý Mão	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Mùi	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Thân	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Mậu Hợi	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Sửu	Mậu Tân Mão		
12	Chạp	Bính	Thân	Canh Nhâm Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Bính Canh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Canh Nhâm Tỵ	Nhâm Quý Ngọ	Giáp Thân Tuất	Giáp Quý Mão	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Mùi	Mậu Tân Thân	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Thân	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Mậu Hợi	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Sửu	Mậu Tân Mão		

54 + 9
= 1 Dư 3 = Bính Dần

60

(366 - 6) - (30 - 24)
360 - 6
= 354

NĂM 4740 : QUỖ MÃO 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Định Dậu	Canh Đinh Mão 25/12	Nhâm Bính Thân 26	Giáp Kỷ Ty 27	Bính Canh Ngô 28	Mậu Tân Mùi 29	Canh Nhâm Thân 30/12	Nhâm Dậu 1/1	Giáp Tuất 2	Bính Ái 3	Mậu Ty 4	Canh Đinh Sử 5	Nhâm Mau Đần 6	Giáp Kỷ Mão 7	Bính Canh Thìn 8	Mậu Tân Thìn 9	Canh Nhâm Ngô 10	Nhâm Mùi 11	Giáp Thân 12	Bính Ái Đầu 13	Mậu Tuất 14	Canh Đinh Hợi 15	Nhâm Mau Ty 16	Giáp Sử 17	Bính Canh Dần 18	Mậu Tân Mão 19	Canh Nhâm Thìn 20	Giáp Kỷ Ngô 21	Bính Ái Mùi 22		
2	Hai	Mậu Bính Thân 24/1	Canh Đinh Mau 25	Nhâm Bính Thân 26	Giáp Kỷ Hợi 27	Bính Canh Ty 28	Mậu Tân Sử 29	Canh Nhâm Dậu 30	Giáp Tuất 31/1	Đầu 1/2	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Thân 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Mau 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Canh Nhâm Hợi 18	Giáp Kỷ Ngô 19	Bính Ái Mùi 20		
3	Ba	Mậu Bính Đần 23/2	Canh Đinh Mau 24	Nhâm Bính Thân 25	Giáp Kỷ Ty 26	Bính Canh Ngô 27	Mậu Tân Mùi 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Dậu 30/2	Giáp Tuất 1/3	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Đần 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Mau 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Canh Nhâm Hợi 18	Giáp Kỷ Ngô 19	Bính Ái Mùi 20		
4	Tư	Mậu Bính Thân 23/3	Canh Đinh Đầu 24	Nhâm Bính Thân 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Canh Ty 27	Mậu Tân Sử 28	Canh Nhâm Dậu 29	Nhâm Dậu 30	Đầu 1/4	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Thân 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Mau 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Canh Nhâm Hợi 18	Giáp Kỷ Ngô 19	Bính Ái Mùi 20		
5	Năm	Mậu Bính Đần 22/4	Canh Đinh Mau 23	Nhâm Bính Thân 24	Giáp Kỷ Ty 25	Bính Canh Ngô 26	Mậu Tân Mùi 27	Canh Nhâm Thân 28	Nhâm Dậu 29	Đầu 1/5	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Đần 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Mau 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Canh Nhâm Hợi 18	Giáp Kỷ Ngô 19	Bính Ái Mùi 20		
6	Sáu	Bính Nhâm Đần 21/5	Canh Đinh Mau 22	Nhâm Bính Thân 23	Giáp Kỷ Ty 24	Bính Canh Ngô 25	Mậu Tân Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Nhâm Dậu 28	Đầu 1/6	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Đần 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Mau 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Canh Nhâm Hợi 18	Giáp Kỷ Ngô 19	Bính Ái Mùi 20		
7	Bảy	Quỷ Mão 20/6	Canh Đinh Mau 21	Nhâm Bính Thân 22	Giáp Kỷ Ty 23	Bính Canh Ngô 24	Mậu Tân Mùi 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Dậu 27	Đầu 1/7	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Đần 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Mau 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Canh Nhâm Hợi 18	Giáp Kỷ Ngô 19	Bính Ái Mùi 20		
8	Tám	Giáp Thìn 19/7	Canh Đinh Mau 20	Nhâm Bính Thân 21	Giáp Kỷ Ty 22	Bính Canh Ngô 23	Mậu Tân Mùi 24	Canh Nhâm Thân 25	Nhâm Dậu 26	Đầu 1/8	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Đần 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Mau 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Canh Nhâm Hợi 18	Giáp Kỷ Ngô 19	Bính Ái Mùi 20		
9	Chín	Giáp Thìn 18/8	Canh Đinh Mau 19	Nhâm Bính Thân 20	Giáp Kỷ Ty 21	Bính Canh Ngô 22	Mậu Tân Mùi 23	Canh Nhâm Thân 24	Nhâm Dậu 25	Đầu 1/9	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Đần 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Mau 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Canh Nhâm Hợi 18	Giáp Kỷ Ngô 19	Bính Ái Mùi 20		
10	Mười	Nhâm Quỷ Ty 17/9	Canh Đinh Mau 18	Nhâm Bính Thân 19	Giáp Kỷ Ty 20	Bính Canh Ngô 21	Mậu Tân Mùi 22	Canh Nhâm Thân 23	Nhâm Dậu 24	Đầu 1/10	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Đần 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Mau 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Canh Nhâm Hợi 18	Giáp Kỷ Ngô 19	Bính Ái Mùi 20		
11	Một	Đinh Mùi 16/10	Canh Đinh Mau 17	Nhâm Bính Thân 18	Giáp Kỷ Ty 19	Bính Canh Ngô 20	Mậu Tân Mùi 21	Canh Nhâm Thân 22	Nhâm Dậu 23	Đầu 1/11	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Đần 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Mau 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Canh Nhâm Hợi 18	Giáp Kỷ Ngô 19	Bính Ái Mùi 20		
12	Chạp	Mậu Thân 15/11	Canh Đinh Mau 16	Nhâm Bính Thân 17	Giáp Kỷ Ty 18	Bính Canh Ngô 19	Mậu Tân Mùi 20	Canh Nhâm Thân 21	Nhâm Dậu 22	Đầu 1/12	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Thân 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Mau 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Canh Nhâm Hợi 18	Giáp Kỷ Ngô 19	Bính Ái Mùi 20		
	N	Canh Nhâm Tuất 14/12	Nhâm Quỷ Ty 15	Giáp Mau Hợi 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Đần 18	Canh Đinh Mau 19	Nhâm Bính Thân 20	Giáp Kỷ Ty 21	Bính Canh Ngô 22	Mậu Tân Mùi 23	Canh Nhâm Thân 24	Nhâm Dậu 25	Đầu 1/12	Bính Ty 2	Mậu Sử 3	Canh Đinh Mau 4	Nhâm Mau Thân 5	Giáp Đầu 6	Bính Canh Thìn 7	Mậu Tân Hợi 8	Canh Nhâm Ty 9	Giáp Sử 10	Bính Ái Đầu 11	Mậu Tuất 12	Canh Đinh Thìn 13	Nhâm Mau Ty 14	Giáp Kỷ Ngô 15	Bính Ái Mùi 16		

85 + 3
= 1 Dư 28 = Tân Mão

(366 + 6) + 13
372 + 13
= 385

NĂM 4741 : GIÁP THÌN 365/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
1	Giêng	Canh Nhâm Thìn 14/1	Nhâm Quý Tỵ 15	Giáp Giáp Ngọ 16	Bính Ái Mùi 17	Mậu Thân 18	Canh Đinh Dậu 19	Nhâm Tuất 20	Giáp Hợi 21	Bính Thân 22	Mậu Tân Sử 23	Canh Nhâm Ngọ 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Giáp Thìn 26	Bính Ái Tý 27	Mậu Thân 28	Canh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30	Giáp Đinh Dậu 31/1	Bính Thân 1/2	Mậu Tân Thìn 2	Canh Nhâm Tý 3	Nhâm Quý Sử 4	Giáp Giáp Dần 5	Bính Ái Mào 6	Canh Đinh Tý 7	Nhâm Mậu Ngọ 8	Giáp Kỷ Thân 9	Bính Canh Thân 10				
2	Hai	Mậu Tân Đậu 12/1	Canh Nhâm Tuất 13	Nhâm Quý Hợi 14	Giáp Nhâm Tý 15	Bính Ái Sử 16	Mậu Thân 17	Canh Đinh Dậu 18	Giáp Hợi 19	Bính Thân 20	Canh Bính Ngọ 21	Mậu Tân Mùi 22	Canh Nhâm Dần 23	Nhâm Quý Mão 24	Giáp Giáp Thìn 25	Bính Ái Tý 26	Canh Đinh Mùi 27	Mậu Thân 28	Nhâm Mậu Thân 29	Giáp Đinh Dậu 30/2	Bính Thân 1/3	Canh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sử 3	Giáp Giáp Dần 4	Bính Ái Mào 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Kỷ Thân 8	Bính Canh Thân 9				
3	Ba	Mậu Tân Mao 12/3	Canh Nhâm Thìn 13	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Nhâm Ngọ 15	Bính Ái Mùi 16	Mậu Thân 17	Canh Đinh Dậu 18	Giáp Hợi 19	Bính Thân 20	Canh Bính Ngọ 21	Mậu Tân Mùi 22	Canh Nhâm Dần 23	Nhâm Quý Mão 24	Giáp Giáp Thìn 25	Bính Ái Tý 26	Canh Đinh Mùi 27	Mậu Thân 28	Nhâm Mậu Thân 29	Giáp Đinh Dậu 30/2	Bính Thân 1/3	Canh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sử 3	Giáp Giáp Dần 4	Bính Ái Mào 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Kỷ Thân 8	Bính Canh Thân 9				
4	Tư	Bính Canh Thân 10/4	Nhâm Quý Tý 11	Giáp Nhâm Dậu 12	Canh Đinh Tuất 13	Nhâm Quý Hợi 14	Giáp Nhâm Tý 15	Bính Ái Sử 16	Mậu Thân 17	Canh Đinh Dậu 18	Giáp Hợi 19	Bính Thân 20	Canh Bính Ngọ 21	Nhâm Quý Mão 22	Giáp Giáp Thìn 23	Bính Ái Tý 24	Canh Đinh Mùi 25	Mậu Thân 26	Nhâm Mậu Thân 27	Giáp Đinh Dậu 30	Bính Thân 31/3	Canh Nhâm Tý 1/4	Mậu Tân Thìn 2	Canh Nhâm Ngọ 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Ái Dậu 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Kỷ Thân 8	Bính Canh Thân 9			
5	Năm	Bính Canh Đần 10/5	Nhâm Quý Tý 11	Giáp Nhâm Thìn 12	Canh Đinh Tuất 13	Nhâm Quý Hợi 14	Giáp Nhâm Tý 15	Bính Ái Sử 16	Mậu Thân 17	Canh Đinh Dậu 18	Giáp Hợi 19	Bính Thân 20	Canh Bính Ngọ 21	Nhâm Quý Mão 22	Giáp Giáp Thìn 23	Bính Ái Tý 24	Canh Đinh Mùi 25	Mậu Thân 26	Nhâm Mậu Thân 27	Giáp Đinh Dậu 28	Bính Thân 29	Canh Nhâm Tý 30/4	Mậu Tân Thìn 2	Canh Nhâm Ngọ 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Ái Dậu 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Kỷ Thân 8	Bính Canh Thân 9			
6	Sáu	Giáp Kỷ Mùi 8/6	Bính Canh Thân 9	Nhâm Quý Dậu 10	Canh Đinh Tuất 11	Giáp Nhâm Tý 12	Bính Ái Sử 13	Mậu Thân 14	Canh Đinh Dậu 15	Giáp Hợi 16	Bính Thân 17	Canh Đinh Tý 18	Giáp Thìn 19	Nhâm Quý Mão 20	Giáp Ái Tý 21	Bính Thân 22	Mậu Thân 23	Canh Đinh Tý 24	Giáp Đinh Dậu 25	Bính Thân 26	Mậu Thân 27	Canh Đinh Tý 28	Nhâm Quý Sử 29	Giáp Đinh Dậu 30	Bính Thân 31/5	Canh Nhâm Tý 1	Giáp Kỷ Thân 2	Bính Canh Thân 3	Nhâm Mậu Thìn 4	Giáp Kỷ Thân 5			
7	Bảy	Giáp Kỷ Sử 9/7	Bính Canh Đần 10	Nhâm Quý Thân 11	Giáp Nhâm Dậu 12	Canh Đinh Tuất 13	Nhâm Quý Hợi 14	Giáp Nhâm Tý 15	Bính Ái Sử 16	Mậu Thân 17	Canh Đinh Dậu 18	Giáp Hợi 19	Bính Thân 20	Canh Bính Ngọ 21	Nhâm Quý Mão 22	Giáp Ái Tý 23	Bính Thân 24	Mậu Thân 25	Canh Đinh Tý 26	Giáp Đinh Dậu 27	Bính Thân 28	Canh Nhâm Tý 29	Mậu Tân Thìn 2	Canh Nhâm Ngọ 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Ái Dậu 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Kỷ Thân 8	Bính Canh Thân 9			
8	Tám	Nhâm Mậu Ngọ 7/8	Giáp Canh Thân 8	Nhâm Quý Dậu 9	Bính Canh Đần 10	Canh Đinh Tuất 11	Giáp Nhâm Tý 12	Bính Ái Sử 13	Mậu Thân 14	Canh Đinh Dậu 15	Giáp Hợi 16	Bính Thân 17	Canh Đinh Tý 18	Giáp Thìn 19	Nhâm Quý Mão 20	Giáp Ái Tý 21	Bính Thân 22	Mậu Thân 23	Canh Đinh Tý 24	Giáp Đinh Dậu 25	Bính Thân 26	Canh Nhâm Tý 27	Mậu Tân Thìn 2	Canh Nhâm Ngọ 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Ái Dậu 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Kỷ Thân 8	Bính Canh Thân 9			
9	Chín	Nhâm Mậu Ngọ 7/9	Giáp Canh Thân 8	Nhâm Quý Dậu 9	Bính Canh Đần 10	Canh Đinh Tuất 11	Giáp Nhâm Tý 12	Bính Ái Sử 13	Mậu Thân 14	Canh Đinh Dậu 15	Giáp Hợi 16	Bính Thân 17	Canh Đinh Tý 18	Giáp Thìn 19	Nhâm Quý Mão 20	Giáp Ái Tý 21	Bính Thân 22	Mậu Thân 23	Canh Đinh Tý 24	Giáp Đinh Dậu 25	Bính Thân 26	Canh Nhâm Tý 27	Mậu Tân Thìn 2	Canh Nhâm Ngọ 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Ái Dậu 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Kỷ Thân 8	Bính Canh Thân 9			
10	Mười	Canh Đinh Tý 7/10	Nhâm Mậu Ngọ 8	Giáp Canh Thân 9	Nhâm Quý Dậu 10	Bính Canh Đần 11	Canh Đinh Tuất 12	Giáp Nhâm Tý 13	Bính Ái Sử 14	Mậu Thân 15	Canh Đinh Dậu 16	Giáp Hợi 17	Bính Thân 18	Canh Đinh Tý 19	Giáp Thìn 20	Nhâm Quý Mão 21	Giáp Ái Tý 22	Bính Thân 23	Mậu Thân 24	Canh Đinh Tý 25	Giáp Đinh Dậu 26	Bính Thân 27	Mậu Tân Thìn 2	Canh Nhâm Ngọ 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Ái Dậu 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Kỷ Thân 8	Bính Canh Thân 9			
11	Một	Canh Đinh Hợi 5/11	Nhâm Mậu Ngọ 6	Giáp Canh Thân 7	Nhâm Quý Dậu 8	Bính Canh Đần 9	Canh Đinh Tuất 10	Giáp Nhâm Tý 11	Bính Ái Sử 12	Mậu Thân 13	Canh Đinh Dậu 14	Giáp Hợi 15	Bính Thân 16	Canh Đinh Tý 17	Giáp Thìn 18	Nhâm Quý Mão 19	Giáp Ái Tý 20	Bính Thân 21	Mậu Thân 22	Canh Đinh Tý 23	Giáp Đinh Dậu 24	Bính Thân 25	Mậu Tân Thìn 2	Canh Nhâm Ngọ 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Ái Dậu 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Kỷ Thân 8	Bính Canh Thân 9			
12	Chạp	Mậu Bính Thìn 3/12	Nhâm Đinh Tý 4	Giáp Nhâm Ngọ 5	Canh Đinh Mùi 6	Bính Canh Thân 7	Mậu Thân Đậu 8	Canh Đinh Tuất 9	Giáp Nhâm Tý 10	Bính Ái Sử 11	Mậu Thân 12	Canh Đinh Dậu 13	Giáp Hợi 14	Nhâm Quý Mão 15	Giáp Ái Tý 16	Bính Thân 17	Mậu Thân 18	Canh Đinh Tý 19	Giáp Đinh Dậu 20	Bính Thân 21	Mậu Thân 22	Canh Đinh Tý 23	Giáp Đinh Dậu 24	Bính Thân 25	Mậu Tân Thìn 2	Canh Nhâm Ngọ 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Ái Dậu 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Kỷ Thân 8	Bính Canh Thân 9	

54 + 28
= 1 Dư 22 = Ất Dậu

(365 - 13) + 2
352 + 2
= 354

NĂM 4742 : ẤT TỶ 366/354 NGÀY

TT	Giờ	Ngày	Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
1	Giêng	Nhâm Tuất	Mậu Bính Thân 31	4	Canh Bính Dần	3	Nhâm Mậu Tý	Giáp Quý Hợi	2	Canh Nhâm Thìn	9	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Ngọ	11	Bính Mậu Tuất	13	Nhâm Mậu Tuất	Giáp Quý Hợi	15	Bính Tân Hợi	17	Canh Nhâm Dần	19	Giáp Giáp Thìn	21	Mậu Bính Mùi	Canh Nhâm Thìn	23	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Quý Tuất	25	Bính Canh Tuất	27	Canh Nhâm Tý	28	Nhâm Quý Tý	29	Giáp Giáp Dần	30	Nhâm Quý Mão	31/1	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
2			Hai	Quý Hợi	Bính Ái Mão	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/2	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn

54 + 22

= 1 Dr 16 = Kỳ Mão

60

(366 - 2) - (30 - 20)

364 - 10

= 354

NĂM 4743 : BÌNH NGỌ 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
1	Giêng	Giáp Tuất	Bính Thân 21/12	Mậu Thân 22	Canh Ngọ 23	Nhâm Mùi 24	Giáp Dậu 25	Bính Đất 26	Mậu Tuất 27	Canh Hợi 28	Nhâm Mau 29	Giáp Ký 30/12	Bính Cánh Dần 31	Mậu Tân Mao 2	Canh Nhâm Thìn 3	Nhâm Quý Tỵ 4	Giáp Ngọ 5	Bính Mùi 6	Mậu Thân 7	Canh Đinh Dậu 8	Nhâm Tuất 9	Giáp Hợi 10	Bính Cánh Thìn 11	Mậu Sửu 12	Canh Nhâm Dần 13	Nhâm Quý Mao 14	Giáp Thìn 15	Bính Đất 16	Mậu Tuất 17	Canh Hợi 18	Nhâm Mau 19				
2	Hai	Ất Hợi	Giáp Dậu 20/1	Bính Cánh Thìn 21	Mậu Thân 22	Canh Dậu 23	Nhâm Quý Tỵ 24	Giáp Mau 25	Bính Đất 26	Mậu Tuất 27	Canh Hợi 28	Nhâm Mau 29	Giáp Ký 30	Bính Cánh Dần 31/1	Mậu Tân Mao 1/2	Canh Nhâm Thìn 1/3	Nhâm Quý Tỵ 2	Giáp Ngọ 3	Bính Mùi 4	Mậu Thân 5	Canh Đinh Dậu 6	Nhâm Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bính Cánh Thìn 9	Mậu Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mao 12	Giáp Thìn 13	Bính Đất 14	Mậu Tuất 15	Canh Hợi 16	Nhâm Mau 17			
3	Ba	Bính Tý	Giáp Ký Mau 19/2	Canh Thân 20	Mậu Thìn 21	Nhâm Dậu 22	Giáp Mau 23	Bính Đất 24	Mậu Tuất 25	Canh Hợi 26	Nhâm Mau 27	Giáp Ký 28	Bính Cánh Dần 29	Mậu Tân Mao 30/2	Canh Nhâm Thìn 1/3	Nhâm Quý Tỵ 2	Giáp Ngọ 3	Bính Mùi 4	Mậu Thân 5	Canh Đinh Dậu 6	Nhâm Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bính Cánh Thìn 9	Mậu Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mao 12	Giáp Thìn 13	Bính Đất 14	Mậu Tuất 15	Canh Hợi 16	Nhâm Mau 17				
4	Tư	Đinh Sửu	Nhâm Mau Thân 18/3	Giáp Ký Dậu 19	Canh Thân 20	Mậu Thìn 21	Nhâm Dậu 22	Giáp Mau 23	Bính Đất 24	Mậu Tuất 25	Canh Hợi 26	Nhâm Mau 27	Giáp Ký 28	Bính Cánh Dần 29	Mậu Tân Mao 30/3	Canh Nhâm Thìn 1/4	Nhâm Quý Tỵ 2	Giáp Ngọ 3	Bính Mùi 4	Mậu Thân 5	Canh Đinh Dậu 6	Nhâm Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bính Cánh Thìn 9	Mậu Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mao 12	Giáp Thìn 13	Bính Đất 14	Mậu Tuất 15	Canh Hợi 16	Nhâm Mau 17			
5	Năm	Mậu Dần	Nhâm Mau Dần 17/4	Giáp Ký Mau 18	Canh Thân 19	Mậu Thìn 20	Nhâm Dậu 21	Giáp Mau 22	Bính Đất 23	Mậu Tuất 24	Canh Hợi 25	Nhâm Mau 26	Giáp Ký 27	Bính Cánh Dần 28	Mậu Tân Mao 29	Canh Nhâm Thìn 30/4	Nhâm Quý Tỵ 1/5	Giáp Ngọ 2	Bính Mùi 3	Mậu Thân 4	Canh Đinh Dậu 5	Nhâm Tuất 6	Giáp Hợi 7	Bính Cánh Thìn 8	Mậu Sửu 9	Canh Nhâm Dần 10	Nhâm Quý Mao 11	Giáp Thìn 12	Bính Đất 13	Mậu Tuất 14	Canh Hợi 15	Nhâm Mau 16			
6	Sáu	N	Canh Thân 15/5	Nhâm Mau Dần 16	Giáp Ký Thân 17	Bính Cánh Thìn 18	Mậu Thân 19	Canh Dậu 20	Nhâm Mau 21	Giáp Ký Dậu 22	Bính Đất 23	Mậu Tuất 24	Canh Hợi 25	Nhâm Mau 26	Giáp Ký 27	Bính Cánh Dần 28	Mậu Tân Mao 29	Canh Nhâm Thìn 30/5	Nhâm Quý Tỵ 1/6	Giáp Ngọ 2	Bính Mùi 3	Mậu Thân 4	Canh Đinh Dậu 5	Nhâm Tuất 6	Giáp Hợi 7	Bính Cánh Thìn 8	Mậu Sửu 9	Canh Nhâm Dần 10	Nhâm Quý Mao 11	Giáp Thìn 12	Bính Đất 13	Mậu Tuất 14	Canh Hợi 15	Nhâm Mau 16	
7	Bảy	Tân Tý	Nhâm Đinh Thân 15/7	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Thìn 17	Canh Dậu 18	Nhâm Mau 19	Giáp Ký Dậu 20	Bính Đất 21	Mậu Tuất 22	Canh Hợi 23	Nhâm Mau 24	Giáp Ký 25	Bính Cánh Dần 26	Mậu Tân Mao 27	Canh Nhâm Thìn 28	Nhâm Quý Tỵ 29	Giáp Ngọ 30/6	Bính Mùi 1/7	Mậu Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Tuất 4	Giáp Hợi 5	Bính Cánh Thìn 6	Mậu Sửu 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mao 9	Giáp Thìn 10	Bính Đất 11	Mậu Tuất 12	Canh Hợi 13	Nhâm Mau 14			
8	Tám	Nhâm Ngọ	Mậu Thân Thân 13/8	Giáp Ký Dậu 14	Bính Cánh Thìn 15	Canh Dậu 16	Nhâm Mau 17	Giáp Ký Dậu 18	Bính Đất 19	Mậu Tuất 20	Canh Hợi 21	Nhâm Mau 22	Giáp Ký 23	Bính Cánh Dần 24	Mậu Tân Mao 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Quý Tỵ 27	Giáp Ngọ 28	Bính Mùi 29	Canh Đinh Dậu 30/8	Giáp Hợi 1	Mậu Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Tuất 4	Giáp Hợi 5	Bính Cánh Thìn 6	Mậu Sửu 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mao 9	Giáp Thìn 10	Bính Đất 11	Mậu Tuất 12	Canh Hợi 13	Nhâm Mau 14	
9	Chín	Quý Mùi	Mậu Bính Thân 13/9	Bính Cánh Thìn 14	Canh Dậu 15	Nhâm Mau 16	Giáp Ký Dậu 17	Bính Đất 18	Mậu Tuất 19	Canh Hợi 20	Nhâm Mau 21	Giáp Ký 22	Bính Cánh Dần 23	Mậu Tân Mao 24	Canh Nhâm Thìn 25	Nhâm Quý Tỵ 26	Giáp Ngọ 27	Bính Mùi 28	Canh Đinh Dậu 29	Canh Đinh Dậu 30/9	Giáp Hợi 1	Mậu Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Tuất 4	Giáp Hợi 5	Bính Cánh Thìn 6	Mậu Sửu 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mao 9	Giáp Thìn 10	Bính Đất 11	Mậu Tuất 12	Canh Hợi 13	Nhâm Mau 14	
10	Mười	Giáp Thân	Bính Hợi 11/10	Mậu Bính Thân 12	Canh Đinh Thân 13	Nhâm Mau Dần 14	Giáp Ký Mau 15	Bính Cánh Thìn 16	Mậu Thân 17	Canh Dậu 18	Nhâm Mau 19	Giáp Ký 20	Bính Cánh Dần 21	Mậu Tân Mao 22	Canh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Tỵ 24	Giáp Ngọ 25	Bính Mùi 26	Canh Đinh Dậu 27	Canh Đinh Dậu 28	Giáp Hợi 29	Mậu Thân 30/10	Bính Cánh Thìn 1	Canh Đinh Dậu 2	Nhâm Tuất 3	Giáp Hợi 4	Bính Cánh Thìn 5	Mậu Sửu 6	Canh Nhâm Dần 7	Nhâm Quý Mao 8	Giáp Thìn 9	Bính Đất 10	Mậu Tuất 11	Canh Hợi 12	Nhâm Mau 13
11	Một	Ất Dậu	Bính Thân 11/11	Mậu Bính Thân 12	Canh Đinh Thân 13	Nhâm Mau Dần 14	Giáp Ký Mau 15	Bính Cánh Thìn 16	Mậu Thân 17	Canh Dậu 18	Nhâm Mau 19	Giáp Ký 20	Bính Cánh Dần 21	Mậu Tân Mao 22	Canh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Tỵ 24	Giáp Ngọ 25	Bính Mùi 26	Canh Đinh Dậu 27	Canh Đinh Dậu 28	Giáp Hợi 29	Mậu Thân 30/11	Bính Cánh Thìn 1	Canh Đinh Dậu 2	Nhâm Tuất 3	Giáp Hợi 4	Bính Cánh Thìn 5	Mậu Sửu 6	Canh Nhâm Dần 7	Nhâm Quý Mao 8	Giáp Thìn 9	Bính Đất 10	Mậu Tuất 11	Canh Hợi 12	Nhâm Mau 13
12	Chạp	Bính Tuất	Giáp Thân 9/12	Mậu Bính Thân 10	Canh Đinh Thân 11	Nhâm Mau Dần 12	Giáp Ký Mau 13	Bính Cánh Thìn 14	Mậu Thân 15	Canh Dậu 16	Nhâm Mau 17	Giáp Ký 18	Bính Cánh Dần 19	Mậu Tân Mao 20	Canh Nhâm Thìn 21	Nhâm Quý Tỵ 22	Giáp Ngọ 23	Bính Mùi 24	Canh Đinh Dậu 25	Canh Đinh Dậu 26	Giáp Hợi 27	Mậu Thân 28	Bính Cánh Thìn 29	Canh Đinh Dậu 30/12	Nhâm Tuất 1	Giáp Hợi 2	Bính Cánh Thìn 3	Mậu Sửu 4	Canh Nhâm Dần 5	Nhâm Quý Mao 6	Giáp Thân 7	Bính Đất 8	Mậu Tuất 9	Canh Hợi 10	Nhâm Mau 11

84 + 16
= 100 = Quý Mão

60

(366 + 10) + 8
376 + 8
= 384

NĂM 4745 : MẬU THÂN 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30															
1	Giêng	Nhâm Mau Tuất 27/12	Quý Hợi 28	Bính Thân 29	Mậu Tân 30/12	Canh Nhâm Dần 31/12	2	Nhâm Quý Mau Dần	Giáp Thìn 1	Bính Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Mùi 4	Nhâm Mau Thân 5	Giáp Dậu 6	Bính Cánh Đầu 7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30									
2		Canh Đinh Mau 28/1	Nhâm Mùi 29	Giáp Thân 30	Bính Cánh 31	2	Canh Nhâm Dần Sửu	Giáp Thìn 1	Bính Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Mùi 4	Nhâm Mau Thân 5	Giáp Dậu 6	Bính Cánh Đầu 7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30										
3	Ba	Canh Đinh Đầu 29/1	Nhâm Mùi 30	Giáp Thân 31	Bính Cánh 1	2	Canh Nhâm Dần Sửu	Giáp Thìn 1	Bính Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Mùi 4	Nhâm Mau Thân 5	Giáp Dậu 6	Bính Cánh Đầu 7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30										
4	Tư	Canh Đinh Mau 30/1	Nhâm Mùi 31	Giáp Thân 1	Bính Cánh 2	2	Canh Nhâm Dần Sửu	Giáp Thìn 1	Bính Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Mùi 4	Nhâm Mau Thân 5	Giáp Dậu 6	Bính Cánh Đầu 7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30										
5	Nam	Canh Đinh Đầu 31/1	Nhâm Mùi 1	Giáp Thân 2	Bính Cánh 3	2	Canh Nhâm Dần Sửu	Giáp Thìn 1	Bính Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Mùi 4	Nhâm Mau Thân 5	Giáp Dậu 6	Bính Cánh Đầu 7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30										
6	Sáu	Mậu Bính Dần 24/1	Canh Đinh Mau 25	Giáp Thân 26	Bính Cánh 27	28	29	30/1	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30								
7	Bảy	Mậu Bính Thân 22/6	Canh Đinh Đầu 23	Giáp Thân 24	Bính Cánh 25	26	27	28	29	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30						
8	Tám	Bính Mau Sửu 21/7	Canh Đinh Dần 22	Giáp Thân 23	Nhâm Mau Thân 24	25	26	27	28	29	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
9	Chín	Bính Mau Thân 21/7	Canh Đinh Đầu 22	Giáp Thân 23	Nhâm Mau Thân 24	25	26	27	28	29	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
10	Mười	Giáp Bính Thân 19/9	Canh Đinh Sửu 20	Giáp Thân 21	Bính Cánh Đầu 22	23	24	25	26	27	28	29	30/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
11	Một	Giáp Bính Thân 18/10	Canh Đinh Sửu 19	Giáp Thân 20	Bính Cánh Đầu 21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
12	Chạp	Nhâm Quý Hợi 17/11	Canh Đinh Mau 18	Giáp Thân 19	Bính Cánh Đầu 20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
	N	Nhâm Quý Hợi 16/12	Canh Đinh Mau 17	Giáp Thân 18	Bính Cánh Đầu 19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30

85 + 34
= 1 Dư 59 = Nhâm Tuất

60

(366 + 4) + 15
370 + 15
= 385

NĂM 4746 : KỶ DẬU 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Nhâm Quý Hợi	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Dậu	Giáp Quý Tú	Bính Ái Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Quý Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu 7	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão		
2		Canh Nhâm Thìn	Nhâm Nhâm Tý	Giáp Quý Ngọ	Bính Mùi	Canh Thân	Nhâm Đinh Dậu	Giáp Mậu Thìn	Nhâm Mùi Quý Hợi	Bính Canh Tý	Canh Tân Sửu	Canh Nhâm Dậu	Giáp Quý Thân	Nhâm Mùi Thìn	Bính Đinh Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão		
3	Hai	Canh Nhâm Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Dậu	Giáp Quý Tú	Bính Ái Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão		
4	Ba	Canh Nhâm Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Dậu	Giáp Quý Tú	Bính Ái Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão		
5	Tư	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Dậu	Giáp Quý Tú	Bính Ái Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	
6	Năm	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Dậu	Giáp Quý Tú	Bính Ái Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	
7	Sáu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Dậu	Giáp Quý Tú	Bính Ái Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão
8	Bảy	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Dậu	Giáp Quý Tú	Bính Ái Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão
9	Tám	Kỷ Canh Mùi	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Dậu	Giáp Quý Tú	Bính Ái Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão		
10	Chín	Canh Thân	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Dậu	Giáp Quý Tú	Bính Ái Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão		
11	Mười	Tân Dậu	Nhâm Mậu Tý	Bính Canh Dần	Canh Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mùi Quý Ngọ	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Dậu	Canh Tân Mùi	Canh Tân Sửu	Canh Nhâm Dậu	Giáp Quý Thân	Nhâm Mùi Thìn	Bính Đinh Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão		
12	Một	Nhâm Mậu Tý	Nhâm Mậu Tý	Bính Canh Dần	Canh Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mùi Quý Ngọ	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Dậu	Canh Tân Mùi	Canh Tân Sửu	Canh Nhâm Dậu	Giáp Quý Thân	Nhâm Mùi Thìn	Bính Đinh Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão		
13	Chạp	Quý Hợi	Nhâm Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mùi Quý Ngọ	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Dậu	Canh Tân Mùi	Canh Tân Sửu	Canh Nhâm Dậu	Giáp Quý Thân	Nhâm Mùi Thìn	Bính Đinh Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Quý Thân	Bính Đậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Giáp Canh Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão		

54 + 59 = 1 Dư 53 = Bính Thìn

(366 - 15) + 3 = 354
351 + 3 = 354

NĂM 4748 : TÂN HỢI 365/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Bính Tý	Màu Tân Hợi 22/12	Canh Nhâm Tý 23	Nhâm Quý Sửu 24	Giáp Nhâm Dần 25	Bính Ất Mão 26	Mậu Bính Thìn 27	Canh Đinh Tỵ 28	Nhâm Mậu Ngọ 29	Giáp Kỷ Mùi 30/12	Bính Canh Thân 31	Màu Tân Thân 2	Canh Nhâm Tuất 3	Nhâm Quý Hợi 4	Giáp Nhâm Tý 5	Bính Ất Sửu 6	Mậu Bính Dần 7	Canh Đinh Mão 8	Nhâm Mậu Thìn 9	Giáp Kỷ Tỵ 10	Bính Canh Ngọ 11	Màu Tân Mùi 12	Canh Nhâm Thân 13	Nhâm Quý Dậu 14	Giáp Nhâm Tuất 15	Bính Ất Hợi 16	Mậu Bính Tý 17	Canh Đinh Sửu 18	Nhâm Quý Dần 19	Giáp Nhâm Mão 20	
2	Hai	Đinh Sửu	Bính Canh Thìn 21/1	Mậu Tân Tỵ 22	Canh Nhâm Ngọ 23	Nhâm Quý Mùi 24	Giáp Nhâm Thân 25	Bính Ất Dậu 26	Mậu Bính Tuất 27	Canh Đinh Hợi 28	Nhâm Mậu Tý 29	Giáp Kỷ Sửu 30/1	Bính Canh Dần 31	Màu Tân Dần 1	Canh Nhâm Mão 2	Nhâm Quý Thìn 3	Giáp Nhâm Tỵ 4	Bính Ất Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Canh Đinh Tỵ 7	Nhâm Mậu Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Canh Mùi 10	Màu Tân Thân 11	Canh Nhâm Dậu 12	Nhâm Quý Tuất 13	Giáp Nhâm Hợi 14	Bính Ất Tý 15	Mậu Bính Sửu 16	Canh Đinh Dần 17	Nhâm Quý Mão 18	
3	Ba	Mậu Dần	Bính Canh Thìn 20/2	Mậu Tân Hợi 21	Canh Nhâm Tý 22	Nhâm Quý Sửu 23	Giáp Nhâm Dần 24	Bính Ất Mão 25	Mậu Bính Thìn 26	Canh Đinh Tỵ 27	Nhâm Mậu Ngọ 28	Giáp Kỷ Mùi 29	Bính Canh Thân 30/2	Màu Tân Thân 1	Canh Nhâm Tuất 2	Nhâm Quý Hợi 3	Giáp Nhâm Tý 4	Bính Ất Sửu 5	Mậu Bính Dần 6	Canh Đinh Mão 7	Nhâm Mậu Thìn 8	Giáp Kỷ Tỵ 9	Bính Canh Ngọ 10	Màu Tân Mùi 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Nhâm Tuất 14	Bính Ất Hợi 15	Mậu Bính Tý 16	Canh Đinh Sửu 17	Nhâm Quý Dần 18	
4	T–	Kỷ Mão	Giáp Canh Thìn 19/3	Mậu Tân Thìn 20	Canh Nhâm Tỵ 21	Giáp Nhâm Ngọ 22	Bính Ất Mùi 23	Mậu Bính Thân 24	Canh Đinh Dậu 25	Nhâm Mậu Tuất 26	Giáp Kỷ Hợi 27	Bính Canh Sửu 28	Màu Tân Dần 2	Canh Nhâm Mão 3	Nhâm Quý Thìn 4	Giáp Nhâm Tỵ 5	Bính Ất Mão 6	Mậu Bính Thìn 7	Canh Đinh Tỵ 8	Nhâm Mậu Ngọ 9	Giáp Kỷ Mùi 10	Bính Canh Mùi 11	Màu Tân Thân 12	Canh Nhâm Dậu 13	Nhâm Quý Tuất 14	Giáp Nhâm Hợi 15	Bính Ất Tý 16	Mậu Bính Sửu 17	Canh Đinh Dần 18	Nhâm Quý Mão 19		
5	Năm	Canh Thìn	Giáp Canh Thìn 19/4	Bính Tân Tuất 20	Canh Nhâm Hợi 21	Giáp Nhâm Tý 22	Bính Ất Sửu 23	Mậu Bính Dần 24	Canh Đinh Mão 25	Nhâm Mậu Thìn 26	Giáp Kỷ Tỵ 27	Bính Canh Mùi 28	Màu Tân Thân 3	Canh Nhâm Dậu 30/4	Màu Tân Dần 1	Canh Nhâm Tuất 2	Nhâm Quý Hợi 3	Giáp Nhâm Tý 4	Bính Ất Sửu 5	Mậu Bính Thìn 6	Canh Đinh Tỵ 7	Nhâm Mậu Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Canh Ngọ 10	Màu Tân Mùi 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Nhâm Tuất 14	Bính Ất Hợi 15	Mậu Bính Tý 16	Canh Đinh Sửu 17	Nhâm Quý Dần 18
6	Sáu	Tân Tỵ	Nhâm Canh Thìn 18/5	Giáp Tân Hợi 19	Canh Nhâm Tý 20	Giáp Nhâm Sửu 21	Bính Ất Dần 22	Mậu Bính Mão 23	Canh Đinh Thìn 24	Nhâm Mậu Tỵ 25	Giáp Kỷ Ngọ 26	Bính Canh Mùi 27	Màu Tân Thân 4	Canh Nhâm Dậu 15	Màu Tân Dần 1	Canh Nhâm Tuất 2	Nhâm Quý Hợi 3	Giáp Nhâm Tý 4	Bính Ất Sửu 5	Mậu Bính Thìn 6	Canh Đinh Tỵ 7	Nhâm Mậu Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Canh Ngọ 10	Màu Tân Mùi 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Nhâm Tuất 14	Bính Ất Hợi 15	Mậu Bính Tý 16	Canh Đinh Sửu 17	Nhâm Quý Dần 18
7	Bảy	Quý Mùi	Nhâm Canh Thìn 17/6	Giáp Tân Hợi 18	Canh Nhâm Tý 19	Giáp Nhâm Sửu 20	Bính Ất Dần 21	Mậu Bính Mão 22	Canh Đinh Thìn 23	Nhâm Mậu Tỵ 24	Giáp Kỷ Ngọ 25	Bính Canh Mùi 26	Màu Tân Thân 5	Canh Nhâm Dậu 16	Màu Tân Dần 2	Canh Nhâm Tuất 3	Nhâm Quý Hợi 4	Giáp Nhâm Tý 5	Bính Ất Sửu 6	Mậu Bính Thìn 7	Canh Đinh Tỵ 8	Nhâm Mậu Ngọ 9	Giáp Kỷ Mùi 10	Bính Canh Ngọ 11	Màu Tân Mùi 12	Canh Nhâm Thân 13	Nhâm Quý Dậu 14	Giáp Nhâm Tuất 15	Bính Ất Hợi 16	Mậu Bính Tý 17	Canh Đinh Sửu 18	Nhâm Quý Dần 19
8	Tám	Giáp Thân	Canh Đinh Thìn Mùi 17/7	Nhâm Canh Thìn 18	Bính Tân Tuất 19	Canh Nhâm Tý 20	Giáp Nhâm Sửu 21	Bính Ất Dần 22	Mậu Bính Mão 23	Canh Đinh Thìn 24	Nhâm Mậu Tỵ 25	Bính Canh Mùi 26	Màu Tân Thân 6	Canh Nhâm Dậu 17	Màu Tân Dần 3	Canh Nhâm Tuất 4	Nhâm Quý Hợi 5	Giáp Nhâm Tý 6	Bính Ất Sửu 7	Mậu Bính Thìn 8	Canh Đinh Tỵ 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Kỷ Mùi 11	Bính Canh Ngọ 12	Màu Tân Mùi 13	Canh Nhâm Thân 14	Nhâm Quý Dậu 15	Giáp Nhâm Tuất 16	Bính Ất Hợi 17	Mậu Bính Tý 18	Canh Đinh Sửu 19	Nhâm Quý Dần 20
9	Chín	Ất Dậu	Canh Đinh Thìn Sửu 15/8	Nhâm Canh Thìn 16	Bính Tân Tuất 17	Canh Nhâm Tý 18	Giáp Nhâm Sửu 19	Bính Ất Dần 20	Mậu Bính Mão 21	Canh Đinh Thìn 22	Nhâm Mậu Tỵ 23	Bính Canh Mùi 24	Màu Tân Thân 7	Canh Nhâm Dậu 18	Màu Tân Dần 4	Canh Nhâm Tuất 5	Nhâm Quý Hợi 6	Giáp Nhâm Tý 7	Bính Ất Sửu 8	Mậu Bính Thìn 9	Canh Đinh Tỵ 10	Nhâm Mậu Ngọ 11	Giáp Kỷ Mùi 12	Bính Canh Ngọ 13	Màu Tân Mùi 14	Canh Nhâm Thân 15	Nhâm Quý Dậu 16	Giáp Nhâm Tuất 17	Bính Ất Hợi 18	Mậu Bính Tý 19	Canh Đinh Sửu 20	Nhâm Quý Dần 21
10	Mười	Bính Tuất	Mậu Canh Thìn 13/10	Giáp Đinh Thìn Mùi 14	Nhâm Canh Thìn 15	Canh Nhâm Tý 16	Giáp Nhâm Sửu 17	Bính Ất Dần 18	Mậu Bính Mão 19	Canh Đinh Thìn 20	Nhâm Mậu Tỵ 21	Bính Canh Mùi 22	Màu Tân Thân 8	Canh Nhâm Dậu 19	Màu Tân Dần 5	Canh Nhâm Tuất 6	Nhâm Quý Hợi 7	Giáp Nhâm Tý 8	Bính Ất Sửu 9	Mậu Bính Thìn 10	Canh Đinh Tỵ 11	Nhâm Mậu Ngọ 12	Giáp Kỷ Mùi 13	Bính Canh Ngọ 14	Màu Tân Mùi 15	Canh Nhâm Thân 16	Nhâm Quý Dậu 17	Giáp Nhâm Tuất 18	Bính Ất Hợi 19	Mậu Bính Tý 20	Canh Đinh Sửu 21	Nhâm Quý Dần 22
11	Một	Đinh Hợi	Màu Bính Thìn Tý 13/11	Canh Đinh Thìn Sửu 14	Nhâm Canh Thìn 15	Canh Nhâm Tý 16	Giáp Nhâm Sửu 17	Bính Ất Dần 18	Mậu Bính Mão 19	Canh Đinh Thìn 20	Nhâm Mậu Tỵ 21	Bính Canh Mùi 22	Màu Tân Thân 9	Canh Nhâm Dậu 20	Màu Tân Dần 6	Canh Nhâm Tuất 7	Nhâm Quý Hợi 8	Giáp Nhâm Tý 9	Bính Ất Sửu 10	Mậu Bính Thìn 11	Canh Đinh Tỵ 12	Nhâm Mậu Ngọ 13	Giáp Kỷ Mùi 14	Bính Canh Ngọ 15	Màu Tân Mùi 16	Canh Nhâm Thân 17	Nhâm Quý Dậu 18	Giáp Nhâm Tuất 19	Bính Ất Hợi 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Sửu 22	Nhâm Quý Dần 23
12	Chạp	Mậu Tý	Bính Canh Thìn Tý 11/12	Màu Bính Thìn Sửu 12	Nhâm Canh Thìn 13	Canh Nhâm Tý 14	Giáp Nhâm Sửu 15	Bính Ất Dần 16	Mậu Bính Mão 17	Canh Đinh Thìn 18	Nhâm Mậu Tỵ 19	Bính Canh Mùi 20	Màu Tân Thân 10	Canh Nhâm Dậu 21	Màu Tân Dần 7	Canh Nhâm Tuất 8	Nhâm Quý Hợi 9	Giáp Nhâm Tý 10	Bính Ất Sửu 11	Mậu Bính Thìn 12	Canh Đinh Tỵ 13	Nhâm Mậu Ngọ 14	Giáp Kỷ Mùi 15	Bính Canh Ngọ 16	Màu Tân Mùi 17	Canh Nhâm Thân 18	Nhâm Quý Dậu 19	Giáp Nhâm Tuất 20	Bính Ất Hợi 21	Mậu Bính Tý 22	Canh Đinh Sửu 23	Nhâm Quý Dần 24

(365 + 9) + 10
374 + 10 = 384

84 + 47

= 2

D– 11 = Giáp Tuất

NĂM 4749 : NHÂM TÝ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
1	Giêng	*Bính Ât Hợi Sửu	17/1 12	13 12	13 11	14 12	15 13	16 14	17 15	18 16	19 17	20 18	21 19	22 20	23 21	24 22	25 23	26 24	27 25	28 26	29 27	30 28	31/1 29	1/2 30	2 31	3 1	4 2	5 3	6 4	7 5	8 6																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
2	Hai	Canh Dần	1/1 11	2 10	3 9	4 8	5 7	6 6	7 5	8 4	9 3	10 2	11 1	12 0	13 31	14 30	15 29	16 28	17 27	18 26	19 25	20 24	21 23	22 22	23 21	24 20	25 19	26 18	27 17	28 16	29 15																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
3	Ba	Tân Mão	9/2 23	10 22	11 21	12 20	13 19	14 18	15 17	16 16	17 15	18 14	19 13	20 12	21 11	22 10	23 9	24 8	25 7	26 6	27 5	28 4	29 3	30/2 2	1/3 1	2 0	3 31	4 30	5 29	6 28	7 27	8 26																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
4	Tư	Nhâm Thìn	9/3 24	10 23	11 22	12 21	13 20	14 19	15 18	16 17	17 16	18 15	19 14	20 13	21 12	22 11	23 10	24 9	25 8	26 7	27 6	28 5	29 4	30/3 3	1/4 2	2 1	3 0	4 31	5 30	6 29	7 28	8 27																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
5	Nam	Quý Tỵ	7/4 25	8 24	9 23	10 22	11 21	12 20	13 19	14 18	15 17	16 16	17 15	18 14	19 13	20 12	21 11	22 10	23 9	24 8	25 7	26 6	27 5	28 4	29 3	30/4 2	1/5 1	2 0	3 31	4 30	5 29	6 28																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
6	Sáu	Giáp Ngọ	5/6 26	6 25	7 24	8 23	9 22	10 21	11 20	12 19	13 18	14 17	15 16	16 15	17 14	18 13	19 12	20 11	21 10	22 9	23 8	24 7	25 6	26 5	27 4	28 3	29 2	30/6 1	1/6 0	2 31	3 30	4 29	5 28																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						
7	Bảy	Ất Mùi	5/7 27	6 26	7 25	8 24	9 23	10 22	11 21	12 20	13 19	14 18	15 17	16 16	17 15	18 14	19 13	20 12	21 11	22 10	23 9	24 8	25 7	26 6	27 5	28 4	29 3	30/7 2	1/7 1	2 0	3 31	4 30	5 29	6 28																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
8	Tám	Bính Thân	3/8 28	4 27	5 26	6 25	7 24	8 23	9 22	10 21	11 20	12 19	13 18	14 17	15 16	16 15	17 14	18 13	19 12	20 11	21 10	22 9	23 8	24 7	25 6	26 5	27 4	28 3	29 2	30/8 1	1/8 0	2 31	3 30	4 29	5 28																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																				
9	Chín	Đinh Dậu	3/9 29	4 28	5 27	6 26	7 25	8 24	9 23	10 22	11 21	12 20	13 19	14 18	15 17	16 16	17 15	18 14	19 13	20 12	21 11	22 10	23 9	24 8	25 7	26 6	27 5	28 4	29 3	30/9 2	1/9 1	2 0	3 31	4 30	5 29	6 28																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
10	Mười	Mậu Tuất	1/10 30	2 29	3 28	4 27	5 26	6 25	7 24	8 23	9 22	10 21	11 20	12 19	13 18	14 17	15 16	16 15	17 14	18 13	19 12	20 11	21 10	22 9	23 8	24 7	25 6	26 5	27 4	28 3	29 2	30/10 1	1/10 0	2 31	3 30	4 29	5 28																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
11	Một	Kỷ Hợi	1/11 31	2 30	3 29	4 28	5 27	6 26	7 25	8 24	9 23	10 22	11 21	12 20	13 19	14 18	15 17	16 16	17 15	18 14	19 13	20 12	21 11	22 10	23 9	24 8	25 7	26 6	27 5	28 4	29 3	30/11 2	1/11 1	2 0	3 31	4 30	5 29	6 28																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
12	Chạp	Canh Tý	30/11 31	1 30	2 29	3 28	4 27	5 26	6 25	7 24	8 23	9 22	10 21	11 20	12 19	13 18	14 17	15 16	16 15	17 14	18 13	19 12	20 11	21 10	22 9	23 8	24 7	25 6	26 5	27 4	28 3	29 2	30/12 1	1/12 0	2 31	3 30	4 29	5 28	6 27	7 26	8 25	9 24	10 23	11 22	12 21	13 20	14 19	15 18	16 17	17 16	18 15	19 14	20 13	21 12	22 11	23 10	24 9	25 8	26 7	27 6	28 5	29 4	30 3	31 2	32 1	33 0	34 31	35 30	36 29	37 28	38 27	39 26	40 25	41 24	42 23	43 22	44 21	45 20	46 19	47 18	48 17	49 16	50 15	51 14	52 13	53 12	54 11	55 10	56 9	57 8	58 7	59 6	60 5	61 4	62 3	63 2	64 1	65 0	66 31	67 30	68 29	69 28	70 27	71 26	72 25	73 24	74 23	75 22	76 21	77 20	78 19	79 18	80 17	81 16	82 15	83 14	84 13	85 12	86 11	87 10	88 9	89 8	90 7	91 6	92 5	93 4	94 3	95 2	96 1	97 0	98 31	99 30	100 29	101 28	102 27	103 26	104 25	105 24	106 23	107 22	108 21	109 20	110 19	111 18	112 17	113 16	114 15	115 14	116 13	117 12	118 11	119 10	120 9	121 8	122 7	123 6	124 5	125 4	126 3	127 2	128 1	129 0	130 31	131 30	132 29	133 28	134 27	135 26	136 25	137 24	138 23	139 22	140 21	141 20	142 19	143 18	144 17	145 16	146 15	147 14	148 13	149 12	150 11	151 10	152 9	153 8	154 7	155 6	156 5	157 4	158 3	159 2	160 1	161 0	162 31	163 30	164 29	165 28	166 27	167 26	168 25	169 24	170 23	171 22	172 21	173 20	174 19	175 18	176 17	177 16	178 15	179 14	180 13	181 12	182 11	183 10	184 9	185 8	186 7	187 6	188 5	189 4	190 3	191 2	192 1	193 0	194 31	195 30	196 29	197 28	198 27	199 26	200 25	201 24	202 23	203 22	204 21	205 20	206 19	207 18	208 17	209 16	210 15	211 14	212 13	213 12	214 11	215 10	216 9	217 8	218 7	219 6	220 5	221 4	222 3	223 2	224 1	225 0	226 31	227 30	228 29	229 28	230 27	231 26	232 25	233 24	234 23	235 22	236 21	237 20	238 19	239 18	240 17	241 16	242 15	243 14	244 13	245 12	246 11	247 10	248 9	249 8	250 7	251 6	252 5	253 4	254 3	255 2	256 1	257 0	258 31	259 30	260 29	261 28	262 27	263 26	264 25	265 24	266 23	267 22	268 21	269 20	270 19	271 18	272 17	273 16	274 15	275 14	276 13	277 12	278 11	279 10	280 9	281 8	282 7	283 6	284 5	285 4	286 3	287 2	288 1	289 0	290 31	291 30	292 29	293 28	294 27	295 26	296 25	297 24	298 23	299 22	300 21	301 20	302 19	303 18	304 17	305 16	306 15	307 14	308 13	309 12	310 11	311 10	312 9	313 8	314 7	315 6	316 5	317 4	318 3	319 2	320 1	321 0	322 31	323 30	324 29	325 28	326 27	327 26	328 25	329 24	330 23	331 22	332 21	333 20	334 19	335 18	336 17	337 16	338 15	339 14	340 13	341 12	342 11	343 10	344 9	345 8	346 7	347 6	348 5	349 4	350 3	351 2	352 1	353 0	354 31	355 30	356 29	357 28	358 27	359 26	360 25	361 24	362 23	363 22	364 21	365 20	366 19	367 18	368 17	369 16	370 15	371 14	372 13	373 12	374 11	375 10	376 9	377 8	378 7	379 6	380 5	381 4	382 3	383 2	384 1	385 0	386 31	387 30	388 29	389 28	390 27	391 26	392 25	393 24	394 23	395 22	396 21	397 20	398 19	399 18	400 17	401 16	402 15	403 14	404 13	405 12	406 11	407 10	408 9	409 8	410 7	411 6	412 5	413 4	414 3	415 2	416 1	417 0	418 31	419 30	420 29	421 28	422 27	423 26	424 25	425 24	426 23	427 22	428 21	429 20	430 19	431 18	432 17	433 16	434 15	435 14	436 13	437 12	438 11	439 10	440 9	441 8	442 7	443 6	444 5	445 4	446 3	447 2	448 1	449 0	450 31	451 30	452 29	453 28	454 27	455 26	456 25	457 24	458 23	459 22	460 21	461 20	462 19	463 18	464 17	465 16	466 15	467 14	468 13	469 12	470 11	471 10	472 9	473 8	474 7	475 6	476 5	477 4	478 3	479 2	480 1	481 0	482 31	483 30	484 29	485 28	486 27	487 26	488 25	489 24	490 23	491 22	492 21	493 20	494 19	495 18	496 17	497 16	498 15	499 14	500 13	501 12	502 11	503 10	504 9	505 8	506 7	507 6	508 5	509 4	510 3	511 2	512 1	513 0	514 31	515 30	516 29	517 28	518 27	519 26	520 25	521 24	522 23	523 22	524 21	525 20	526 19	527 18	528 17	529 16	530 15	531 14	532 13	533 12	534 11	535 10	536 9	537 8	538 7	539 6	540 5	541 4	542 3	543 2	544 1	545 0	546 31	547 30	548 29	549 28	550 27	551 26	552 25	553 24	554 23	555 22	556 21	557 20	558 19	559 18	560 17	561 16	562 15	563 14	564 13	565 12	566 11	567 10	568 9	569 8	570 7	571 6	572 5	573 4	574 3	575 2	576 1	577 0	578 31	579 30	580 29	581 28	582 27	583 26	584 25	585 24	586 23	587 22	588 21	589 20	590 19	591 18	592 17	593 16	594 15	595 14	596 13	597 12	598 11	599 10	600 9	601 8	602 7	603 6	604 5	605 4	606 3	607 2	608 1	609 0	610 31	611 30	612 29	613 28	614 27	615 26	616 25	617 24	618 23	619 22	620 21	621 20	622 19	623 18	624 17	625 16	626 15	627 14	628 13	629 12	630 11	631 10	632 9	633 8	634 7	635 6	636 5	637 4	638 3	639 2	640 1	641 0	642 31	643 30	644 29	645 28	646 27	647 26	648 25	649 24	650 23	651 22	652 21	653 20	654 19	655 18	656 17	657 16	658 15	659 14	660 13	661 12	662 11

NĂM 4750 : QUÝ SỬU 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
1	Giêng	Giáp Kỷ Thân 23/12	Bính Canh Ngọ 30/12	Mậu Tân Mùi 7/1	Canh Thân Sửu 14/1	Nhâm Dậu Dần 21/1	Giáp Quý Đậu 28/1	Bính Át Hợi 5/2	Mậu Bính Tý 12/2	Canh Đỉnh Sửu 19/2	Nhâm Mậu Dần 26/2	Giáp Mậu Thân 3/3	Bính Canh Thìn 10/3	Mậu Tân Ty 17/3	Canh Thân Tuất 24/3	Mậu Bính Dậu 31/3	Giáp Át Dậu 7/4	Bính Canh Thân 14/4	Mậu Bính Tý 21/4	Canh Đỉnh Sửu 28/4	Nhâm Mậu Dần 5/5	Giáp Kỷ Sửu 12/5	Bính Canh Dần 19/5	Mậu Tân Mao 26/5	Canh Thân Tuất 1/6	Nhâm Dậu Dần 8/6	Giáp Quý Ngọ 15/6	Bính Canh Thân 22/6	Mậu Bính Dậu 29/6	Canh Đỉnh Sửu 6/7			
2	Hai	Nhâm Mậu Dần 28/1	Giáp Mậu Thân 5/2	Bính Canh Ngọ 12/2	Mậu Tân Mùi 19/2	Canh Đỉnh Sửu 26/2	Giáp Quý Đậu 3/3	Bính Át Hợi 10/3	Mậu Bính Tý 17/3	Canh Đỉnh Sửu 24/3	Nhâm Mậu Dần 31/3	Giáp Mậu Thân 7/4	Bính Canh Thìn 14/4	Mậu Tân Ty 21/4	Canh Thân Tuất 28/4	Mậu Bính Dậu 5/5	Giáp Át Dậu 12/5	Bính Canh Thân 19/5	Mậu Bính Tý 26/5	Canh Đỉnh Sửu 1/6	Nhâm Mậu Dần 8/6	Giáp Kỷ Sửu 15/6	Bính Canh Dần 22/6	Mậu Tân Mao 29/6	Canh Thân Tuất 6/7	Nhâm Dậu Dần 13/7	Giáp Quý Ngọ 17/8	Bính Canh Thân 24/8	Mậu Bính Dậu 31/8				
3	Ba	Nhâm Mậu Thìn 27/2	Giáp Kỷ Thân 3/3	Bính Canh Ngọ 10/3	Mậu Tân Mùi 30/2	Canh Đỉnh Sửu 13/3	Giáp Quý Đậu 2/2	Bính Át Hợi 4/3	Mậu Bính Tý 5/3	Canh Đỉnh Sửu 12/3	Nhâm Mậu Dần 19/3	Giáp Mậu Thân 26/3	Bính Canh Thìn 3/4	Mậu Tân Ty 9/4	Canh Thân Tuất 16/4	Mậu Bính Dậu 23/4	Giáp Át Dậu 30/4	Bính Canh Thân 6/5	Mậu Bính Tý 13/5	Canh Đỉnh Sửu 20/5	Nhâm Mậu Dần 27/5	Giáp Kỷ Sửu 3/6	Bính Canh Dần 10/6	Mậu Tân Mao 17/6	Canh Thân Tuất 24/6	Nhâm Dậu Dần 31/6	Giáp Quý Ngọ 7/7	Bính Canh Thân 14/7	Mậu Bính Dậu 21/7	Canh Đỉnh Sửu 28/7			
4	Tư	Nhâm Mậu Thân 27/3	Giáp Kỷ Thân 28/3	Bính Canh Ngọ 29/3	Mậu Tân Mùi 30/3	Canh Đỉnh Sửu 31/3	Nhâm Mậu Dần 1/4	Giáp Quý Đậu 2/4	Bính Át Hợi 3/4	Mậu Bính Tý 4/4	Canh Đỉnh Sửu 11/4	Giáp Mậu Thân 18/4	Bính Canh Thìn 25/4	Mậu Tân Ty 2/5	Canh Thân Tuất 9/5	Mậu Bính Dậu 16/5	Giáp Át Dậu 23/5	Bính Canh Thân 30/5	Mậu Bính Tý 6/6	Canh Đỉnh Sửu 13/6	Nhâm Mậu Dần 20/6	Giáp Kỷ Sửu 27/6	Bính Canh Dần 4/7	Mậu Tân Mao 11/7	Canh Thân Tuất 18/7	Nhâm Dậu Dần 25/7	Giáp Quý Ngọ 2/8	Bính Canh Thân 9/8	Mậu Bính Dậu 16/8	Canh Đỉnh Sửu 23/8			
5	Năm	Nhâm Mậu Thân 26/4	Giáp Kỷ Thân 27/4	Bính Canh Ngọ 28/4	Mậu Tân Mùi 29/4	Canh Đỉnh Sửu 30/4	Nhâm Mậu Dần 1/5	Giáp Quý Đậu 2/5	Bính Át Hợi 3/5	Mậu Bính Tý 4/5	Canh Đỉnh Sửu 11/5	Giáp Mậu Thân 18/5	Bính Canh Thìn 25/5	Mậu Tân Ty 2/6	Canh Thân Tuất 9/6	Mậu Bính Dậu 16/6	Giáp Át Dậu 23/6	Bính Canh Thân 30/6	Mậu Bính Tý 6/7	Canh Đỉnh Sửu 13/7	Nhâm Mậu Dần 20/7	Giáp Kỷ Sửu 27/7	Bính Canh Dần 4/8	Mậu Tân Mao 11/8	Canh Thân Tuất 18/8	Nhâm Dậu Dần 25/8	Giáp Quý Ngọ 2/9	Bính Canh Thân 9/9	Mậu Bính Dậu 16/9	Canh Đỉnh Sửu 23/9			
6	Sáu	Canh Đỉnh Thân 25/5	Nhâm Mậu Thân 26/5	Giáp Kỷ Thân 27/5	Bính Canh Ngọ 28/5	Mậu Tân Mùi 29/5	Canh Đỉnh Sửu 30/5	Nhâm Mậu Dần 1/6	Giáp Quý Đậu 2/6	Bính Át Hợi 3/6	Mậu Bính Tý 4/6	Canh Đỉnh Sửu 11/6	Giáp Mậu Thân 18/6	Bính Canh Thìn 25/6	Mậu Tân Ty 2/7	Canh Thân Tuất 9/7	Mậu Bính Dậu 16/7	Giáp Át Hợi 23/7	Bính Canh Thân 30/7	Mậu Bính Tý 6/8	Canh Đỉnh Sửu 13/8	Nhâm Mậu Dần 20/8	Giáp Kỷ Sửu 27/8	Bính Canh Dần 4/9	Mậu Tân Mao 11/9	Canh Thân Tuất 18/9	Nhâm Dậu Dần 25/9	Giáp Quý Ngọ 2/10	Bính Canh Thân 9/10	Mậu Bính Dậu 16/10	Canh Đỉnh Sửu 23/10		
7	Bảy	Canh Đỉnh Thân 24/6	Nhâm Mậu Thân 25/6	Giáp Kỷ Thân 26/6	Bính Canh Ngọ 27/6	Mậu Tân Mùi 28/6	Canh Đỉnh Sửu 29/6	Nhâm Mậu Dần 1/7	Giáp Quý Đậu 2/7	Bính Át Hợi 3/7	Mậu Bính Tý 4/7	Canh Đỉnh Sửu 11/7	Giáp Mậu Thân 18/7	Bính Canh Thìn 25/7	Mậu Tân Ty 2/8	Canh Thân Tuất 9/8	Mậu Bính Dậu 16/8	Giáp Át Hợi 23/8	Bính Canh Thân 30/8	Mậu Bính Tý 6/9	Canh Đỉnh Sửu 13/9	Nhâm Mậu Dần 20/9	Giáp Kỷ Sửu 27/9	Bính Canh Dần 4/10	Mậu Tân Mao 11/10	Canh Thân Tuất 18/10	Nhâm Dậu Dần 25/10	Giáp Quý Ngọ 2/11	Bính Canh Thân 9/11	Mậu Bính Dậu 16/11	Canh Đỉnh Sửu 23/11		
8	Tám	Mậu Bính Thân 23/7	Giáp Kỷ Thân 24/7	Bính Canh Ngọ 25/7	Mậu Tân Mùi 26/7	Canh Đỉnh Sửu 27/7	Nhâm Mậu Dần 28/7	Giáp Quý Đậu 2/8	Bính Át Hợi 3/8	Mậu Bính Tý 4/8	Canh Đỉnh Sửu 11/8	Giáp Mậu Thân 18/8	Bính Canh Thìn 25/8	Mậu Tân Ty 2/9	Canh Thân Tuất 9/9	Mậu Bính Dậu 16/9	Giáp Át Hợi 23/9	Bính Canh Thân 30/9	Mậu Bính Tý 6/10	Canh Đỉnh Sửu 13/10	Nhâm Mậu Dần 20/10	Giáp Kỷ Sửu 27/10	Bính Canh Dần 4/11	Mậu Tân Mao 11/11	Canh Thân Tuất 18/11	Nhâm Dậu Dần 25/11	Giáp Quý Ngọ 2/12	Bính Canh Thân 9/12	Mậu Bính Dậu 16/12	Canh Đỉnh Sửu 23/12			
9	Chín	Mậu Bính Thân 22/8	Giáp Kỷ Thân 23/8	Bính Canh Ngọ 24/8	Mậu Tân Mùi 25/8	Canh Đỉnh Sửu 26/8	Nhâm Mậu Dần 27/8	Giáp Quý Đậu 2/9	Bính Át Hợi 3/9	Mậu Bính Tý 4/9	Canh Đỉnh Sửu 11/9	Giáp Mậu Thân 18/9	Bính Canh Thìn 25/9	Mậu Tân Ty 2/10	Canh Thân Tuất 9/10	Mậu Bính Dậu 16/10	Giáp Át Hợi 23/10	Bính Canh Thân 30/10	Mậu Bính Tý 6/11	Canh Đỉnh Sửu 13/11	Nhâm Mậu Dần 20/11	Giáp Kỷ Sửu 27/11	Bính Canh Dần 4/12	Mậu Tân Mao 11/12	Canh Thân Tuất 18/12	Nhâm Dậu Dần 25/12	Giáp Quý Ngọ 2/1	Bính Canh Thân 9/1	Mậu Bính Dậu 16/1	Canh Đỉnh Sửu 23/1			
10	Mười	Bính Canh Mùi 21/8	Giáp Kỷ Thân 22/8	Bính Canh Ngọ 23/8	Mậu Tân Mùi 24/8	Canh Đỉnh Sửu 25/8	Nhâm Mậu Dần 26/8	Giáp Quý Đậu 2/9	Bính Át Hợi 3/9	Mậu Bính Tý 4/9	Canh Đỉnh Sửu 11/9	Giáp Mậu Thân 18/9	Bính Canh Thìn 25/9	Mậu Tân Ty 2/10	Canh Thân Tuất 9/10	Mậu Bính Dậu 16/10	Giáp Át Hợi 23/10	Bính Canh Thân 30/10	Mậu Bính Tý 6/11	Canh Đỉnh Sửu 13/11	Nhâm Mậu Dần 20/11	Giáp Kỷ Sửu 27/11	Bính Canh Dần 4/12	Mậu Tân Mao 11/12	Canh Thân Tuất 18/12	Nhâm Dậu Dần 25/12	Giáp Quý Ngọ 2/1	Bính Canh Thân 9/1	Mậu Bính Dậu 16/1	Canh Đỉnh Sửu 23/1			
11	Một	Bính Át Sửu 20/10	Mậu Bính Dần 21/10	Giáp Kỷ Thân 22/10	Canh Đỉnh Thân 23/10	Nhâm Mậu Thân 24/10	Bính Canh Ngọ 25/10	Mậu Tân Mùi 26/10	Canh Đỉnh Sửu 27/10	Nhâm Mậu Dần 28/10	Giáp Kỷ Sửu 29/10	Bính Canh Thìn 30/10	Mậu Bính Thân 31/10	Canh Đỉnh Sửu 1/11	Canh Đỉnh Thân 2/11	Mậu Bính Dần 3/11	Giáp Kỷ Sửu 4/11	Bính Canh Thân 5/11	Mậu Bính Tý 6/11	Canh Đỉnh Sửu 7/11	Nhâm Mậu Dần 8/11	Giáp Kỷ Sửu 9/11	Bính Canh Thân 10/11	Mậu Bính Thân 11/11	Canh Đỉnh Sửu 12/11	Mậu Bính Thân 13/11	Bính Canh Thân 14/11	Canh Đỉnh Sửu 15/11	Nhâm Mậu Dần 16/11	Giáp Kỷ Sửu 17/11	Bính Canh Thân 18/11	Canh Đỉnh Sửu 19/11	
12	Chạp	Nhâm Tý 19/11	Giáp Kỷ Thân 20/11	Bính Canh Ngọ 21/11	Canh Đỉnh Thân 22/11	Nhâm Mậu Thân 23/11	Bính Canh Ngọ 24/11	Mậu Tân Mùi 25/11	Canh Đỉnh Sửu 26/11	Nhâm Mậu Dần 27/11	Giáp Kỷ Sửu 28/11	Bính Canh Thân 29/11	Mậu Bính Thân 30/11	Canh Đỉnh Sửu 1/12	Canh Đỉnh Thân 2/12	Mậu Bính Dần 3/12	Giáp Kỷ Sửu 4/12	Bính Canh Thân 5/12	Mậu Bính Tý 6/12	Canh Đỉnh Sửu 7/12	Nhâm Mậu Dần 8/12	Giáp Kỷ Sửu 9/12	Bính Canh Thân 10/12	Mậu Bính Thân 11/12	Canh Đỉnh Sửu 12/12	Mậu Bính Thân 13/12	Bính Canh Thân 14/12	Canh Đỉnh Sửu 15/12	Nhâm Mậu Dần 16/12	Giáp Kỷ Sửu 17/12	Bính Canh Thân 18/12	Canh Đỉnh Sửu 19/12	
	N	Quý Sửu 18/12	Giáp Kỷ Thân 19/12	Bính Canh Ngọ 20/12	Canh Đỉnh Thân 21/12	Nhâm Mậu Thân 22/12	Giáp Kỷ Sửu 23/12	Bính Canh Thân 24/12	Mậu Tân Mùi 25/12	Canh Đỉnh Sửu 26/12	Nhâm Mậu Dần 27/12	Giáp Kỷ Sửu 28/12	Bính Canh Thân 29/12	Mậu Bính Thân 30/12	Canh Đỉnh Sửu 1/1	Nhâm Mậu Dần 2/1	Giáp Kỷ Sửu 3/1	Bính Canh Thân 4/1	Mậu Bính Tý 5/1	Canh Đỉnh Sửu 6/1	Nhâm Mậu Dần 7/1	Giáp Kỷ Sửu 8/1	Bính Canh Thân 9/1	Mậu Bính Thân 10/1	Canh Đỉnh Sửu 11/1	Mậu Bính Thân 12/1	Bính Canh Thân 13/1	Canh Đỉnh Sửu 14/1	Nhâm Mậu Dần 15/1	Giáp Kỷ Sửu 16/1	Bính Canh Thân 17/1	Canh Đỉnh Sửu 18/1	Nhâm Mậu Dần 19/1

(366 + 2) + 17 = 385

85 + 5 = 1 Dtr 30 = Quý Ty

NĂM 4751 : GIÁP DẦN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30									
1	Giêng	Giáp Giáp Dần 18/1	Bính Quý Mùi 19	Mậu Bính Thân 20	Canh Đinh Dậu 21	Nham Mau Tuất 22	Giáp Canh Hợi 23	Bính Canh Ty 24	Mậu Tân Sửu 25	Canh Nhâm Dần 26	Nham Quý Mão 27	Giáp Thìn 28	Bính Giáp Tý 29	Mậu Bính Ngọ 30	Canh Đinh Mùi 31/1	Nham Mau Thân 1/2	Giáp Kỷ Dậu 2	Bính Canh Tuất 3	Mậu Tân Hợi 4	Canh Ty 5	Nham Quý Sửu 6	Giáp Dần 7	Bính Mão 8	Mậu Thìn 9	Canh Đinh Ty 10	Nham Mau Ngọ 11	Giáp Kỷ Mùi 12	Bính Canh Dậu 13	Mậu Tân Hợi 14	Canh Ty 15										
2	Hai	Ất Mão 16/2	Giáp Quý Hợi 17	Bính Giáp Tý 18	Mậu Bính Dần 19	Canh Đinh Mão 20	Nham Mau Thìn 21	Giáp Canh Ty 22	Bính Canh Ngọ 23	Mậu Tân Sửu 24	Canh Nhâm Dần 25	Giáp Thìn 26	Bính Giáp Tý 27	Mậu Bính Ngọ 28	Nham Mau Thân 29	30/2	31/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15									
3	Ba	Bính Thìn 13/3	Giáp Quý Ty 14	Bính Giáp Mùi 15	Mậu Bính Thân 16	Canh Đinh Dậu 17	Nham Mau Tuất 18	Giáp Canh Hợi 19	Bính Canh Ty 20	Mậu Tân Sửu 21	Canh Nhâm Dần 22	Giáp Thìn 23	Bính Giáp Tý 24	Mậu Bính Ngọ 25	Nham Mau Thân 26	30/2	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15									
4	Tư	Canh Nhâm Tuất 10/4	Quý Mùi 11	Giáp Ngọ 12	Bính Giáp Tý 13	Mậu Bính Dần 14	Canh Đinh Mão 15	Nham Mau Thìn 16	Giáp Canh Ty 17	Bính Canh Ngọ 18	Mậu Tân Sửu 19	Canh Nhâm Dần 20	Giáp Thìn 21	Bính Giáp Tý 22	Mậu Bính Ngọ 23	28	31/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15								
5	Năm	Mậu Ngọ 14/5	Canh Nhâm Thân 15	Quý Mùi 16	Giáp Ngọ 17	Bính Giáp Tý 18	Mậu Bính Dần 19	Canh Đinh Mão 20	Nham Mau Thìn 21	Giáp Canh Ty 22	Bính Canh Ngọ 23	Mậu Tân Sửu 24	Canh Nhâm Dần 25	Giáp Thìn 26	Bính Giáp Tý 27	28	31/5	30	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15							
6	Sáu	Kỷ Mùi 12/6	Canh Nhâm Thân 13	Quý Mùi 14	Giáp Ngọ 15	Bính Giáp Tý 16	Mậu Bính Dần 17	Canh Đinh Mão 18	Nham Mau Thìn 19	Giáp Canh Ty 20	Bính Canh Ngọ 21	Mậu Tân Sửu 22	Canh Nhâm Dần 23	Giáp Thìn 24	25	26	30/5	30	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15							
7	Bảy	Canh Thân 12/7	Mậu Ngọ 13	Nham Quý Thân 14	Giáp Ngọ 15	Bính Giáp Tý 16	Mậu Bính Dần 17	Canh Đinh Mão 18	Nham Mau Thìn 19	Giáp Canh Ty 20	Bính Canh Ngọ 21	Mậu Tân Sửu 22	Canh Nhâm Dần 23	Giáp Thìn 24	25	26	28	29	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15						
8	Tám	Tân Dậu 10/8	Bính Canh Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Quý Thân 13	Giáp Tuất 14	Bính Canh Ty 15	Mậu Bính Dậu 16	Canh Đinh Mau 17	Nham Mau Thân 18	Giáp Canh Ty 19	Bính Canh Ngọ 20	Mậu Tân Sửu 21	Canh Nhâm Thân 22	Giáp Thìn 23	24	27	28	29	30	31/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				
9	Chín	Nham Tuất 10/9	Bính Canh Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Quý Thân 13	Giáp Tuất 14	Bính Canh Ty 15	Mậu Bính Dậu 16	Canh Đinh Mau 17	Nham Mau Thân 18	Giáp Canh Ty 19	Bính Canh Ngọ 20	Mậu Tân Sửu 21	Canh Nhâm Thân 22	Giáp Thìn 23	24	26	27	28	29	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				
10	Mười	Quý Hợi 8/10	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Canh Thân 10	Canh Nhâm Thân 11	Quý Thân 12	Giáp Tuất 13	Bính Canh Ty 14	Mậu Bính Dậu 15	Canh Đinh Mau 16	Nham Mau Thân 17	Giáp Canh Ty 18	Bính Canh Ngọ 19	Mậu Tân Sửu 20	Canh Nhâm Thân 21	Giáp Thìn 22	23	26	27	28	29	30/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15			
11	Một	Giáp Kỷ Sửu 8/11	Quý Dần 9	Bính Canh Thân 10	Canh Nhâm Thân 11	Quý Thân 12	Giáp Tuất 13	Bính Canh Ty 14	Mậu Bính Dậu 15	Canh Đinh Mau 16	Nham Mau Thân 17	Giáp Canh Ty 18	Bính Canh Ngọ 19	Mậu Tân Sửu 20	Canh Nhâm Thân 21	Giáp Thìn 22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
12	Chạp	Ất Sửu 8/12	Nham Quý Mùi 9	Giáp Canh Thân 10	Bính Canh Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Quý Thân 13	Giáp Tuất 14	Bính Canh Ty 15	Mậu Bính Dậu 16	Canh Đinh Mau 17	Nham Mau Thân 18	Giáp Canh Ty 19	Bính Canh Ngọ 20	Mậu Tân Sửu 21	Canh Nhâm Thân 22	Giáp Thìn 23	24	25	26	27	28	29	30	31/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15

$$54 + 30 = 84$$
$$84 \div 60 = 1 \text{ dư } 24 = \text{Đinh Hợi}$$

$$354 = 366 - 17 + 5$$

$$349 + 5 = 354$$

NĂM 4752 : ẤT MÃO 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
1	Giêng	Bính Dần	Nhâm Mậu Tý 6/1	Giáp Quý Sửu 7/1	Bính Canh Dần 8/1	Mậu Tân Mão 9/1	Canh Nhâm Thìn 10/1	Nhâm Nhâm Tuất 11/1	Giáp Quý Hợi 12/1	Bính Ất Mùi 13/1	Mậu Bính Thân 14/1	Canh Tân Dậu 15/1	Nhâm Đinh Mão 16/1	Giáp Nhâm Thìn 17/1	Bính Canh Tý 18/1	Mậu Tân Sửu 19/1	Canh Nhâm Dần 20/1	Nhâm Quý Mão 21/1	Giáp Giáp Thìn 22/1	Bính Ất Tỵ 23/1	Mậu Bính Ngọ 24/1	Canh Đinh Mùi 25/1	Nhâm Mậu Thân 26/1	Giáp Kỷ Dậu 27/1	Bính Canh Tuất 28/1	Mậu Tân Hợi 29/1	Canh Nhâm Tý 30/1	Nhâm Quý Sửu 31/1	Giáp Canh Dần 1/2	Bính Ất Mão 2	Mậu Bính Thìn 3						
2	Hai	Đinh Mão	Canh Đinh Tý 4/2	Nhâm Mậu Sửu 5/2	Giáp Canh Thìn 6/2	Bính Tân Tỵ 7/2	Mậu Canh Ngọ 8/2	Canh Nhâm Mùi 9/2	Giáp Bính Thân 10/2	Bính Ất Dậu 11/2	Nhâm Quý Mão 12/2	Mậu Bính Thìn 13/2	Canh Đinh Mão 14/2	Giáp Nhâm Thìn 15/2	Bính Canh Ngọ 16/2	Mậu Tân Mùi 17/2	Canh Nhâm Thân 18/2	Nhâm Quý Dậu 19/2	Giáp Bính Tuất 20/2	Bính Ất Hợi 21/2	Mậu Bính Tý 22/2	Canh Đinh Sửu 23/2	Nhâm Mậu Dần 24/2	Giáp Kỷ Mão 25/2	Bính Canh Thìn 26/2	Mậu Tân Tỵ 27/2	Canh Nhâm Ngọ 28/2	Nhâm Quý Mùi 29/2	Giáp Canh Thân 30/2	Bính Ất Dậu 1	Mậu Bính Tuất 2	3					
3	Ba	Mậu Thìn	Canh Đinh Hợi 4/3	Nhâm Mậu Tuất 5/3	Giáp Canh Sửu 6/3	Bính Tân Dần 7/3	Mậu Canh Mão 8/3	Canh Nhâm Thìn 9/3	Giáp Bính Tỵ 10/3	Bính Ất Ngọ 11/3	Nhâm Quý Mão 12/3	Mậu Bính Thìn 13/3	Canh Đinh Mão 14/3	Giáp Nhâm Thìn 15/3	Bính Canh Dậu 16/3	Mậu Tân Tuất 17/3	Canh Nhâm Hợi 18/3	Nhâm Quý Tý 19/3	Giáp Bính Sửu 20/3	Bính Ất Dần 21/3	Mậu Bính Mão 22/3	Canh Đinh Thìn 23/3	Nhâm Mậu Tỵ 24/3	Giáp Kỷ Ngọ 25/3	Bính Canh Mùi 26/3	Mậu Tân Thân 27/3	Canh Nhâm Dậu 28/3	Nhâm Quý Tuất 29/3	Giáp Canh Hợi 30/3	Bính Ất Mão 1	Mậu Bính Thìn 2	3					
4	Tư	Kỷ Tỵ	Canh Đinh Thìn 2/4	Nhâm Mậu Dần 3/4	Giáp Canh Mão 4/4	Bính Tân Thìn 5/4	Mậu Canh Tỵ 6/4	Canh Nhâm Mùi 7/4	Giáp Bính Ngọ 8/4	Bính Ất Thân 9/4	Nhâm Quý Mão 10/4	Mậu Bính Dậu 11/4	Canh Đinh Tuất 12/4	Giáp Nhâm Thìn 13/4	Bính Canh Hợi 14/4	Mậu Tân Sửu 15/4	Canh Nhâm Dần 16/4	Nhâm Quý Mão 17/4	Giáp Bính Thìn 18/4	Bính Ất Tỵ 19/4	Mậu Bính Ngọ 20/4	Canh Đinh Mùi 21/4	Nhâm Mậu Thân 22/4	Giáp Kỷ Dậu 23/4	Bính Canh Tuất 24/4	Mậu Tân Hợi 25/4	Canh Nhâm Tý 26/4	Nhâm Quý Sửu 27/4	Giáp Canh Dần 28/4	Bính Ất Mão 1	Mậu Bính Thìn 2	3					
5	Năm	Canh Ngọ	Mậu Bính Tuất 2/5	Canh Đinh Hợi 3/5	Nhâm Mậu Tý 4/5	Giáp Canh Sửu 5/5	Bính Tân Dần 6/5	Mậu Canh Mão 7/5	Canh Nhâm Thìn 8/5	Giáp Bính Tỵ 9/5	Bính Ất Ngọ 10/5	Nhâm Quý Mão 11/5	Mậu Bính Dậu 12/5	Canh Đinh Tuất 13/5	Bính Canh Hợi 14/5	Mậu Tân Sửu 15/5	Canh Nhâm Dần 16/5	Nhâm Quý Mão 17/5	Giáp Bính Thìn 18/5	Bính Ất Tỵ 19/5	Mậu Bính Ngọ 20/5	Canh Đinh Mùi 21/5	Nhâm Mậu Thân 22/5	Giáp Kỷ Dậu 23/5	Bính Canh Tuất 24/5	Mậu Tân Hợi 25/5	Canh Nhâm Tý 26/5	Nhâm Quý Sửu 27/5	Giáp Canh Dần 28/5	Bính Ất Mão 1	Mậu Bính Thìn 2	3					
6	Sáu	Tân Mùi	Canh Đinh Mão 1/6	Nhâm Mậu Thìn 2/6	Giáp Canh Tỵ 3/6	Bính Tân Ngọ 4/6	Mậu Canh Mùi 5/6	Canh Nhâm Dậu 6/6	Giáp Bính Thân 7/6	Bính Ất Dậu 8/6	Nhâm Quý Mão 9/6	Mậu Bính Tuất 10/6	Canh Đinh Hợi 11/6	Giáp Nhâm Thìn 12/6	Bính Canh Tý 13/6	Mậu Tân Sửu 14/6	Canh Nhâm Dần 15/6	Nhâm Quý Mão 16/6	Giáp Bính Thìn 17/6	Bính Ất Tỵ 18/6	Mậu Bính Ngọ 19/6	Canh Đinh Mùi 20/6	Nhâm Mậu Thân 21/6	Giáp Kỷ Dậu 22/6	Bính Canh Tuất 23/6	Mậu Tân Hợi 24/6	Canh Nhâm Tý 25/6	Nhâm Quý Sửu 26/6	Giáp Canh Thân 27/6	Bính Ất Mão 1	Mậu Bính Thìn 2	3					
7	Bảy	Nhâm Thân	Giáp Giáp Dần 30/6	Bính Ất Mão 1/7	Canh Đinh Thìn 2/7	Nhâm Mậu Tỵ 3/7	Giáp Canh Ngọ 4/7	Bính Tân Mùi 5/7	Mậu Canh Thân 6/7	Canh Nhâm Dậu 7/7	Giáp Bính Tuất 8/7	Nhâm Quý Mão 9/7	Mậu Bính Thìn 10/7	Canh Đinh Mão 11/7	Giáp Nhâm Thìn 12/7	Bính Canh Tý 13/7	Mậu Tân Sửu 14/7	Canh Nhâm Dần 15/7	Nhâm Quý Mão 16/7	Giáp Bính Thìn 17/7	Bính Ất Tỵ 18/7	Mậu Bính Ngọ 19/7	Canh Đinh Mùi 20/7	Nhâm Mậu Thân 21/7	Giáp Kỷ Dậu 22/7	Bính Canh Tuất 23/7	Mậu Tân Hợi 24/7	Canh Nhâm Tý 25/7	Nhâm Quý Sửu 26/7	Giáp Canh Thân 27/7	Bính Ất Mão 1	Mậu Bính Thìn 2	3				
8	Tám	Quý Dậu	Giáp Giáp Dần 29/7	Bính Ất Mão 30/7	Canh Đinh Thìn 31/7	Nhâm Mậu Tỵ 1/8	Giáp Canh Ngọ 2/8	Bính Tân Mùi 3/8	Mậu Canh Thân 4/8	Canh Nhâm Dậu 5/8	Giáp Bính Tuất 6/8	Nhâm Quý Mão 7/8	Mậu Bính Thìn 8/8	Canh Đinh Mão 9/8	Giáp Nhâm Thìn 10/8	Bính Canh Tý 11/8	Mậu Tân Sửu 12/8	Canh Nhâm Dần 13/8	Nhâm Quý Mão 14/8	Giáp Bính Thìn 15/8	Bính Ất Tỵ 16/8	Mậu Bính Ngọ 17/8	Canh Đinh Mùi 18/8	Nhâm Mậu Thân 19/8	Giáp Kỷ Dậu 20/8	Bính Canh Tuất 21/8	Mậu Tân Hợi 22/8	Canh Nhâm Tý 23/8	Nhâm Quý Sửu 24/8	Giáp Canh Thân 25/8	Bính Ất Mão 1	Mậu Bính Thìn 2	3				
9	Chín	Giáp Tuất	Giáp Giáp Thân 28/8	Bính Ất Dậu 29/8	Canh Đinh Thìn 30/8	Nhâm Mậu Tuất 31/8	Giáp Canh Sửu 1/9	Bính Tân Hợi 2/9	Mậu Canh Tý 3/9	Canh Nhâm Dần 4/9	Giáp Bính Sửu 5/9	Nhâm Quý Mão 6/9	Mậu Bính Thìn 7/9	Canh Đinh Mão 8/9	Giáp Nhâm Thìn 9/9	Bính Canh Tý 10/9	Mậu Tân Sửu 11/9	Canh Nhâm Dần 12/9	Nhâm Quý Mão 13/9	Giáp Bính Thìn 14/9	Bính Ất Tỵ 15/9	Mậu Bính Ngọ 16/9	Canh Đinh Mùi 17/9	Nhâm Mậu Thân 18/9	Giáp Kỷ Dậu 19/9	Bính Canh Tuất 20/9	Mậu Tân Hợi 21/9	Canh Nhâm Tý 22/9	Nhâm Quý Sửu 23/9	Giáp Canh Thân 24/9	Bính Ất Mão 1	Mậu Bính Thìn 2	3				
10	Mười	Ất Hợi	Nhâm Quý Sửu 27/9	Giáp Canh Dần 28/9	Bính Ất Mão 29/9	Canh Đinh Thìn 30/9	Nhâm Mậu Thìn 1/10	Giáp Bính Tỵ 2/10	Bính Tân Mão 3/10	Mậu Canh Thìn 4/10	Canh Nhâm Mùi 5/10	Giáp Bính Ngọ 6/10	Nhâm Quý Mão 7/10	Mậu Bính Thân 8/10	Canh Đinh Mão 9/10	Giáp Nhâm Thìn 10/10	Bính Canh Tý 11/10	Mậu Tân Sửu 12/10	Canh Nhâm Dần 13/10	Nhâm Quý Mão 14/10	Giáp Bính Thìn 15/10	Bính Ất Dần 16/10	Mậu Bính Mão 17/10	Canh Đinh Thìn 18/10	Nhâm Mậu Tỵ 19/10	Giáp Kỷ Ngọ 20/10	Bính Canh Mùi 21/10	Mậu Tân Thân 22/10	Canh Nhâm Dậu 23/10	Nhâm Quý Tuất 24/10	Bính Canh Hợi 25/10	Mậu Bính Tý 26/10	Canh Đinh Sửu 27/10	Giáp Giáp Dần 28/10	Bính Ất Mão 1	Mậu Bính Thìn 2	3
11	Một	Bính Tý	Nhâm Quý Mão 26/10	Giáp Canh Thìn 27/10	Bính Ất Tỵ 28/10	Canh Đinh Mão 29/10	Nhâm Mậu Thìn 30/10	Giáp Bính Tỵ 31/10	Bính Tân Mão 1/11	Mậu Canh Thìn 2/11	Canh Nhâm Mùi 3/11	Giáp Bính Ngọ 4/11	Nhâm Quý Mão 5/11	Mậu Bính Thân 6/11	Canh Đinh Mão 7/11	Giáp Nhâm Thìn 8/11	Bính Canh Tý 9/11	Mậu Tân Sửu 10/11	Canh Nhâm Dần 11/11	Nhâm Quý Mão 12/11	Giáp Bính Thìn 13/11	Bính Ất Dần 14/11	Mậu Bính Mão 15/11	Canh Đinh Thìn 16/11	Nhâm Mậu Tỵ 17/11	Giáp Kỷ Ngọ 18/11	Bính Canh Mùi 19/11	Mậu Tân Thân 20/11	Canh Nhâm Dậu 21/11	Nhâm Quý Tuất 22/11	Bính Canh Hợi 23/11	Mậu Bính Tý 24/11	Canh Đinh Sửu 25/11	Giáp Giáp Dần 26/11	Bính Ất Mão 1	Mậu Bính Thìn 2	3
12	Chạp	Đinh Sửu	Canh Nhâm Tý 25/11	Giáp Canh Dần 26/11	Bính Ất Mão 27/11	Canh Đinh Thìn 28/11	Nhâm Mậu Thìn 29/11	Giáp Bính Tỵ 30/11	Bính Tân Mão 31/11	Mậu Canh Thìn 1/12	Canh Nhâm Mùi 2/12	Giáp Bính Ngọ 3/12	Nhâm Quý Mão 4/12	Mậu Bính Thân 5/12	Canh Đinh Mão 6/12	Giáp Nhâm Thìn 7/12	Bính Canh Tý 8/12	Mậu Tân Sửu 9/12	Canh Nhâm Dần 10/12	Nhâm Quý Mão 11/12	Giáp Bính Thìn 12/12	Bính Ất Dần 13/12	Mậu Bính Mão 14/12	Canh Đinh Thìn 15/12	Nhâm Mậu Tỵ 16/12	Giáp Kỷ Ngọ 17/12	Bính Canh Mùi 18/12	Mậu Tân Thân 19/12	Canh Nhâm Dậu 20/12	Nhâm Quý Tuất 21/12	Bính Canh Hợi 22/12	Mậu Bính Tý 23/12	Canh Đinh Sửu 24/12	Giáp Giáp Dần 25/12	Bính Ất Mão 1	Mậu Bính Thìn 2	3

54 + 24 = 78 = 1 Dư 18 = Tân Tỵ

(366 - 5) - (30 - 23) = 354 = 354

NĂM 4753 : BÌNH THÌN 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30														
1	Giêng	Màu Dẫn	Canh Nhâm Ngọ 24/12	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thìn 26	Bình Dậu 27	Màu Tuất 28	Canh Nhâm Thìn 29	Nhâm Mậu Tý 30/12	Giáp Sửu 1	Bình Dần 2	Màu Tán 3	Canh Nhâm Thìn 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Ngọ 6	Bình Mùi 7	Màu Thân 8	Canh Nhâm Dậu 9	Nhâm Mậu Tuất 10	Giáp Hợi 11	Bình Tý 12	Màu Sửu 13	Canh Nhâm Dần 14	Nhâm Quý Mão 15	Giáp Thìn 16	Bình Tỵ 17	Màu Ngọ 18	Canh Nhâm Mùi 19	Nhâm Quý Thân 20	Giáp Dậu 21	Bình Tuất 22	Màu Hợi 23	Canh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Sửu 25	Giáp Dần 26	Bình Mão 27	Màu Thìn 28	Canh Nhâm Tỵ 29	Nhâm Quý Ngọ 30	Giáp Mùi 31						
2	Hai	Kỷ Mão	Màu Tân 23/1	Canh Nhâm Thìn 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thìn 26	Bình Mậu Thìn 27	Canh Nhâm Tỵ 28	Nhâm Mậu Thìn 29	Giáp Sửu 30/1	Bình Dần 1	Màu Tán 2	Canh Nhâm Thìn 3	Nhâm Quý Mão 4	Giáp Ngọ 5	Bình Mùi 6	Màu Thân 7	Canh Nhâm Dậu 8	Nhâm Mậu Tuất 9	Giáp Hợi 10	Bình Tý 11	Màu Sửu 12	Canh Nhâm Dần 13	Nhâm Quý Mão 14	Giáp Thìn 15	Bình Tỵ 16	Màu Ngọ 17	Canh Nhâm Mùi 18	Nhâm Quý Thân 19	Giáp Dậu 20	Bình Tuất 21	Màu Hợi 22	Canh Nhâm Tý 23	Nhâm Quý Sửu 24	Giáp Dần 25	Bình Mão 26	Màu Thìn 27	Canh Nhâm Tỵ 28	Nhâm Quý Ngọ 29	Giáp Mùi 30	Bình Thân 31					
3	Ba	Canh Thìn	Màu Tân 22/2	Canh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Mão 24	Giáp Thìn 25	Bình Mậu Thìn 26	Canh Nhâm Tỵ 27	Màu Thân 28	Canh Nhâm Thìn 29/2	Giáp Sửu 1	Bình Dần 2	Canh Nhâm Thìn 3	Nhâm Quý Mão 4	Giáp Ngọ 5	Bình Mùi 6	Màu Thân 7	Canh Nhâm Dậu 8	Nhâm Mậu Tuất 9	Giáp Hợi 10	Bình Tý 11	Màu Sửu 12	Canh Nhâm Dần 13	Nhâm Quý Mão 14	Giáp Thìn 15	Bình Tỵ 16	Màu Ngọ 17	Canh Nhâm Mùi 18	Nhâm Quý Thân 19	Giáp Dậu 20	Bình Tuất 21	Màu Hợi 22	Canh Nhâm Tý 23	Nhâm Quý Sửu 24	Giáp Dần 25	Bình Mão 26	Màu Thìn 27	Canh Nhâm Tỵ 28	Nhâm Quý Ngọ 29	Giáp Mùi 30	Bình Thân 31					
4	Tư	Tân Tỵ	Bình Canh Tuất 21/3	Canh Nhâm Tý 22	Nhâm Quý Mão 23	Giáp Thìn 24	Bình Mậu Thìn 25	Canh Nhâm Tỵ 26	Màu Thân 27	Canh Nhâm Thìn 28	Giáp Sửu 29/3	Bình Dần 1	Canh Nhâm Thìn 2	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Ngọ 4	Bình Mùi 5	Màu Thân 6	Canh Nhâm Dậu 7	Nhâm Mậu Tuất 8	Giáp Hợi 9	Bình Tý 10	Màu Sửu 11	Canh Nhâm Dần 12	Nhâm Quý Mão 13	Giáp Thìn 14	Bình Tỵ 15	Màu Ngọ 16	Canh Nhâm Mùi 17	Nhâm Quý Thân 18	Giáp Dậu 19	Bình Tuất 20	Màu Hợi 21	Canh Nhâm Tý 22	Nhâm Quý Sửu 23	Giáp Dần 24	Bình Mão 25	Màu Thìn 26	Canh Nhâm Tỵ 27	Nhâm Quý Ngọ 28	Giáp Mùi 29	Bình Thân 30	Màu Dậu 31				
5	Năm	Nhâm Ngọ	Bình Canh Thìn 20/4	Canh Nhâm Tý 21	Nhâm Quý Mão 22	Giáp Thìn 23	Bình Mậu Thìn 24	Canh Nhâm Tỵ 25	Màu Thân 26	Canh Nhâm Thìn 27	Giáp Sửu 28	Bình Dần 29	Canh Nhâm Thìn 30/4	Bình Tân 1	Canh Nhâm Thìn 2	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Ngọ 4	Bình Mùi 5	Canh Nhâm Dậu 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bình Tý 9	Màu Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Thìn 13	Bình Tỵ 14	Màu Ngọ 15	Canh Nhâm Mùi 16	Nhâm Quý Thân 17	Giáp Dậu 18	Bình Tuất 19	Màu Hợi 20	Canh Nhâm Tý 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bình Mão 24	Màu Thìn 25	Canh Nhâm Tỵ 26	Nhâm Quý Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Bình Thân 29	Màu Dậu 30	Canh Nhâm Tý 31		
6	Sáu	Quý Mùi	Giáp Nhâm Thìn 19/5	Bình Canh Thìn 20	Nhâm Quý Mão 21	Giáp Thìn 22	Bình Mậu Thìn 23	Canh Nhâm Tỵ 24	Màu Thân 25	Canh Nhâm Thìn 26	Giáp Sửu 27	Bình Dần 28	Canh Nhâm Thìn 29	Bình Tân 30/5	Bình Tân 1	Canh Nhâm Thìn 2	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Ngọ 4	Bình Mùi 5	Canh Nhâm Dậu 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bình Tý 9	Màu Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Thìn 13	Bình Tỵ 14	Màu Ngọ 15	Canh Nhâm Mùi 16	Nhâm Quý Thân 17	Giáp Dậu 18	Bình Tuất 19	Màu Hợi 20	Canh Nhâm Tý 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bình Mão 24	Màu Thìn 25	Canh Nhâm Tỵ 26	Nhâm Quý Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Bình Thân 29	Màu Dậu 30	Canh Nhâm Tý 31	
7	Bảy	Ất Dậu	Giáp Nhâm Thìn 18/7	Bình Canh Thìn 19	Nhâm Quý Mão 20	Giáp Thìn 21	Bình Mậu Thìn 22	Canh Nhâm Tỵ 23	Màu Thân 24	Canh Nhâm Thìn 25	Giáp Sửu 26	Bình Dần 27	Canh Nhâm Thìn 28	Bình Tân 29/7	Bình Tân 1	Canh Nhâm Thìn 2	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Ngọ 4	Bình Mùi 5	Canh Nhâm Dậu 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bình Tý 9	Màu Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Thìn 13	Bình Tỵ 14	Màu Ngọ 15	Canh Nhâm Mùi 16	Nhâm Quý Thân 17	Giáp Dậu 18	Bình Tuất 19	Màu Hợi 20	Canh Nhâm Tý 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bình Mão 24	Màu Thìn 25	Canh Nhâm Tỵ 26	Nhâm Quý Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Bình Thân 29	Màu Dậu 30	Canh Nhâm Tý 31	
8	Tám	Bính Tuất	Nhâm Mậu Dần 16/8	Giáp Nhâm Thìn 17	Bình Canh Thìn 18	Nhâm Quý Mão 19	Giáp Thìn 20	Bình Mậu Thìn 21	Canh Nhâm Tỵ 22	Màu Thân 23	Canh Nhâm Thìn 24	Giáp Sửu 25	Bình Dần 26	Canh Nhâm Thìn 27	Bình Tân 28/8	Bình Tân 1	Canh Nhâm Thìn 2	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Ngọ 4	Bình Mùi 5	Canh Nhâm Dậu 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bình Tý 9	Màu Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Thìn 13	Bình Tỵ 14	Màu Ngọ 15	Canh Nhâm Mùi 16	Nhâm Quý Thân 17	Giáp Dậu 18	Bình Tuất 19	Màu Hợi 20	Canh Nhâm Tý 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bình Mão 24	Màu Thìn 25	Canh Nhâm Tỵ 26	Nhâm Quý Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Bình Thân 29	Màu Dậu 30	Canh Nhâm Tý 31
9	Chín	Đinh Hợi	Nhâm Mậu Dần 15/9	Giáp Nhâm Thìn 16	Bình Canh Thìn 17	Nhâm Quý Mão 18	Giáp Thìn 19	Bình Mậu Thìn 20	Canh Nhâm Tỵ 21	Màu Thân 22	Canh Nhâm Thìn 23	Giáp Sửu 24	Bình Dần 25	Canh Nhâm Thìn 26	Bình Tân 27/9	Bình Tân 1	Canh Nhâm Thìn 2	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Ngọ 4	Bình Mùi 5	Canh Nhâm Dậu 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bình Tý 9	Màu Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Thìn 13	Bình Tỵ 14	Màu Ngọ 15	Canh Nhâm Mùi 16	Nhâm Quý Thân 17	Giáp Dậu 18	Bình Tuất 19	Màu Hợi 20	Canh Nhâm Tý 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bình Mão 24	Màu Thìn 25	Canh Nhâm Tỵ 26	Nhâm Quý Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Bình Thân 29	Màu Dậu 30	Canh Nhâm Tý 31
10	Mười	Mậu Tý	Canh Nhâm Thìn 14/10	Giáp Nhâm Thìn 15	Bình Canh Thìn 16	Nhâm Quý Mão 17	Giáp Thìn 18	Bình Mậu Thìn 19	Canh Nhâm Tỵ 20	Màu Thân 21	Canh Nhâm Thìn 22	Giáp Sửu 23	Bình Dần 24	Canh Nhâm Thìn 25	Bình Tân 26/10	Bình Tân 1	Canh Nhâm Thìn 2	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Ngọ 4	Bình Mùi 5	Canh Nhâm Dậu 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bình Tý 9	Màu Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Thìn 13	Bình Tỵ 14	Màu Ngọ 15	Canh Nhâm Mùi 16	Nhâm Quý Thân 17	Giáp Dậu 18	Bình Tuất 19	Màu Hợi 20	Canh Nhâm Tý 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bình Mão 24	Màu Thìn 25	Canh Nhâm Tỵ 26	Nhâm Quý Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Bình Thân 29	Màu Dậu 30	Canh Nhâm Tý 31
11	Một	Kỷ Sửu	Canh Nhâm Thìn 13/11	Giáp Nhâm Thìn 14	Bình Canh Thìn 15	Nhâm Quý Mão 16	Giáp Thìn 17	Bình Mậu Thìn 18	Canh Nhâm Tỵ 19	Màu Thân 20	Canh Nhâm Thìn 21	Giáp Sửu 22	Bình Dần 23	Canh Nhâm Thìn 24	Bình Tân 25/11	Bình Tân 1	Canh Nhâm Thìn 2	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Ngọ 4	Bình Mùi 5	Canh Nhâm Dậu 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bình Tý 9	Màu Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Thìn 13	Bình Tỵ 14	Màu Ngọ 15	Canh Nhâm Mùi 16	Nhâm Quý Thân 17	Giáp Dậu 18	Bình Tuất 19	Màu Hợi 20	Canh Nhâm Tý 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bình Mão 24	Màu Thìn 25	Canh Nhâm Tỵ 26	Nhâm Quý Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Bình Thân 29	Màu Dậu 30	Canh Nhâm Tý 31
12	Chạp	Canh Dần	Bình Canh Thìn 12/12	Giáp Nhâm Thìn 13	Bình Canh Thìn 14	Nhâm Quý Mão 15	Giáp Thìn 16	Bình Mậu Thìn 17	Canh Nhâm Tỵ 18	Màu Thân 19	Canh Nhâm Thìn 20	Giáp Sửu 21	Bình Dần 22	Canh Nhâm Thìn 23	Bình Tân 24/12	Bình Tân 1	Canh Nhâm Thìn 2	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Ngọ 4	Bình Mùi 5	Canh Nhâm Dậu 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bình Tý 9	Màu Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Thìn 13	Bình Tỵ 14	Màu Ngọ 15	Canh Nhâm Mùi 16	Nhâm Quý Thân 17	Giáp Dậu 18	Bình Tuất 19	Màu Hợi 20	Canh Nhâm Tý 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bình Mão 24	Màu Thìn 25	Canh Nhâm Tỵ 26	Nhâm Quý Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Bình Thân 29	Màu Dậu 30	Canh Nhâm Tý 31

84 + 18
= 1 Dư 42 = Ất Tỵ

(366 + 7) + 11
373 + 11
= 384

NĂM 4754 : ĐINH TÝ 365/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Tân Mão	Màu Bình Ngọ 12/1	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Hợi 17	Canh Nhâm Tý 18	Nhâm Quý Sửu 19	Giáp Giáp Dần 20	Bính Ất Mão 21	Mậu Bính Thìn 22	Canh Đinh Tỵ 23	Nhâm Mậu Ngọ 24	Giáp Kỷ Mùi 25	Bính Canh Thân 26	Mậu Tân Dậu 27	Canh Nhâm Tuất 28	Nhâm Quý Hợi 29	Giáp Giáp Tý 30	Bính Ất Sửu 31/1	Bính Giáp Ngọ 1/2	Canh Đinh Mão 2	Nhâm Mậu Thìn 3	Giáp Kỷ Tỵ 4	Bính Canh Ngọ 5	Mậu Tân Mùi 6	Canh Nhâm Thân 7	Nhâm Quý Dậu 8	Giáp Giáp Tuất 9	
2	Hai	Nhâm Thìn	Bính Ất Hợi 10/2	Mậu Bính Tý 11	Canh Đinh Sửu 12	Nhâm Mậu Dần 13	Giáp Kỷ Mão 14	Bính Canh Thân 15	Mậu Tân Tỵ 16	Canh Nhâm Ngọ 17	Nhâm Quý Mùi 18	Giáp Giáp Thân 19	Bính Ất Dậu 20	Mậu Bính Tuất 21	Canh Đinh Hợi 22	Nhâm Mậu Tý 23	Giáp Kỷ Sửu 24	Bính Canh Dần 25	Mậu Tân Thân 26	Canh Nhâm Tuất 27	Nhâm Quý Hợi 28	Giáp Giáp Tý 29	Bính Ất Sửu 30/2	Bính Mậu Thân 1/3	Canh Đinh Mão 2	Nhâm Mậu Thìn 3	Giáp Kỷ Tỵ 4	Bính Canh Ngọ 5	Mậu Tân Mùi 6	Canh Nhâm Thân 7	Nhâm Quý Dậu 8	Giáp Giáp Tuất 9
3	Ba	Quý Tỵ	Bính Ất Tỵ 10/3	Mậu Bính Ngọ 11	Canh Đinh Mùi 12	Nhâm Mậu Thân 13	Giáp Kỷ Dậu 14	Bính Canh Thân 15	Mậu Tân Hợi 16	Canh Nhâm Tý 17	Nhâm Quý Sửu 18	Giáp Giáp Dần 19	Bính Ất Mão 20	Mậu Bính Thìn 21	Canh Đinh Tỵ 22	Nhâm Mậu Ngọ 23	Giáp Kỷ Mùi 24	Bính Canh Dần 25	Mậu Tân Thân 26	Canh Nhâm Tuất 27	Nhâm Quý Hợi 28	Giáp Giáp Tý 29	Bính Ất Sửu 30/3	Bính Mậu Thân 1/4	Canh Đinh Mão 2	Nhâm Mậu Thìn 3	Giáp Kỷ Tỵ 4	Bính Canh Ngọ 5	Mậu Tân Mùi 6	Canh Nhâm Thân 7	Nhâm Quý Dậu 8	Giáp Giáp Tuất 9
4	Tư	Giáp Ngọ	8/4	Bính Ất Hợi 9	Mậu Bính Tý 10	Canh Đinh Sửu 11	Nhâm Mậu Dần 12	Giáp Kỷ Mão 13	Bính Canh Thân 14	Mậu Tân Hợi 15	Canh Nhâm Tý 16	Nhâm Quý Mùi 17	Giáp Giáp Thân 18	Bính Ất Dậu 19	Mậu Bính Tuất 20	Canh Đinh Hợi 21	Nhâm Mậu Tý 22	Giáp Kỷ Sửu 23	Bính Canh Dần 24	Mậu Tân Thân 25	Canh Nhâm Tuất 26	Nhâm Quý Hợi 27	Giáp Giáp Tý 28	Bính Ất Sửu 29	Canh Đinh Mão 30	Giáp Kỷ Tỵ 31	Bính Canh Ngọ 1	Mậu Tân Mùi 2	Canh Nhâm Thân 3	Nhâm Quý Dậu 4	Giáp Giáp Tuất 5	
5	Năm	Ất Mùi	8/4	Bính Ất Tý 9	Mậu Bính Sửu 10	Canh Đinh Dần 11	Nhâm Mậu Thân 12	Giáp Kỷ Mão 13	Bính Canh Thân 14	Mậu Tân Hợi 15	Canh Nhâm Tý 16	Nhâm Quý Sửu 17	Giáp Giáp Thân 18	Bính Ất Dậu 19	Mậu Bính Tuất 20	Canh Đinh Hợi 21	Nhâm Mậu Tý 22	Giáp Kỷ Sửu 23	Bính Canh Dần 24	Mậu Tân Thân 25	Canh Nhâm Tuất 26	Nhâm Quý Hợi 27	Giáp Giáp Tý 28	Bính Ất Sửu 29	Canh Đinh Mão 30/4	Bính Mậu Thân 1/5	Canh Canh Thân 2	Giáp Kỷ Tỵ 3	Bính Canh Ngọ 4	Mậu Tân Mùi 5	Canh Nhâm Thân 6	Nhâm Quý Dậu 7
6	Sáu	Bính Thân	Nhâm Mậu Dậu 6/6	Giáp Tuất 7	Bính Canh Tý 8	Mậu Bính Sửu 9	Canh Đinh Dần 10	Nhâm Mậu Thân 11	Giáp Kỷ Mão 12	Bính Canh Thân 13	Mậu Tân Hợi 14	Canh Nhâm Tý 15	Nhâm Quý Sửu 16	Giáp Giáp Thân 17	Bính Ất Dậu 18	Mậu Bính Tuất 19	Canh Đinh Hợi 20	Nhâm Mậu Tý 21	Giáp Kỷ Sửu 22	Bính Canh Dần 23	Mậu Tân Thân 24	Canh Nhâm Tuất 25	Nhâm Quý Hợi 26	Giáp Giáp Tý 27	Bính Ất Sửu 28	Canh Đinh Mão 29	Giáp Kỷ Tỵ 30	Bính Canh Ngọ 31	Mậu Tân Mùi 1	Canh Nhâm Thân 2	Nhâm Quý Dậu 3	Giáp Giáp Tuất 4
7	Bảy	Đinh Dậu	Nhâm Quý Mão 6/7	Giáp Thìn 7	Bính Canh Tý 8	Mậu Bính Sửu 9	Canh Đinh Dần 10	Nhâm Mậu Thân 11	Giáp Kỷ Mão 12	Bính Canh Thân 13	Mậu Tân Hợi 14	Canh Nhâm Tý 15	Nhâm Quý Sửu 16	Giáp Giáp Thân 17	Bính Ất Dậu 18	Mậu Bính Tuất 19	Canh Đinh Hợi 20	Nhâm Mậu Tý 21	Giáp Kỷ Sửu 22	Bính Canh Dần 23	Mậu Tân Thân 24	Canh Nhâm Tuất 25	Nhâm Quý Hợi 26	Giáp Giáp Tý 27	Bính Ất Sửu 28	Canh Đinh Mão 29	Giáp Kỷ Tỵ 30	Bính Canh Ngọ 31	Mậu Tân Mùi 1	Canh Nhâm Thân 2	Nhâm Quý Dậu 3	Giáp Giáp Tuất 4
8	Tám	Mậu Tuất	Nhâm Nhâm Thân 4/8	Giáp Thìn 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Bính Sửu 7	Canh Đinh Dần 8	Nhâm Mậu Thân 9	Giáp Kỷ Mão 10	Bính Canh Thân 11	Mậu Tân Hợi 12	Canh Nhâm Tý 13	Nhâm Quý Sửu 14	Giáp Giáp Thân 15	Bính Ất Dậu 16	Mậu Bính Tuất 17	Canh Đinh Hợi 18	Nhâm Mậu Tý 19	Giáp Kỷ Sửu 20	Bính Canh Dần 21	Mậu Tân Thân 22	Canh Nhâm Tuất 23	Nhâm Quý Hợi 24	Giáp Giáp Tý 25	Bính Ất Sửu 26	Canh Đinh Mão 27	Giáp Kỷ Tỵ 28	Bính Canh Ngọ 29	Mậu Tân Mùi 30	Canh Nhâm Thân 31	Nhâm Quý Dậu 1	Giáp Giáp Tuất 2
9	Chín	Kỷ Hợi	Canh Nhâm Dần 4/9	Giáp Thìn 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Bính Sửu 7	Canh Đinh Dần 8	Nhâm Mậu Thân 9	Giáp Kỷ Mão 10	Bính Canh Thân 11	Mậu Tân Hợi 12	Canh Nhâm Tý 13	Nhâm Quý Sửu 14	Giáp Giáp Thân 15	Bính Ất Dậu 16	Mậu Bính Tuất 17	Canh Đinh Hợi 18	Nhâm Mậu Tý 19	Giáp Kỷ Sửu 20	Bính Canh Dần 21	Mậu Tân Thân 22	Canh Nhâm Tuất 23	Nhâm Quý Hợi 24	Giáp Giáp Tý 25	Bính Ất Sửu 26	Canh Đinh Mão 27	Giáp Kỷ Tỵ 28	Bính Canh Ngọ 29	Mậu Tân Mùi 30	Canh Nhâm Thân 31	Nhâm Quý Dậu 1	Giáp Giáp Tuất 2
10	Mười	Canh Tý	Mậu Tân Mão 2/10	Nhâm Thìn 3	Bính Canh Tý 4	Mậu Bính Sửu 5	Canh Đinh Dần 6	Nhâm Mậu Thân 7	Giáp Kỷ Mão 8	Bính Canh Thân 9	Mậu Tân Hợi 10	Canh Nhâm Tý 11	Nhâm Quý Sửu 12	Giáp Giáp Thân 13	Bính Ất Dậu 14	Mậu Bính Tuất 15	Canh Đinh Hợi 16	Nhâm Mậu Tý 17	Giáp Kỷ Sửu 18	Bính Canh Dần 19	Mậu Tân Thân 20	Canh Nhâm Tuất 21	Nhâm Quý Hợi 22	Giáp Giáp Tý 23	Bính Ất Sửu 24	Mậu Bính Dần 25	Giáp Kỷ Tỵ 26	Bính Canh Ngọ 27	Mậu Tân Mùi 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Dậu 30	Giáp Giáp Tuất 31
11	Một	Tân Sửu	Mậu Tân Mão 2/11	Nhâm Thìn 3	Bính Canh Tý 4	Mậu Bính Sửu 5	Canh Đinh Dần 6	Nhâm Mậu Thân 7	Giáp Kỷ Mão 8	Bính Canh Thân 9	Mậu Tân Hợi 10	Canh Nhâm Tý 11	Nhâm Quý Sửu 12	Giáp Giáp Thân 13	Bính Ất Dậu 14	Mậu Bính Tuất 15	Canh Đinh Hợi 16	Nhâm Mậu Tý 17	Giáp Kỷ Sửu 18	Bính Canh Dần 19	Mậu Tân Thân 20	Canh Nhâm Tuất 21	Nhâm Quý Hợi 22	Giáp Giáp Tý 23	Bính Ất Sửu 24	Mậu Bính Dần 25	Giáp Kỷ Tỵ 26	Bính Canh Ngọ 27	Mậu Tân Mùi 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Dậu 30	Giáp Giáp Tuất 31
12	Chạp	Nhâm Dần	Bính Nhâm Thân 1/12	Mậu Tân Mão 2	Canh Canh Thân 3	Mậu Bính Sửu 4	Canh Đinh Dần 5	Nhâm Mậu Thân 6	Giáp Kỷ Mão 7	Bính Canh Thân 8	Mậu Tân Hợi 9	Canh Nhâm Tý 10	Nhâm Quý Sửu 11	Giáp Giáp Thân 12	Bính Ất Dậu 13	Mậu Bính Tuất 14	Canh Đinh Hợi 15	Nhâm Mậu Tý 16	Giáp Kỷ Sửu 17	Bính Canh Dần 18	Mậu Tân Thân 19	Canh Nhâm Tuất 20	Nhâm Quý Hợi 21	Giáp Giáp Tý 22	Bính Ất Sửu 23	Mậu Bính Dần 24	Giáp Kỷ Tỵ 25	Bính Canh Ngọ 26	Mậu Tân Mùi 27	Canh Nhâm Thân 28	Nhâm Quý Dậu 29	Giáp Giáp Tuất 30

54 + 42 = 1 Dư 36 = Kỷ Hợi
60

354 = 354

(365 - 11) = 354

NĂM 4755 : MẬU NGỌ 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Quý Mão	*Bính Canh Tý 1/1	Mậu Tân Sửu 2	Cánh Nhâm Dần 3	Nhâm Mậu Mão 4	Giáp Quý Thìn 5	Bính Tân Ty 6	Mậu Bính Ngọ 7	Cánh Đinh Mùi 8	Nhâm Mậu Thân 9	Giáp Quý Dậu 10	Bính Canh Tuất 11	Mậu Tân Hợi 12	Cánh Nhâm Tý 13	Nhâm Giáp Sửu 14	Giáp Quý Dần 15	Bính Ái Mão 16	Mậu Bính Thìn 17	Cánh Đinh Ty 18	Nhâm Mậu Ngọ 19	Giáp Quý Mùi 20	Bính Canh Thân 21	Mậu Tân Dậu 22	Cánh Nhâm Tuất 23	Nhâm Giáp Hợi 24	Giáp Quý Tý 25	Bính Ái Sửu 26	Mậu Bính Dần 27	Cánh Đinh Mão 28	Nhâm Mậu Thìn 29	
2	Hai		Giáp Quý Tý 30/1	Bính Canh Ngọ 31/1	Mậu Tân Hợi 1/2	Cánh Nhâm Thân 2	Nhâm Giáp Dậu 3	Giáp Quý Tý 4	Bính Ái Sửu 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Ty 7	Nhâm Mậu Dần 8	Giáp Quý Mùi 9	Bính Canh Tuất 10	Mậu Tân Hợi 11	Nhâm Giáp Sửu 12	Cánh Nhâm Dần 13	Giáp Quý Thân 14	Bính Ái Mão 15	Mậu Bính Dậu 16	Cánh Đinh Hợi 17	Nhâm Mậu Ngọ 18	Giáp Quý Mùi 19	Bính Canh Thân 20	Mậu Tân Dậu 21	Cánh Nhâm Tuất 22	Nhâm Giáp Hợi 23	Giáp Quý Tý 24	Bính Ái Sửu 25	Mậu Bính Dần 26	Cánh Đinh Mão 27
3	Ba	Giáp Quý Tý 28/2	Bính Canh Hợi 29/2	Mậu Tân Sửu 30/2	Cánh Nhâm Dần 1/3	Nhâm Giáp Mão 2	Giáp Quý Thân 3	Bính Ái Tý 4	Mậu Bính Ngọ 5	Cánh Đinh Ty 6	Nhâm Mậu Thân 7	Giáp Quý Mùi 8	Bính Canh Tuất 9	Mậu Tân Hợi 10	Nhâm Giáp Sửu 11	Cánh Nhâm Dần 12	Giáp Quý Thân 13	Bính Ái Mão 14	Mậu Bính Dậu 15	Cánh Đinh Hợi 16	Nhâm Mậu Ngọ 17	Giáp Quý Mùi 18	Bính Canh Thân 19	Mậu Tân Dậu 20	Cánh Nhâm Tuất 21	Nhâm Giáp Hợi 22	Giáp Quý Tý 23	Bính Ái Sửu 24	Mậu Bính Dần 25	Cánh Đinh Mão 26	Nhâm Mậu Thìn 27
4	Tư	Giáp Quý Tý 29/3	Bính Canh Hợi 30/3	Mậu Tân Sửu 31/3	Cánh Nhâm Thân 1/4	Nhâm Giáp Mão 2	Giáp Quý Thân 3	Bính Ái Tý 4	Mậu Bính Ngọ 5	Cánh Đinh Ty 6	Nhâm Mậu Thân 7	Giáp Quý Mùi 8	Bính Canh Tuất 9	Mậu Tân Hợi 10	Nhâm Giáp Sửu 11	Cánh Nhâm Dần 12	Giáp Quý Thân 13	Bính Ái Mão 14	Mậu Bính Dậu 15	Cánh Đinh Hợi 16	Nhâm Mậu Ngọ 17	Giáp Quý Mùi 18	Bính Canh Thân 19	Mậu Tân Dậu 20	Cánh Nhâm Tuất 21	Nhâm Giáp Hợi 22	Giáp Quý Tý 23	Bính Ái Sửu 24	Mậu Bính Dần 25	Cánh Đinh Mão 26	Nhâm Mậu Thìn 27
5	Năm	Đinh Mùi 28/4	Bính Canh Hợi 29/4	Mậu Tân Sửu 30/4	Cánh Nhâm Dần 1/5	Nhâm Giáp Mão 2	Giáp Quý Thân 3	Bính Ái Tý 4	Mậu Bính Ngọ 5	Cánh Đinh Ty 6	Nhâm Mậu Thân 7	Giáp Quý Mùi 8	Bính Canh Tuất 9	Mậu Tân Hợi 10	Nhâm Giáp Sửu 11	Cánh Nhâm Dần 12	Giáp Quý Thân 13	Bính Ái Mão 14	Mậu Bính Dậu 15	Cánh Đinh Hợi 16	Nhâm Mậu Ngọ 17	Giáp Quý Mùi 18	Bính Canh Thân 19	Mậu Tân Dậu 20	Cánh Nhâm Tuất 21	Nhâm Giáp Hợi 22	Giáp Quý Tý 23	Bính Ái Sửu 24	Mậu Bính Dần 25	Cánh Đinh Mão 26	Nhâm Mậu Thìn 27
6	Sáu	Mậu Thân 27/5	Bính Canh Hợi 28/5	Mậu Tân Sửu 29/5	Cánh Nhâm Dần 30/5	Nhâm Giáp Mão 31/5	Giáp Quý Thân 1/6	Bính Ái Tý 2	Mậu Bính Ngọ 3	Cánh Đinh Ty 4	Nhâm Mậu Thân 5	Giáp Quý Mùi 6	Bính Canh Tuất 7	Mậu Tân Hợi 8	Nhâm Giáp Sửu 9	Cánh Nhâm Dần 10	Giáp Quý Thân 11	Bính Ái Mão 12	Mậu Bính Dậu 13	Cánh Đinh Hợi 14	Nhâm Mậu Ngọ 15	Giáp Quý Mùi 16	Bính Canh Thân 17	Mậu Tân Dậu 18	Cánh Nhâm Tuất 19	Nhâm Giáp Hợi 20	Giáp Quý Tý 21	Bính Ái Sửu 22	Mậu Bính Dần 23	Cánh Đinh Mão 24	Nhâm Mậu Thìn 25
7	Bảy	Kỷ Dậu 26/6	Bính Canh Hợi 27/6	Mậu Tân Sửu 28/6	Cánh Nhâm Dần 29/6	Nhâm Giáp Mão 30/6	Giáp Quý Thân 1/7	Bính Ái Tý 2	Mậu Bính Ngọ 3	Cánh Đinh Ty 4	Nhâm Mậu Thân 5	Giáp Quý Mùi 6	Bính Canh Tuất 7	Mậu Tân Hợi 8	Nhâm Giáp Sửu 9	Cánh Nhâm Dần 10	Giáp Quý Thân 11	Bính Ái Mão 12	Mậu Bính Dậu 13	Cánh Đinh Hợi 14	Nhâm Mậu Ngọ 15	Giáp Quý Mùi 16	Bính Canh Thân 17	Mậu Tân Dậu 18	Cánh Nhâm Tuất 19	Nhâm Giáp Hợi 20	Giáp Quý Tý 21	Bính Ái Sửu 22	Mậu Bính Dần 23	Cánh Đinh Mão 24	Nhâm Mậu Thìn 25
8	Tám	Cánh Đinh Mão 25/7	Bính Canh Hợi 26/7	Mậu Tân Sửu 27/7	Cánh Nhâm Dần 28/7	Nhâm Giáp Mão 29/7	Giáp Quý Thân 30/7	Bính Ái Tý 31/7	Mậu Bính Ngọ 1/8	Cánh Đinh Ty 2/8	Nhâm Mậu Thân 3/8	Giáp Quý Mùi 4	Bính Canh Tuất 5	Mậu Tân Hợi 6	Nhâm Giáp Sửu 7	Cánh Nhâm Dần 8	Giáp Quý Thân 9	Bính Ái Mão 10	Mậu Bính Dậu 11	Cánh Đinh Hợi 12	Nhâm Mậu Ngọ 13	Giáp Quý Mùi 14	Bính Canh Thân 15	Mậu Tân Dậu 16	Cánh Nhâm Tuất 17	Nhâm Giáp Hợi 18	Giáp Quý Tý 19	Bính Ái Sửu 20	Mậu Bính Dần 21	Cánh Đinh Mão 22	Nhâm Mậu Thìn 23
9	Chín	Tân Hợi 24/8	Bính Canh Hợi 25/8	Mậu Tân Sửu 26/8	Cánh Nhâm Dần 27/8	Nhâm Giáp Mão 28/8	Giáp Quý Thân 29/8	Bính Ái Tý 30/8	Mậu Bính Ngọ 31/8	Cánh Đinh Ty 1/9	Nhâm Mậu Thân 2/9	Giáp Quý Mùi 3	Bính Canh Tuất 4	Mậu Tân Hợi 5	Nhâm Giáp Sửu 6	Cánh Nhâm Dần 7	Giáp Quý Thân 8	Bính Ái Mão 9	Mậu Bính Dậu 10	Cánh Đinh Hợi 11	Nhâm Mậu Ngọ 12	Giáp Quý Mùi 13	Bính Canh Thân 14	Mậu Tân Dậu 15	Cánh Nhâm Tuất 16	Nhâm Giáp Hợi 17	Giáp Quý Tý 18	Bính Ái Sửu 19	Mậu Bính Dần 20	Cánh Đinh Mão 21	Nhâm Mậu Thìn 22
10	Mười	Nhâm Tý 23/9	Bính Canh Hợi 24/9	Mậu Tân Sửu 25/9	Cánh Nhâm Dần 26/9	Nhâm Giáp Mão 27/9	Giáp Quý Thân 28/9	Bính Ái Tý 29/9	Mậu Bính Ngọ 30/9	Cánh Đinh Ty 1/10	Nhâm Mậu Thân 2/10	Giáp Quý Mùi 3	Bính Canh Tuất 4	Mậu Tân Hợi 5	Nhâm Giáp Sửu 6	Cánh Nhâm Dần 7	Giáp Quý Thân 8	Bính Ái Mão 9	Mậu Bính Dậu 10	Cánh Đinh Hợi 11	Nhâm Mậu Ngọ 12	Giáp Quý Mùi 13	Bính Canh Thân 14	Mậu Tân Dậu 15	Cánh Nhâm Tuất 16	Nhâm Giáp Hợi 17	Giáp Quý Tý 18	Bính Ái Sửu 19	Mậu Bính Dần 20	Cánh Đinh Mão 21	Nhâm Mậu Thìn 22
11	Một	Quý Sửu	Mậu Bính Thân 22/10	Cánh Nhâm Dậu 23	Nhâm Giáp Hợi 24	Bính Canh Tý 25	Mậu Bính Ngọ 26	Cánh Đinh Ty 27	Nhâm Mậu Thân 28	Giáp Quý Dần 29	Bính Canh Mùi 30	Mậu Bính Thìn 1	Cánh Đinh Tuất 2	Nhâm Giáp Sửu 3	Cánh Nhâm Dậu 4	Giáp Quý Thân 5	Bính Ái Mão 6	Mậu Bính Dậu 7	Cánh Đinh Hợi 8	Nhâm Mậu Ngọ 9	Giáp Quý Mùi 10	Bính Canh Thân 11	Mậu Tân Dậu 12	Cánh Nhâm Tuất 13	Nhâm Giáp Hợi 14	Giáp Quý Tý 15	Bính Ái Sửu 16	Mậu Bính Dần 17	Cánh Đinh Mão 18	Nhâm Mậu Thìn 19	
12	Chạp	Giáp Dần	Bính Canh Dần 22/11	Mậu Tân Mão 23	Nhâm Giáp Thìn 24	Giáp Quý Tý 25	Bính Canh Ty 26	Mậu Bính Ngọ 27	Cánh Đinh Thân 28	Nhâm Giáp Dậu 29	Bính Canh Mùi 30	Mậu Bính Thìn 1	Cánh Đinh Tuất 2	Nhâm Giáp Sửu 3	Cánh Nhâm Dậu 4	Giáp Quý Thân 5	Bính Ái Mão 6	Mậu Bính Dậu 7	Cánh Đinh Hợi 8	Nhâm Mậu Ngọ 9	Giáp Quý Mùi 10	Bính Canh Thân 11	Mậu Tân Dậu 12	Cánh Nhâm Tuất 13	Nhâm Giáp Hợi 14	Giáp Quý Tý 15	Bính Ái Sửu 16	Mậu Bính Dần 17	Cánh Đinh Mão 18	Nhâm Mậu Thìn 19	
	N	Ái Mão	Bính Canh Thân 21/12	Mậu Tân Đậu 22	Nhâm Giáp Tuất 23	Giáp Quý Hợi 24	Bính Canh Tý 25	Mậu Bính Ngọ 26	Cánh Đinh Thân 27	Nhâm Giáp Dần 28	Bính Canh Mùi 29	Mậu Bính Thìn 30/12	Cánh Đinh Ngọ 1/1	Nhâm Giáp Sửu 2	Cánh Nhâm Thân 3	Giáp Quý Dậu 4	Bính Ái Mão 5	Mậu Bính Dậu 6	Cánh Đinh Hợi 7	Nhâm Mậu Ngọ 8	Giáp Quý Mùi 9	Bính Canh Thân 10	Mậu Tân Đậu 11	Cánh Nhâm Tuất 12	Nhâm Giáp Hợi 13	Giáp Quý Tý 14	Bính Ái Sửu 15	Mậu Bính Dần 16	Cánh Đinh Mão 17	Nhâm Mậu Thìn 18	Giáp Quý Thân 19

(366) + 19 = 385
366 + 19 = 385

85 + 36 = 121

———— = 2 Dr 1 = Giáp Tý

60

NĂM 4756 : KỶ MÙI 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Giêng	Bính Thìn 2071	Mậu Bính Dần 21	Canh Đinh Mao 22	Nhâm Bính Thìn 23	Giáp Kỷ Thìn 24	Bính Canh Ngọ 25	Mậu Tân Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Nhâm Quý Dậu 28	Giáp Giáp Tuất 29	Bính Ái Hợi 30	Mậu Bính Thìn 31	Canh Đinh Mao 1/2	Nhâm Mậu Dần 2	Giáp Mao 3	Bính Canh Thìn 4	Mậu Tân Tý 5	Canh Nhâm Ngọ 6	Nhâm Quý Mùi 7	Giáp Thân 8	Bính Ái Dậu 9	Mậu Bính Thìn 10	Canh Đinh Hợi 11	Nhâm Quý Tý 12	Giáp Kỷ Sửu 13	Bính Canh Dần 14	Mậu Tân Mùi 15	Canh Nhâm Thân 16	Nhâm Quý Tý 17		
2	Hai	Đinh Tý 18/2	Giáp Bính Ngọ 19	Mậu Ái Mùi 20	Canh Đinh Thân 21	Nhâm Quý Dậu 22	Giáp Nhâm Mão 23	Bính Canh Tý 24	Mậu Tân Mùi 25	Canh Nhâm Dần 26	Giáp Nhâm Mão 27	Bính Ái Thìn 28	Mậu Bính Ngọ 29	Canh Đinh Mùi 30	Nhâm Quý Sửu 1/3	Giáp Thân 2	Bính Canh Dậu 3	Mậu Tân Tý 4	Canh Nhâm Hợi 5	Nhâm Quý Tý 6	Giáp Đinh Mao 7	Bính Ái Thìn 8	Mậu Bính Ngọ 9	Canh Đinh Mùi 10	Nhâm Quý Sửu 11	Giáp Kỷ Dần 12	Bính Canh Thân 13	Nhâm Quý Tý 14	Canh Đinh Mao 15			
3	Ba	Mậu Giáp Tý 16/3	Giáp Bính Ngọ 17	Mậu Ái Dần 18	Canh Đinh Thân 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Nhâm Mão 21	Bính Canh Tý 22	Mậu Tân Mùi 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Giáp Tuất 25	Bính Ái Thìn 26	Mậu Bính Ngọ 27	Canh Đinh Mùi 28	Nhâm Quý Sửu 29	Giáp Thân 30	Bính Canh Dậu 1	Mậu Tân Tý 2	Canh Nhâm Hợi 3	Nhâm Quý Tý 4	Giáp Đinh Mao 5	Bính Ái Thìn 6	Mậu Bính Ngọ 7	Canh Đinh Mùi 8	Nhâm Quý Sửu 9	Giáp Kỷ Dần 10	Bính Canh Thân 11	Nhâm Quý Tý 12	Canh Đinh Mao 13			
4	Tư	Nhâm Quý Tuất 16/4	Giáp Bính Ngọ 17	Mậu Ái Dần 18	Canh Đinh Thân 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Nhâm Mão 21	Bính Canh Tý 22	Mậu Tân Mùi 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Giáp Tuất 25	Bính Ái Thìn 26	Mậu Bính Ngọ 27	Canh Đinh Mùi 28	Nhâm Quý Sửu 29	Giáp Thân 30	Bính Canh Dậu 1	Mậu Tân Tý 2	Canh Nhâm Hợi 3	Nhâm Quý Tý 4	Giáp Đinh Mao 5	Bính Ái Thìn 6	Mậu Bính Ngọ 7	Canh Đinh Mùi 8	Nhâm Quý Sửu 9	Giáp Kỷ Dần 10	Bính Canh Thân 11	Nhâm Quý Tý 12	Canh Đinh Mao 13			
5	Năm	Canh Thân 16/5	Giáp Bính Ngọ 17	Mậu Ái Dần 18	Canh Đinh Thân 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Nhâm Mão 21	Bính Canh Tý 22	Mậu Tân Mùi 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Giáp Tuất 25	Bính Ái Thìn 26	Mậu Bính Ngọ 27	Canh Đinh Mùi 28	Nhâm Quý Sửu 29	Giáp Thân 30	Bính Canh Dậu 1	Mậu Tân Tý 2	Canh Nhâm Hợi 3	Nhâm Quý Tý 4	Giáp Đinh Mao 5	Bính Ái Thìn 6	Mậu Bính Ngọ 7	Canh Đinh Mùi 8	Nhâm Quý Sửu 9	Giáp Kỷ Dần 10	Bính Canh Thân 11	Nhâm Quý Tý 12	Canh Đinh Mao 13			
6	Sáu	Tân Dậu 14/6	Nhâm Quý Tuất 15	Giáp Bính Ngọ 16	Mậu Ái Dần 17	Canh Đinh Thân 18	Nhâm Quý Dậu 19	Giáp Nhâm Mão 20	Bính Canh Tý 21	Mậu Tân Mùi 22	Canh Nhâm Dần 23	Giáp Giáp Tuất 24	Bính Ái Thìn 25	Mậu Bính Ngọ 26	Canh Đinh Mùi 27	Nhâm Quý Sửu 28	Giáp Thân 29	Bính Canh Dậu 30	Mậu Tân Tý 1	Canh Nhâm Hợi 2	Nhâm Quý Tý 3	Giáp Đinh Mao 4	Bính Ái Thìn 5	Mậu Bính Ngọ 6	Canh Đinh Mùi 7	Nhâm Quý Sửu 8	Giáp Kỷ Dần 9	Bính Canh Thân 10	Nhâm Quý Tý 11	Canh Đinh Mao 12		
7	Bảy	Nhâm Quý Tuất 14/7	Giáp Bính Ngọ 15	Mậu Ái Dần 16	Canh Đinh Thân 17	Nhâm Quý Dậu 18	Giáp Nhâm Mão 19	Bính Canh Tý 20	Mậu Tân Mùi 21	Canh Nhâm Dần 22	Giáp Giáp Tuất 23	Bính Ái Thìn 24	Mậu Bính Ngọ 25	Canh Đinh Mùi 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Thân 28	Bính Canh Dậu 29	Mậu Tân Tý 30	Canh Nhâm Hợi 1	Nhâm Quý Tý 2	Giáp Đinh Mao 3	Bính Ái Thìn 4	Mậu Bính Ngọ 5	Canh Đinh Mùi 6	Nhâm Quý Sửu 7	Giáp Kỷ Dần 8	Bính Canh Thân 9	Nhâm Quý Tý 10	Canh Đinh Mao 11			
8	Tám	Quý Hợi 12/8	Canh Thân 13	Nhâm Quý Tuất 14	Giáp Bính Ngọ 15	Mậu Ái Dần 16	Canh Đinh Thân 17	Nhâm Quý Dậu 18	Giáp Nhâm Mão 19	Bính Canh Tý 20	Mậu Tân Mùi 21	Canh Nhâm Dần 22	Giáp Giáp Tuất 23	Bính Ái Thìn 24	Mậu Bính Ngọ 25	Canh Đinh Mùi 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Thân 28	Bính Canh Dậu 29	Mậu Tân Tý 30	Canh Nhâm Hợi 1	Nhâm Quý Tý 2	Giáp Đinh Mao 3	Bính Ái Thìn 4	Mậu Bính Ngọ 5	Canh Đinh Mùi 6	Nhâm Quý Sửu 7	Giáp Kỷ Dần 8	Bính Canh Thân 9	Nhâm Quý Tý 10	Canh Đinh Mao 11	
9	Chín	Mậu Tân Đầu 12/9	Canh Thân 13	Nhâm Quý Tuất 14	Giáp Bính Ngọ 15	Mậu Ái Dần 16	Canh Đinh Thân 17	Nhâm Quý Dậu 18	Giáp Nhâm Mão 19	Bính Canh Tý 20	Mậu Tân Mùi 21	Canh Nhâm Dần 22	Giáp Giáp Tuất 23	Bính Ái Thìn 24	Mậu Bính Ngọ 25	Canh Đinh Mùi 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Thân 28	Bính Canh Dậu 29	Mậu Tân Tý 30	Canh Nhâm Hợi 1	Nhâm Quý Tý 2	Giáp Đinh Mao 3	Bính Ái Thìn 4	Mậu Bính Ngọ 5	Canh Đinh Mùi 6	Nhâm Quý Sửu 7	Giáp Kỷ Dần 8	Bính Canh Thân 9	Nhâm Quý Tý 10	Canh Đinh Mao 11	
10	Mười	Ái Sửu 10/10	Bính Thân Đầu 11	Canh Đinh Mao 12	Nhâm Quý Tuất 13	Giáp Bính Ngọ 14	Mậu Ái Dần 15	Canh Đinh Thân 16	Nhâm Quý Dậu 17	Giáp Nhâm Mão 18	Bính Canh Tý 19	Mậu Tân Mùi 20	Canh Nhâm Dần 21	Giáp Giáp Tuất 22	Bính Ái Thìn 23	Mậu Bính Ngọ 24	Canh Đinh Mùi 25	Nhâm Quý Sửu 26	Giáp Thân 27	Bính Canh Dậu 28	Mậu Tân Tý 29	Canh Nhâm Hợi 30	Nhâm Quý Tý 1/11	Giáp Đinh Mao 2	Bính Ái Thìn 3	Mậu Bính Ngọ 4	Canh Đinh Mùi 5	Nhâm Quý Sửu 6	Giáp Kỷ Dần 7	Bính Canh Thân 8	Nhâm Quý Tý 9	Canh Đinh Mao 10
11	Một	Bính Thân Đầu 10/11	Mậu Tân Đầu 11	Canh Đinh Mao 12	Nhâm Quý Tuất 13	Giáp Bính Ngọ 14	Mậu Ái Dần 15	Canh Đinh Thân 16	Nhâm Quý Dậu 17	Giáp Nhâm Mão 18	Bính Canh Tý 19	Mậu Tân Mùi 20	Canh Nhâm Dần 21	Giáp Giáp Tuất 22	Bính Ái Thìn 23	Mậu Bính Ngọ 24	Canh Đinh Mùi 25	Nhâm Quý Sửu 26	Giáp Thân 27	Bính Canh Dậu 28	Mậu Tân Tý 29	Canh Nhâm Hợi 30	Nhâm Quý Tý 1/12	Giáp Đinh Mao 2	Bính Ái Thìn 3	Mậu Bính Ngọ 4	Canh Đinh Mùi 5	Nhâm Quý Sửu 6	Giáp Kỷ Dần 7	Bính Canh Thân 8	Nhâm Quý Tý 9	Canh Đinh Mao 10
12	Chạp	Đinh Mao Đầu 8/12	Giáp Bính Thân Đầu 9	Canh Đinh Mao 10	Nhâm Quý Tuất 11	Giáp Bính Ngọ 12	Mậu Ái Dần 13	Canh Đinh Thân 14	Nhâm Quý Dậu 15	Giáp Nhâm Mão 16	Bính Canh Tý 17	Mậu Tân Mùi 18	Canh Nhâm Dần 19	Giáp Giáp Tuất 20	Bính Ái Thìn 21	Mậu Bính Ngọ 22	Canh Đinh Mùi 23	Nhâm Quý Sửu 24	Giáp Thân 25	Bính Canh Dậu 26	Mậu Tân Tý 27	Canh Nhâm Hợi 28	Nhâm Quý Tý 29	Giáp Đinh Mao 30	Bính Ái Thìn 1	Mậu Bính Ngọ 2	Canh Đinh Mùi 3	Nhâm Quý Sửu 4	Giáp Kỷ Dần 5	Bính Canh Thân 6	Nhâm Quý Tý 7	Canh Đinh Mao 8

$54 + 1$
= Dr 55 = Mậu Ngọ
60

$(366 - 19) + 7$
 $347 + 7$ = 354

NĂM 4758 : TÂN DẬU 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
	Canh Thìn	Giêng	Nhâm Quý Sửu 28/12	Canh Thìn 29/12	Bính Đất Mão 30/12	Mậu Thìn 31/12	Canh Đinh Tý 1/1	Nhâm Mau 2/1	Giáp Mùi 3/1	Bính Thân 4/1	Mậu Dần 5/1	Canh Tân 6/1	Nhâm Quý Hợi 7/1	Giáp Thìn 8/1	Bính Sửu 9/1	Mậu Đinh Tý 10/1	Canh Đinh Sửu 11/1	Nhâm Mau Thìn 12/1	Giáp Mùi 13/1	Bính Thân 14/1	Mậu Đinh Tý 15/1	Canh Tân 16/1	Nhâm Quý Hợi 17/1	Giáp Thìn 18/1	Bính Sửu 19/1	Mậu Đinh Tý 20/1	Canh Đinh Sửu 21/1	Nhâm Mau Dần 22/1	Giáp Mùi 23/1	Bính Thân 24/1	Mậu Đinh Tý 25/1	
2	Tân Tý	Hai	Canh Ngô 29/1	Nhâm Mau 30/1	Giáp Thân 31/1	Bính Dần 1/2	Canh Tân 2/2	Nhâm Quý Hợi 3/2	Giáp Mùi 4/2	Bính Thân 5/2	Mậu Dần 6/2	Canh Tân 7/2	Nhâm Quý Hợi 8/2	Giáp Thìn 9/2	Bính Sửu 10/2	Mậu Đinh Tý 11/2	Canh Đinh Sửu 12/2	Nhâm Mau Thìn 13/2	Giáp Mùi 14/2	Bính Thân 15/2	Mậu Đinh Tý 16/2	Canh Đinh Sửu 17/2	Nhâm Mau Dần 18/2	Giáp Mùi 19/2	Bính Thân 20/2	Canh Đinh Sửu 21/2	Nhâm Mau Dần 22/2	Giáp Mùi 23/2	Bính Thân 24/2	Mậu Đinh Tý 25/2		
3	Nhâm Ngô	Ba	Canh Thìn 24/2	Nhâm Mau 25/2	Giáp Dần 26/2	Bính Thân 27/2	Canh Tân 28/2	Nhâm Quý Hợi 29/2	Giáp Mùi 30/2	Bính Thân 31/2	Mậu Dần 1/3	Canh Tân 2/3	Nhâm Quý Hợi 3/3	Giáp Thìn 4/3	Bính Sửu 5/3	Mậu Đinh Tý 6/3	Canh Đinh Sửu 7/3	Nhâm Mau Thìn 8/3	Giáp Mùi 9/3	Bính Thân 10/3	Mậu Đinh Tý 11/3	Canh Đinh Sửu 12/3	Nhâm Mau Dần 13/3	Giáp Mùi 14/3	Bính Thân 15/3	Canh Đinh Sửu 16/3	Nhâm Mau Dần 17/3	Giáp Mùi 18/3	Bính Thân 19/3	Mậu Đinh Tý 20/3		
4	Quý Mùi	Tư	Mậu Thân 23/3	Canh Ngô 24/3	Nhâm Mau 25/3	Giáp Thân 26/3	Bính Dần 27/3	Canh Tân 28/3	Nhâm Quý Hợi 29/3	Giáp Mùi 30/3	Bính Thân 31/3	Mậu Dần 1/4	Canh Tân 2/4	Nhâm Quý Hợi 3/4	Giáp Thìn 4/4	Bính Sửu 5/4	Mậu Đinh Tý 6/4	Canh Đinh Sửu 7/4	Nhâm Mau Thìn 8/4	Giáp Mùi 9/4	Bính Thân 10/4	Mậu Đinh Tý 11/4	Canh Đinh Sửu 12/4	Nhâm Mau Dần 13/4	Giáp Mùi 14/4	Bính Thân 15/4	Canh Đinh Sửu 16/4	Nhâm Mau Dần 17/4	Giáp Mùi 18/4	Bính Thân 19/4		
5	Giáp Thân	Năm	Mậu Thân 22/4	Canh Ngô 23/4	Nhâm Mau 24/4	Giáp Thân 25/4	Bính Dần 26/4	Canh Tân 27/4	Nhâm Quý Hợi 28/4	Giáp Mùi 29/4	Bính Thân 30/4	Mậu Dần 1/5	Canh Tân 2/5	Nhâm Quý Hợi 3/5	Giáp Thìn 4/5	Bính Sửu 5/5	Mậu Đinh Tý 6/5	Canh Đinh Sửu 7/5	Nhâm Mau Thìn 8/5	Giáp Mùi 9/5	Bính Thân 10/5	Mậu Đinh Tý 11/5	Canh Đinh Sửu 12/5	Nhâm Mau Dần 13/5	Giáp Mùi 14/5	Bính Thân 15/5	Canh Đinh Sửu 16/5	Nhâm Mau Dần 17/5	Giáp Mùi 18/5	Bính Thân 19/5		
6	Át Dậu	Sáu	Bính Thân 21/5	Canh Ngô 22/5	Nhâm Mau 23/5	Giáp Thân 24/5	Bính Dần 25/5	Canh Tân 26/5	Nhâm Quý Hợi 27/5	Giáp Mùi 28/5	Bính Thân 29/5	Mậu Dần 30/5	Canh Tân 31/5	Nhâm Quý Hợi 1/6	Giáp Thìn 2/6	Bính Sửu 3/6	Mậu Đinh Tý 4/6	Canh Đinh Sửu 5/6	Nhâm Mau Thìn 6/6	Giáp Mùi 7/6	Bính Thân 8/6	Mậu Đinh Tý 9/6	Canh Đinh Sửu 10/6	Nhâm Mau Dần 11/6	Giáp Mùi 12/6	Bính Thân 13/6	Canh Đinh Sửu 14/6	Nhâm Mau Dần 15/6	Giáp Mùi 16/6	Bính Thân 17/6		
7	Đinh Hợi	Bảy	Bính Thân 20/6	Canh Ngô 21/6	Nhâm Mau 22/6	Giáp Thân 23/6	Bính Dần 24/6	Canh Tân 25/6	Nhâm Quý Hợi 26/6	Giáp Mùi 27/6	Bính Thân 28/6	Mậu Dần 29/6	Canh Tân 30/6	Nhâm Quý Hợi 1/7	Giáp Thìn 2/7	Bính Sửu 3/7	Mậu Đinh Tý 4/7	Canh Đinh Sửu 5/7	Nhâm Mau Thìn 6/7	Giáp Mùi 7/7	Bính Thân 8/7	Mậu Đinh Tý 9/7	Canh Đinh Sửu 10/7	Nhâm Mau Dần 11/7	Giáp Mùi 12/7	Bính Thân 13/7	Canh Đinh Sửu 14/7	Nhâm Mau Dần 15/7	Giáp Mùi 16/7	Bính Thân 17/7		
			Bính Thân 21/7	Canh Ngô 22/7	Nhâm Mau 23/7	Giáp Thân 24/7	Bính Dần 25/7	Canh Tân 26/7	Nhâm Quý Hợi 27/7	Giáp Mùi 28/7	Bính Thân 29/7	Mậu Dần 30/7	Canh Tân 31/7	Nhâm Quý Hợi 1/8	Giáp Thìn 2/8	Bính Sửu 3/8	Mậu Đinh Tý 4/8	Canh Đinh Sửu 5/8	Nhâm Mau Thìn 6/8	Giáp Mùi 7/8	Bính Thân 8/8	Mậu Đinh Tý 9/8	Canh Đinh Sửu 10/8	Nhâm Mau Dần 11/8	Giáp Mùi 12/8	Bính Thân 13/8	Canh Đinh Sửu 14/8	Nhâm Mau Dần 15/8	Giáp Mùi 16/8	Bính Thân 17/8		
8	Mậu Tý	Tám	Giáp Thân 19/8	Canh Ngô 20/8	Nhâm Mau 21/8	Giáp Thân 22/8	Bính Dần 23/8	Canh Tân 24/8	Nhâm Quý Hợi 25/8	Giáp Mùi 26/8	Bính Thân 27/8	Mậu Dần 28/8	Canh Tân 29/8	Nhâm Quý Hợi 30/8	Giáp Thìn 1/9	Bính Sửu 2/9	Mậu Đinh Tý 3/9	Canh Đinh Sửu 4/9	Nhâm Mau Thìn 5/9	Giáp Mùi 6/9	Bính Thân 7/9	Mậu Đinh Tý 8/9	Canh Đinh Sửu 9/9	Nhâm Mau Dần 10/9	Giáp Mùi 11/9	Bính Thân 12/9	Canh Đinh Sửu 13/9	Nhâm Mau Dần 14/9	Giáp Mùi 15/9	Bính Thân 16/9		
9	Kỷ Sửu	Chín	Canh Thân 18/9	Canh Ngô 19/9	Nhâm Mau 20/9	Giáp Thân 21/9	Bính Dần 22/9	Canh Tân 23/9	Nhâm Quý Hợi 24/9	Giáp Mùi 25/9	Bính Thân 26/9	Mậu Dần 27/9	Canh Tân 28/9	Nhâm Quý Hợi 29/9	Giáp Thìn 30/9	Bính Sửu 1/10	Mậu Đinh Tý 2/10	Canh Đinh Sửu 3/10	Nhâm Mau Thìn 4/10	Giáp Mùi 5/10	Bính Thân 6/10	Mậu Đinh Tý 7/10	Canh Đinh Sửu 8/10	Nhâm Mau Dần 9/10	Giáp Mùi 10/10	Bính Thân 11/10	Canh Đinh Sửu 12/10	Nhâm Mau Dần 13/10	Giáp Mùi 14/10	Bính Thân 15/10		
10	Canh Dần	Mười	Nhâm Mau Thân 17/10	Canh Thân Đất 18/10	Mậu Thân Hợi 19/10	Canh Ngô 20/10	Nhâm Mau 21/10	Giáp Thân 22/10	Bính Dần 23/10	Canh Tân 24/10	Nhâm Quý Hợi 25/10	Giáp Mùi 26/10	Bính Thân 27/10	Mậu Dần 28/10	Canh Tân 29/10	Nhâm Quý Hợi 30/10	Giáp Thìn 1/11	Bính Sửu 2/11	Mậu Đinh Tý 3/11	Canh Đinh Sửu 4/11	Nhâm Mau Thìn 5/11	Giáp Mùi 6/11	Bính Thân 7/11	Mậu Đinh Tý 8/11	Canh Đinh Sửu 9/11	Nhâm Mau Dần 10/11	Giáp Mùi 11/11	Bính Thân 12/11	Canh Đinh Sửu 13/11	Nhâm Mau Dần 14/11		
11	Tân Mão	Một	Nhâm Mau Mau Đất 16/11	Canh Thân Kỷ 17/11	Mậu Thân Tân 18/11	Canh Ngô 19/11	Nhâm Mau 20/11	Giáp Thân 21/11	Bính Dần 22/11	Canh Tân 23/11	Nhâm Quý Hợi 24/11	Giáp Mùi 25/11	Bính Thân 26/11	Mậu Dần 27/11	Canh Tân 28/11	Nhâm Quý Hợi 29/11	Giáp Thìn 30/11	Bính Sửu 1/12	Mậu Đinh Tý 2/12	Canh Đinh Sửu 3/12	Nhâm Mau Thìn 4/12	Giáp Mùi 5/12	Bính Thân 6/12	Mậu Đinh Tý 7/12	Canh Đinh Sửu 8/12	Nhâm Mau Dần 9/12	Giáp Mùi 10/12	Bính Thân 11/12	Canh Đinh Sửu 12/12	Nhâm Mau Dần 13/12		
12	Nhâm Thìn	Chạp	Canh Thân Đất 14/12	Nhâm Mau Mau Thân 15/12	Canh Thân Kỷ 16/12	Bính Dần 17/12	Mậu Thân Hợi 18/12	Canh Ngô 19/12	Nhâm Mau 20/12	Giáp Thân 21/12	Bính Dần 22/12	Canh Tân 23/12	Nhâm Quý Hợi 24/12	Giáp Mùi 25/12	Bính Thân 26/12	Mậu Dần 27/12	Canh Tân 28/12	Nhâm Quý Hợi 29/12	Giáp Thìn 30/12	Bính Sửu 1/1	Mậu Đinh Tý 2/1	Canh Đinh Sửu 3/1	Nhâm Mau Thìn 4/1	Giáp Mùi 5/1	Bính Thân 6/1	Mậu Đinh Tý 7/1	Canh Đinh Sửu 8/1	Nhâm Mau Dần 9/1	Giáp Mùi 10/1	Bính Thân 11/1	Canh Đinh Sửu 12/1	

$(365 + 5) + 13 = 384$
= 2 Dư 13 = Bính Tý

NĂM 4759 : NHÂM TUẤT 366/354 NGÀY

TT	Ngày Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
		Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng	Quý Tý	Giêng
1	Giêng	Canh Đinh Sửu 14/1	Nhâm Mậu Đinh Ngô 15	Giáp Kỷ Đinh Thân 16	Bính Canh Thìn 17	Mậu Tân Tý 18	Canh Nhâm Ngô 19	Nhâm Quý Mùi 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Át Dậu 22	Mậu Bính Thân 23	Canh Đinh Hợi 24	Nhâm Mậu Tý 25	Giáp Kỷ Sửu 26	Bính Canh Dần 27	Mậu Tân Mão 28	Canh Nhâm Thìn 29	Nhâm Quý Tý 30	Giáp Ngô Hợi 31/1	Bính Át Mùi 1/2	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Tuất 4	Giáp Kỷ Thìn 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sửu 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thìn 10	Bính Át Tý 11	
2	Hai	Mậu Bính Ngô 12/2	Canh Đinh Sửu 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tý 16	Canh Nhâm Ngô 17	Nhâm Quý Mùi 18	Giáp Thân Dậu 19	Bính Át Dậu 20	Mậu Bính Thân 21	Canh Đinh Hợi 22	Nhâm Mậu Tý 23	Giáp Kỷ Sửu 24	Bính Canh Dần 25	Mậu Tân Mão 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Tý 28	Nhâm Quý Tý 29	Giáp Ngô Hợi 30/2	Bính Át Sửu 1/3	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Tuất 4	Giáp Kỷ Thìn 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sửu 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thìn 10	Bính Át Tý 11
3	Ba	Mậu Bính Tý 12/3	Canh Đinh Sửu 13	Nhâm Mậu Dần 14	Giáp Kỷ Mão 15	Bính Canh Thìn 16	Canh Nhâm Ngô 17	Nhâm Quý Mùi 18	Giáp Thân Dậu 19	Bính Át Dậu 20	Mậu Bính Thân 21	Canh Đinh Hợi 22	Nhâm Mậu Tý 23	Giáp Kỷ Sửu 24	Bính Canh Dần 25	Mậu Tân Mão 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Tý 28	Nhâm Quý Tý 29	Giáp Ngô Hợi 30/2	Bính Át Sửu 1/3	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Tuất 4	Giáp Kỷ Thìn 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sửu 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thìn 10	Bính Át Tý 11
4	Tư	Bính Át Thân 10/4	Mậu Bính Ngô 11	Canh Đinh Sửu 12	Nhâm Mậu Thân 13	Giáp Kỷ Thân 14	Bính Canh Tý 15	Mậu Tân Hợi 16	Canh Nhâm Ngô 17	Canh Nhâm Tý 18	Canh Nhâm Sửu 19	Bính Mậu Dậu 20	Mậu Bính Thân 21	Canh Đinh Hợi 22	Nhâm Mậu Tý 23	Giáp Kỷ Sửu 24	Bính Canh Dần 25	Mậu Tân Mão 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Tý 28	Giáp Ngô Hợi 30/4	Bính Át Sửu 1/5	Canh Đinh Dậu 2	Nhâm Mậu Thìn 3	Giáp Kỷ Thìn 4	Bính Canh Tý 5	Mậu Tân Sửu 6	Canh Nhâm Dần 7	Nhâm Quý Mão 8	Giáp Thìn 9	Bính Át Tý 10
5	Năm	Bính Át Hợi 10/5	Mậu Bính Tý 11	Canh Đinh Sửu 12	Nhâm Mậu Dần 13	Giáp Kỷ Thân 14	Bính Canh Tý 15	Mậu Tân Hợi 16	Canh Nhâm Ngô 17	Canh Nhâm Tý 18	Canh Nhâm Sửu 19	Bính Mậu Dậu 20	Mậu Bính Thân 21	Canh Đinh Hợi 22	Nhâm Mậu Tý 23	Giáp Kỷ Sửu 24	Bính Canh Dần 25	Mậu Tân Mão 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Tý 28	Giáp Ngô Hợi 30/4	Bính Át Sửu 1/5	Canh Đinh Dậu 2	Nhâm Mậu Thìn 3	Giáp Kỷ Thìn 4	Bính Canh Tý 5	Mậu Tân Sửu 6	Canh Nhâm Dần 7	Nhâm Quý Mão 8	Giáp Thìn 9	Bính Át Tý 10
6	Sáu	Mậu Bính Thìn 8/6	Canh Đinh Tý 9	Nhâm Mậu Bính Hợi 10	Giáp Kỷ Dậu 11	Bính Canh Thân 12	Canh Nhâm Ngô 13	Mậu Tân Hợi 14	Canh Nhâm Tý 15	Canh Nhâm Sửu 16	Canh Nhâm Thân 17	Canh Nhâm Dậu 18	Canh Nhâm Thân 19	Canh Nhâm Tý 20	Canh Nhâm Sửu 21	Canh Nhâm Mão 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Tý 24	Canh Nhâm Sửu 25	Canh Nhâm Thân 26	Canh Nhâm Dậu 27	Canh Nhâm Thân 28	Canh Nhâm Dậu 29	Canh Nhâm Thân 30/6	Canh Nhâm Thân 31/7	Canh Nhâm Thân 32	Canh Nhâm Thân 33	Canh Nhâm Thân 34	Canh Nhâm Thân 35	Canh Nhâm Thân 36	
7	Bảy	Canh Đinh Thân 8/7	Nhâm Quý Dậu 9	Giáp Kỷ Dậu 10	Bính Canh Thân 11	Canh Nhâm Ngô 12	Mậu Tân Hợi 13	Canh Nhâm Tý 14	Canh Nhâm Sửu 15	Canh Nhâm Thân 16	Canh Nhâm Dậu 17	Canh Nhâm Thân 18	Canh Nhâm Tý 19	Canh Nhâm Sửu 20	Canh Nhâm Mão 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Tý 23	Canh Nhâm Sửu 24	Canh Nhâm Thân 25	Canh Nhâm Dậu 26	Canh Nhâm Thân 27	Canh Nhâm Dậu 28	Canh Nhâm Thân 29	Canh Nhâm Thân 30/7	Canh Nhâm Thân 31/8	Canh Nhâm Thân 32	Canh Nhâm Thân 33	Canh Nhâm Thân 34	Canh Nhâm Thân 35	Canh Nhâm Thân 36	
8	Tám	Nhâm Quý Dậu 6/8	Canh Đinh Tý 7	Giáp Kỷ Dậu 8	Bính Canh Thân 9	Canh Nhâm Ngô 10	Mậu Tân Hợi 11	Canh Nhâm Dậu 12	Canh Nhâm Thân 13	Canh Nhâm Sửu 14	Canh Nhâm Thân 15	Canh Nhâm Tý 16	Canh Nhâm Sửu 17	Canh Nhâm Mão 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Tý 20	Canh Nhâm Sửu 21	Canh Nhâm Thân 22	Canh Nhâm Dậu 23	Canh Nhâm Thân 24	Canh Nhâm Dậu 25	Canh Nhâm Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Canh Nhâm Thân 28	Canh Nhâm Thân 29	Canh Nhâm Thân 30/8	Canh Nhâm Thân 31/9	Canh Nhâm Thân 32	Canh Nhâm Thân 33	Canh Nhâm Thân 34	
9	Chín	Tân Sửu	Nhâm Quý Dậu 6/9	Canh Đinh Thìn 7	Giáp Kỷ Dậu 8	Bính Canh Tý 9	Canh Nhâm Ngô 10	Mậu Tân Hợi 11	Canh Nhâm Dậu 12	Canh Nhâm Thân 13	Canh Nhâm Sửu 14	Canh Nhâm Thân 15	Canh Nhâm Tý 16	Canh Nhâm Sửu 17	Canh Nhâm Mão 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Tý 20	Canh Nhâm Sửu 21	Canh Nhâm Thân 22	Canh Nhâm Dậu 23	Canh Nhâm Thân 24	Canh Nhâm Dậu 25	Canh Nhâm Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Canh Nhâm Thân 28	Canh Nhâm Thân 29	Canh Nhâm Thân 30/10	Canh Nhâm Thân 31/11	Canh Nhâm Thân 32	Canh Nhâm Thân 33	
10	Mười	Nhâm Quý Dần 4/10	Canh Đinh Thân 5	Giáp Kỷ Thìn 6	Bính Canh Tý 7	Canh Nhâm Ngô 8	Mậu Tân Hợi 9	Canh Nhâm Dậu 10	Canh Nhâm Thân 11	Canh Nhâm Sửu 12	Canh Nhâm Thân 13	Canh Nhâm Tý 14	Canh Nhâm Sửu 15	Canh Nhâm Mão 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Tý 18	Canh Nhâm Sửu 19	Canh Nhâm Thân 20	Canh Nhâm Dậu 21	Canh Nhâm Thân 22	Canh Nhâm Dậu 23	Canh Nhâm Thân 24	Canh Nhâm Thân 25	Canh Nhâm Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Canh Nhâm Thân 28	Canh Nhâm Thân 29	Canh Nhâm Thân 30/10	Canh Nhâm Thân 31/11	Canh Nhâm Thân 32	Canh Nhâm Thân 33
11	Một	Canh Đinh Thân 4/11	Nhâm Quý Dần 5	Giáp Kỷ Thìn 6	Bính Canh Tý 7	Canh Nhâm Ngô 8	Mậu Tân Hợi 9	Canh Nhâm Dậu 10	Canh Nhâm Thân 11	Canh Nhâm Sửu 12	Canh Nhâm Thân 13	Canh Nhâm Tý 14	Canh Nhâm Sửu 15	Canh Nhâm Mão 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Tý 18	Canh Nhâm Sửu 19	Canh Nhâm Thân 20	Canh Nhâm Dậu 21	Canh Nhâm Thân 22	Canh Nhâm Dậu 23	Canh Nhâm Thân 24	Canh Nhâm Thân 25	Canh Nhâm Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Canh Nhâm Thân 28	Canh Nhâm Thân 29	Canh Nhâm Thân 30/11	Canh Nhâm Thân 31/12	Canh Nhâm Thân 32	Canh Nhâm Thân 33
12	Chạp	Mậu Bính Sửu 2/12	Canh Đinh Thân 3	Giáp Kỷ Thìn 4	Bính Canh Tý 5	Canh Nhâm Ngô 6	Mậu Tân Hợi 7	Canh Nhâm Dậu 8	Canh Nhâm Thân 9	Canh Nhâm Sửu 10	Canh Nhâm Thân 11	Canh Nhâm Tý 12	Canh Nhâm Sửu 13	Canh Nhâm Mão 14	Canh Nhâm Thìn 15	Canh Nhâm Tý 16	Canh Nhâm Sửu 17	Canh Nhâm Thân 18	Canh Nhâm Dậu 19	Canh Nhâm Thân 20	Canh Nhâm Dậu 21	Canh Nhâm Thân 22	Canh Nhâm Thân 23	Canh Nhâm Thân 24	Canh Nhâm Thân 25	Canh Nhâm Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Canh Nhâm Thân 28	Canh Nhâm Thân 29	Canh Nhâm Thân 30/12	Canh Nhâm Thân 31

54 + 13
60

= 1 Dr 7 = Canh Ngo

(366 - 13) + 1
353 + 1

= 354

NĂM 4760 : QUÝ HỢI 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Mau Tân Mậu 31/1	Canh Thìn 3	Nham Quý Dậu 4	Giáp Tuất Mậu 5	Bính Hợi Ất 6	Mau Tý Bính 7	Canh Sửu Canh 8	Nham Dần Mậu 9	Giáp Mão Nhâm 10	Bính Thìn Canh 11	Mau Thìn Tân 12	Canh Ngọ Nhâm 13	Nham Mùi Quý 14	Giáp Thân Tân 15	Bính Dậu Ất 16	Mau Tuất Bính 17	Canh Hợi Đinh 18	Nham Tý Mậu 19	Giáp Sửu Canh 20	Bính Dần Tân 21	Canh Mão Nhâm 22	Nham Thìn Quý 23	Giáp Thìn Nhâm 24	Bính Tỵ Giáp 25	Mau Ngọ Bính 26	Canh Mùi Canh 27	Nham Thân Mậu 28	Giáp Dậu Nhâm 29		
2	Hai	Bính Canh Tý 31/1	Mau Thìn Tân 1/2	Canh Mão Nhâm 2	Nham Quý Mão 3	Giáp Thìn Bính 4	Bính Tỵ Ất 5	Mau Ngọ Canh 6	Canh Mùi Nhâm 7	Giáp Thân Tân 8	Bính Dậu Quý 9	Canh Tuất Nhâm 10	Mau Hợi Đinh 11	Nham Tý Mậu 12	Giáp Sửu Canh 13	Bính Dần Tân 14	Mau Thìn Bính 15	Canh Tỵ Đinh 16	Nham Ngọ Mậu 17	Giáp Mùi Canh 18	Bính Thân Tân 19	Canh Dậu Nhâm 20	Nham Tuất Quý 21	Giáp Hợi Nhâm 22	Bính Tý Giáp 23	Mau Sửu Bính 24	Canh Dần Canh 25	Nham Mão Mậu 26	Giáp Thìn Nhâm 27		
3	Ba	Bính Canh Ngọ 30/2	Mau Thìn Tân 1/3	Canh Mão Nhâm 2	Nham Quý Mão 3	Giáp Thìn Bính 4	Bính Tỵ Ất 5	Mau Ngọ Canh 6	Canh Mùi Nhâm 7	Giáp Thân Tân 8	Bính Dậu Quý 9	Canh Tuất Nhâm 10	Mau Hợi Đinh 11	Nham Tý Mậu 12	Giáp Sửu Canh 13	Bính Dần Tân 14	Mau Thìn Bính 15	Canh Tỵ Đinh 16	Nham Ngọ Mậu 17	Giáp Mùi Canh 18	Bính Thân Tân 19	Canh Dậu Nhâm 20	Nham Tuất Quý 21	Giáp Hợi Nhâm 22	Bính Tý Giáp 23	Mau Sửu Bính 24	Canh Dần Canh 25	Nham Mão Mậu 26	Giáp Thìn Nhâm 27		
4	Tư	Bính Canh Tý 30/3	Mau Thìn Tân 1/4	Canh Mão Nhâm 2	Nham Quý Mão 3	Giáp Thìn Bính 4	Bính Tỵ Ất 5	Mau Ngọ Canh 6	Canh Mùi Nhâm 7	Giáp Thân Tân 8	Bính Dậu Quý 9	Canh Tuất Nhâm 10	Mau Hợi Đinh 11	Nham Tý Mậu 12	Giáp Sửu Canh 13	Bính Dần Tân 14	Mau Thìn Bính 15	Canh Tỵ Đinh 16	Nham Ngọ Mậu 17	Giáp Mùi Canh 18	Bính Thân Tân 19	Canh Dậu Nhâm 20	Nham Tuất Quý 21	Giáp Hợi Nhâm 22	Bính Tý Giáp 23	Mau Sửu Bính 24	Canh Dần Canh 25	Nham Mão Mậu 26	Giáp Thìn Nhâm 27		
5	Năm	Bính Canh Ngọ 29/4	Mau Thìn Tân 30/4	Canh Mão Nhâm 1/5	Nham Quý Mão 2	Giáp Thìn Bính 3	Bính Tỵ Ất 4	Mau Ngọ Canh 5	Canh Mùi Nhâm 6	Giáp Thân Tân 7	Bính Dậu Quý 8	Canh Tuất Nhâm 9	Mau Hợi Đinh 10	Nham Tý Mậu 11	Giáp Sửu Canh 12	Bính Dần Tân 13	Mau Thìn Bính 14	Canh Tỵ Đinh 15	Nham Ngọ Mậu 16	Giáp Mùi Canh 17	Bính Thân Tân 18	Canh Dậu Nhâm 19	Nham Tuất Quý 20	Giáp Hợi Nhâm 21	Bính Tý Giáp 22	Mau Sửu Bính 23	Canh Dần Canh 24	Nham Mão Mậu 25	Giáp Thìn Nhâm 26		
6	Sáu	Giáp Canh Tý 28/5	Mau Thìn Tân 29/5	Canh Mão Nhâm 30/5	Nham Quý Mão 31/5	Giáp Thìn Bính 1/6	Bính Tỵ Ất 2	Mau Ngọ Canh 3	Canh Mùi Nhâm 4	Giáp Thân Tân 5	Bính Dậu Quý 6	Canh Tuất Nhâm 7	Mau Hợi Đinh 8	Nham Tý Mậu 9	Giáp Sửu Canh 10	Bính Dần Tân 11	Mau Thìn Bính 12	Canh Tỵ Đinh 13	Nham Ngọ Mậu 14	Giáp Mùi Canh 15	Bính Thân Tân 16	Canh Dậu Nhâm 17	Nham Tuất Quý 18	Giáp Hợi Nhâm 19	Bính Tý Giáp 20	Mau Sửu Bính 21	Canh Dần Canh 22	Nham Mão Mậu 23	Giáp Thìn Nhâm 24		
7	Bảy	Giáp Canh Tý 27/6	Mau Thìn Tân 28/6	Canh Mão Nhâm 29/6	Nham Quý Mão 30/6	Giáp Thìn Bính 1/7	Bính Tỵ Ất 2	Mau Ngọ Canh 3	Canh Mùi Nhâm 4	Giáp Thân Tân 5	Bính Dậu Quý 6	Canh Tuất Nhâm 7	Mau Hợi Đinh 8	Nham Tý Mậu 9	Giáp Sửu Canh 10	Bính Dần Tân 11	Mau Thìn Bính 12	Canh Tỵ Đinh 13	Nham Ngọ Mậu 14	Giáp Mùi Canh 15	Bính Thân Tân 16	Canh Dậu Nhâm 17	Nham Tuất Quý 18	Giáp Hợi Nhâm 19	Bính Tý Giáp 20	Mau Sửu Bính 21	Canh Dần Canh 22	Nham Mão Mậu 23	Giáp Thìn Nhâm 24		
8	Tám	Nham Mậu Tý 26/7	Giáp Canh Tý 27/7	Bính Canh Tý 28/7	Canh Canh Tý 29/7	Nham Canh Tý 30/7	Giáp Canh Tý 31/7	Bính Canh Tý 1/8	Mau Canh Tý 2	Canh Canh Tý 3	Nham Canh Tý 4	Giáp Canh Tý 5	Bính Canh Tý 6	Canh Canh Tý 7	Mau Canh Tý 8	Giáp Canh Tý 9	Bính Canh Tý 10	Canh Canh Tý 11	Nham Canh Tý 12	Giáp Canh Tý 13	Bính Canh Tý 14	Canh Canh Tý 15	Nham Canh Tý 16	Giáp Canh Tý 17	Bính Canh Tý 18	Mau Canh Tý 19	Canh Canh Tý 20	Nham Canh Tý 21	Giáp Canh Tý 22		
9	Chín	Nham Mậu Sửu 25/8	Giáp Canh Sửu 26/8	Bính Canh Sửu 27/8	Canh Canh Sửu 28/8	Nham Canh Sửu 29/8	Giáp Canh Sửu 30/8	Bính Canh Sửu 1/9	Mau Canh Sửu 2	Canh Canh Sửu 3	Nham Canh Sửu 4	Giáp Canh Sửu 5	Bính Canh Sửu 6	Canh Canh Sửu 7	Mau Canh Sửu 8	Giáp Canh Sửu 9	Bính Canh Sửu 10	Canh Canh Sửu 11	Nham Canh Sửu 12	Giáp Canh Sửu 13	Bính Canh Sửu 14	Canh Canh Sửu 15	Nham Canh Sửu 16	Giáp Canh Sửu 17	Bính Canh Sửu 18	Mau Canh Sửu 19	Canh Canh Sửu 20	Nham Canh Sửu 21	Giáp Canh Sửu 22		
10	Mười	Canh Canh Dần 24/8	Nham Canh Dần 25/8	Giáp Canh Dần 26/8	Bính Canh Dần 27/8	Canh Canh Dần 28/8	Nham Canh Dần 29/8	Giáp Canh Dần 30/8	Bính Canh Dần 1/9	Mau Canh Dần 2	Canh Canh Dần 3	Nham Canh Dần 4	Giáp Canh Dần 5	Bính Canh Dần 6	Canh Canh Dần 7	Mau Canh Dần 8	Giáp Canh Dần 9	Bính Canh Dần 10	Canh Canh Dần 11	Nham Canh Dần 12	Giáp Canh Dần 13	Bính Canh Dần 14	Canh Canh Dần 15	Nham Canh Dần 16	Giáp Canh Dần 17	Bính Canh Dần 18	Mau Canh Dần 19	Canh Canh Dần 20	Nham Canh Dần 21	Giáp Canh Dần 22	
11	Một	Canh Canh Mão 23/9	Nham Canh Mão 24/9	Giáp Canh Mão 25/9	Bính Canh Mão 26/9	Canh Canh Mão 27/9	Nham Canh Mão 28/9	Giáp Canh Mão 29/9	Bính Canh Mão 30/9	Mau Canh Mão 1/10	Canh Canh Mão 2	Nham Canh Mão 3	Giáp Canh Mão 4	Bính Canh Mão 5	Canh Canh Mão 6	Mau Canh Mão 7	Giáp Canh Mão 8	Bính Canh Mão 9	Canh Canh Mão 10	Nham Canh Mão 11	Giáp Canh Mão 12	Bính Canh Mão 13	Canh Canh Mão 14	Nham Canh Mão 15	Giáp Canh Mão 16	Bính Canh Mão 17	Mau Canh Mão 18	Canh Canh Mão 19	Nham Canh Mão 20	Giáp Canh Mão 21	
12	Chạp	Mau Canh Thìn 22/10	Canh Canh Thìn 23/10	Nham Canh Thìn 24/10	Giáp Canh Thìn 25/10	Bính Canh Thìn 26/10	Canh Canh Thìn 27/10	Nham Canh Thìn 28/10	Giáp Canh Thìn 29/10	Mau Canh Thìn 1/11	Canh Canh Thìn 2	Nham Canh Thìn 3	Giáp Canh Thìn 4	Bính Canh Thìn 5	Canh Canh Thìn 6	Mau Canh Thìn 7	Giáp Canh Thìn 8	Bính Canh Thìn 9	Canh Canh Thìn 10	Nham Canh Thìn 11	Giáp Canh Thìn 12	Bính Canh Thìn 13	Canh Canh Thìn 14	Nham Canh Thìn 15	Giáp Canh Thìn 16	Bính Canh Thìn 17	Mau Canh Thìn 18	Canh Canh Thìn 19	Nham Canh Thìn 20	Giáp Canh Thìn 21	
	N	Mau Canh Thìn 21/12	Canh Canh Thìn 22/12	Nham Canh Thìn 23/12	Giáp Canh Thìn 24/12	Bính Canh Thìn 25/12	Canh Canh Thìn 26/12	Nham Canh Thìn 27/12	Giáp Canh Thìn 28/12	Mau Canh Thìn 29/12	Canh Canh Thìn 30/12	Nham Canh Thìn 1/1	Giáp Canh Thìn 2	Bính Canh Thìn 3	Canh Canh Thìn 4	Mau Canh Thìn 5	Giáp Canh Thìn 6	Bính Canh Thìn 7	Canh Canh Thìn 8	Nham Canh Thìn 9	Giáp Canh Thìn 10	Bính Canh Thìn 11	Canh Canh Thìn 12	Nham Canh Thìn 13	Giáp Canh Thìn 14	Bính Canh Thìn 15	Mau Canh Thìn 16	Canh Canh Thìn 17	Nham Canh Thìn 18	Giáp Canh Thìn 19	

85 + 7 = 1 Dư 32 = Ất Mùi

(366 - 1) + 20 = 385

NĂM 4761 : GIÁP TÝ 365/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Mậu Ngọ	Mậu Thân 21/1	Canh Đinh Dậu 22	Nhâm Mậu Tuất 23	Giáp Kỷ Hợi 24	Bính Canh Tý 25	Mậu Tân Sửu 26	Canh Nhâm Dần 27	Nhâm Quý Mão 28	Giáp Thìn 29	Bính Tý 30	Mậu Bính Ngọ 31/1	Canh Mùi 1/2	Nhâm Mậu Thân 2	Giáp Dậu 3	Bính Túat 4	Mậu Tân 5	Canh Nhâm Tý 6	Nhâm Quý Sửu 7	Giáp Dần 8	Bính Mão 9	Mậu Thìn 10	Canh Đinh Tý 11	Nhâm Mùi 12	Giáp Kỷ Mậu 13	Bính Canh Thân 14	Mậu Dậu 15	Nhâm Hợi 16	Canh Nhâm Tý 17	Giáp Thìn 18	
2	Hai	Kỷ Mùi	Bính Sửu 18/2	Mậu Đinh Dần 19	Canh Bính Mão 20	Giáp Kỷ Tý 21	Bính Canh Ngọ 22	Mậu Tân Sửu 23	Canh Nhâm Mùi 24	Nhâm Quý Thân 25	Giáp Dậu 26	Bính Tý 27	Canh Mùi 28	Mậu Bính Ngọ 29	Nhâm Mùi 30/2	Giáp Dần 1	Bính Túat 2	Mậu Kỷ Thân 3	Canh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Sửu 5	Giáp Dậu 6	Bính Mão 7	Mậu Thìn 8	Canh Đinh Tý 9	Nhâm Mùi 10	Giáp Kỷ Mậu 11	Bính Canh Thân 12	Mậu Dậu 13	Nhâm Hợi 14	Canh Nhâm Tý 15	Giáp Thìn 16	
3	Ba	Canh Thân	Bính Mùi 19/3	Mậu Đinh Tân 20	Canh Bính Sửu 21	Giáp Kỷ Túat 22	Bính Canh Hợi 23	Mậu Tân Sửu 24	Canh Nhâm Dần 25	Nhâm Quý Mão 26	Giáp Thìn 27	Bính Tý 28	Canh Mùi 29	Mậu Bính Ngọ 30	Nhâm Mùi 31/3	Giáp Dậu 1	Bính Túat 2	Mậu Kỷ Thân 3	Canh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Sửu 5	Giáp Dần 6	Bính Mão 7	Mậu Thìn 8	Canh Đinh Tý 9	Nhâm Mùi 10	Giáp Kỷ Mậu 11	Bính Canh Thân 12	Mậu Dậu 13	Nhâm Hợi 14	Canh Nhâm Tý 15	Giáp Thìn 16	
4	T—	Tân Dậu	Giáp Tý 17/4	Bính Sửu 18	Mậu Đinh Dần 19	Canh Bính Mão 20	Giáp Kỷ Túat 21	Bính Canh Hợi 22	Mậu Tân Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thìn 26	Canh Mùi 27	Mậu Bính Ngọ 28	Nhâm Mùi 29	Giáp Dậu 30/4	Bính Túat 1	Mậu Kỷ Thân 2	Canh Nhâm Tý 3	Nhâm Quý Sửu 4	Giáp Dần 5	Bính Mão 6	Mậu Thìn 7	Canh Đinh Tý 8	Nhâm Mùi 9	Giáp Kỷ Mậu 10	Bính Canh Thân 11	Mậu Dậu 12	Nhâm Hợi 13	Canh Nhâm Tý 14	Giáp Thìn 15	
5	Năm	Nhâm Tuất	Giáp Ngọ 17/5	Bính Mùi 18	Mậu Đinh Thân 19	Canh Bính Sửu 20	Giáp Kỷ Dậu 21	Bính Canh Hợi 22	Mậu Tân Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thìn 26	Canh Mùi 27	Mậu Bính Ngọ 28	Nhâm Mùi 29	Giáp Dậu 30	Bính Túat 1	Mậu Kỷ Thân 2	Canh Nhâm Tý 3	Nhâm Quý Sửu 4	Giáp Dần 5	Bính Mão 6	Mậu Thìn 7	Canh Đinh Tý 8	Nhâm Mùi 9	Giáp Kỷ Mậu 10	Bính Canh Thân 11	Mậu Dậu 12	Nhâm Hợi 13	Canh Nhâm Tý 14	Giáp Thìn 15	
6	Sáu	Quý Hợi	Nhâm Hợi 15/6	Giáp Tý 16	Bính Sửu 17	Mậu Đinh Dần 18	Canh Bính Mão 19	Giáp Kỷ Thân 20	Bính Canh Tý 21	Mậu Tân Sửu 22	Canh Nhâm Mùi 23	Giáp Thìn 24	Nhâm Mùi 25	Mậu Bính Ngọ 26	Nhâm Mùi 27	Giáp Dậu 28	Bính Túat 29	Mậu Kỷ Thân 30/6	Canh Nhâm Tý 1	Nhâm Quý Sửu 2	Giáp Dần 3	Bính Mão 4	Mậu Thìn 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mùi 7	Giáp Kỷ Mậu 8	Bính Canh Thân 9	Mậu Dậu 10	Nhâm Hợi 11	Canh Nhâm Tý 12	Giáp Thìn 13	
7	Bảy	Giáp Tý	Nhâm Quý Tý 15/7	Giáp Ngọ 16	Bính Mùi 17	Mậu Đinh Thân 18	Canh Bính Sửu 19	Giáp Kỷ Dậu 20	Bính Canh Hợi 21	Mậu Tân Sửu 22	Canh Nhâm Mùi 23	Giáp Thìn 24	Nhâm Mùi 25	Mậu Bính Ngọ 26	Nhâm Mùi 27	Giáp Dậu 28	Bính Túat 29	Mậu Kỷ Thân 30	Canh Nhâm Tý 1	Nhâm Quý Sửu 2	Giáp Dần 3	Bính Mão 4	Mậu Thìn 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mùi 7	Giáp Kỷ Mậu 8	Bính Canh Thân 9	Mậu Dậu 10	Nhâm Hợi 11	Canh Nhâm Tý 12	Giáp Thìn 13	
8	Tám	Ất Sửu	Canh Nhâm Tuất 13/8	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Ngọ 15	Bính Mùi 16	Mậu Đinh Dần 17	Canh Bính Sửu 18	Giáp Kỷ Thân 19	Mậu Tân Sửu 20	Canh Nhâm Mùi 21	Giáp Thìn 22	Nhâm Mùi 23	Mậu Bính Ngọ 24	Nhâm Mùi 25	Giáp Dậu 26	Bính Túat 27	Mậu Kỷ Thân 28	Canh Nhâm Tý 29	Nhâm Quý Sửu 30/8	Giáp Dần 1	Bính Mão 2	Mậu Thìn 3	Canh Đinh Tý 4	Nhâm Mùi 5	Giáp Kỷ Mậu 6	Bính Canh Thân 7	Mậu Dậu 8	Nhâm Hợi 9	Canh Nhâm Tý 10	Giáp Thìn 11	
9	Chín	Bính Dần	Canh Nhâm Thân 13/9	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Ngọ 15	Bính Mùi 16	Mậu Đinh Dậu 17	Canh Bính Sửu 18	Giáp Kỷ Thân 19	Mậu Tân Sửu 20	Canh Nhâm Mùi 21	Giáp Thìn 22	Nhâm Mùi 23	Mậu Bính Ngọ 24	Nhâm Mùi 25	Giáp Dậu 26	Bính Túat 27	Mậu Kỷ Thân 28	Canh Nhâm Tý 29	Nhâm Quý Sửu 30/9	Giáp Dần 1	Bính Mão 2	Mậu Thìn 3	Canh Đinh Tý 4	Nhâm Mùi 5	Giáp Kỷ Mậu 6	Bính Canh Thân 7	Mậu Dậu 8	Nhâm Hợi 9	Canh Nhâm Tý 10	Giáp Thìn 11	
10	M—đi	Đinh M—o	Mậu Tân Đậu 12/10	Canh Nhâm Thân 13	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Ngọ 15	Bính Mùi 16	Mậu Đinh Dần 17	Canh Bính Sửu 18	Giáp Kỷ Thân 19	Mậu Tân Sửu 20	Canh Nhâm Mùi 21	Giáp Thìn 22	Nhâm Mùi 23	Mậu Bính Ngọ 24	Bính Túat 25	Giáp Kỷ Thân 26	Mậu Đinh Tý 27	Canh Nhâm Sửu 28	Nhâm Quý Mão 29	Giáp Dần 30/10	Bính Mão 1	Mậu Thìn 2	Canh Đinh Tý 3	Nhâm Mùi 4	Giáp Kỷ Mậu 5	Bính Canh Thân 6	Mậu Dậu 7	Nhâm Hợi 8	Canh Nhâm Tý 9	Giáp Thìn 10	
11	Một	Mậu Thìn	Mậu Tân Mão 12/11	Canh Nhâm Thân 13	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Ngọ 15	Bính Mùi 16	Mậu Đinh Thân 17	Canh Bính Sửu 18	Giáp Kỷ Dậu 19	Mậu Tân Sửu 20	Canh Nhâm Mùi 21	Giáp Thìn 22	Nhâm Mùi 23	Mậu Bính Ngọ 24	Bính Túat 25	Giáp Kỷ Thân 26	Mậu Đinh Tý 27	Canh Nhâm Sửu 28	Nhâm Quý Mão 29	Giáp Dần 30/11	Bính Mão 1	Mậu Thìn 2	Canh Đinh Tý 3	Nhâm Mùi 4	Giáp Kỷ Mậu 5	Bính Canh Thân 6	Mậu Dậu 7	Nhâm Hợi 8	Canh Nhâm Tý 9	Giáp Thìn 10	
12	Chạp	Kỷ Tý	Bính Thân 10/12	Mậu Đinh Dậu 11	Canh Nhâm Tuất 12	Giáp Quý Hợi 13	Bính Canh Tý 14	Giáp Kỷ Sửu 15	Mậu Tân Dần 16	Canh Nhâm Mão 17	Giáp Thìn Hợi 18	Bính Tý 19	Canh Mùi 20	Mậu Bính Ngọ 21	Nhâm Mùi 22	Giáp Dậu 23	Bính Túat 24	Mậu Kỷ Thân 25	Canh Nhâm Tý 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Dần 28	Bính Mão 29	Mậu Thìn 30/12	Canh Đinh Tý 1	Nhâm Mùi 2	Giáp Kỷ Mậu 3	Bính Canh Thân 4	Mậu Dậu 5	Nhâm Hợi 6	Canh Nhâm Tý 7	Giáp Thìn 8	

(365 - 20) + 9
345 + 9 = 354

54 + 32
= 1 D— 26 = Kỳ Sửu

NĂM 4762 : ẤT SỬU 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Canh Ngọ	Bính Cảnh Dần 10/1	Mậu Cảnh Thân 11	Canh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quý Tý 13	Giáp Giáp Ngọ 14	Bính Thân Mùi 15	Mậu Bính Thân 16	Canh Đinh Dậu 17	Nhâm Mậu Thân 18	Giáp Giáp Thìn 19	Bính Thân Sửu 20	Mậu Cảnh Sửu 21	Canh Nhâm Dần 22	Nhâm Quý Mão 23	Giáp Giáp Thìn 24	Bính Thân Ngọ 25	Mậu Bính Ngọ 26	Canh Đinh Mùi 27	Nhâm Mậu Thân 28	Giáp Kỷ Dậu 29	Bính Cảnh Tuất 30	Mậu Cảnh Thân Hợi 31/1	Canh Nhâm Thìn 1/2	Nhâm Quý Sửu 2	Giáp Giáp Dần 3	Bính Thân Mùi 4	Mậu Bính Thân 5	Canh Đinh Thìn 6	Nhâm Mậu Ngọ 7	
2		Tân Mùi	Giáp Kỷ Mùi 8/2	Bính Cảnh Dần 9	Mậu Cảnh Thân 10	Canh Nhâm Tuất 11	Nhâm Quý Tý 12	Giáp Giáp Ngọ 13	Bính Thân Mùi 14	Mậu Bính Thân 15	Canh Đinh Dậu 16	Nhâm Mậu Thân 17	Giáp Giáp Thìn 18	Bính Thân Sửu 19	Mậu Cảnh Sửu 20	Canh Nhâm Dần 21	Nhâm Quý Mão 22	Giáp Giáp Thìn 23	Mậu Bính Ngọ 24	Canh Đinh Mùi 25	Nhâm Mậu Thân 26	Giáp Kỷ Dậu 27	Bính Cảnh Tuất 28	Mậu Cảnh Thân Hợi 29	Canh Nhâm Thìn 30/2	Nhâm Quý Sửu 1/3	Giáp Giáp Dần 2	Bính Thân Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Thìn 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	
3	Ba	Nhâm Thân	Giáp Kỷ Thân 8/3	Bính Cảnh Dần 9	Mậu Cảnh Thân 10	Canh Nhâm Tuất 11	Nhâm Quý Tý 12	Giáp Giáp Ngọ 13	Bính Thân Mùi 14	Mậu Bính Thân 15	Canh Đinh Dậu 16	Nhâm Mậu Thân 17	Giáp Giáp Thìn 18	Bính Thân Sửu 19	Mậu Cảnh Sửu 20	Canh Nhâm Dần 21	Nhâm Quý Mão 22	Giáp Giáp Thìn 23	Mậu Bính Ngọ 24	Canh Đinh Mùi 25	Nhâm Mậu Thân 26	Giáp Kỷ Dậu 27	Bính Cảnh Tuất 28	Mậu Cảnh Thân Hợi 29	Canh Nhâm Thìn 30/3	Nhâm Quý Sửu 1/4	Giáp Giáp Dần 2	Bính Thân Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Thìn 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	
4	Tư	Quý Dậu	Nhâm Mậu Ngọ 8/4	Bính Cảnh Thân 9	Mậu Cảnh Thân 10	Canh Nhâm Tuất 11	Nhâm Quý Tý 12	Giáp Giáp Ngọ 13	Bính Thân Mùi 14	Mậu Bính Thân 15	Canh Đinh Dậu 16	Nhâm Mậu Thân 17	Giáp Giáp Thìn 18	Bính Thân Sửu 19	Mậu Cảnh Sửu 20	Canh Nhâm Dần 21	Nhâm Quý Mão 22	Giáp Giáp Thìn 23	Mậu Bính Ngọ 24	Canh Đinh Mùi 25	Nhâm Mậu Thân 26	Giáp Kỷ Dậu 27	Bính Cảnh Tuất 28	Mậu Cảnh Thân Hợi 29	Canh Nhâm Thìn 30/4	Nhâm Quý Sửu 1/5	Giáp Giáp Dần 2	Bính Thân Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Thìn 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	
5	Năm	Giáp Tuất	Nhâm Mậu Ngọ 8/5	Bính Cảnh Thân 9	Mậu Cảnh Thân 10	Canh Nhâm Tuất 11	Nhâm Quý Tý 12	Giáp Giáp Ngọ 13	Bính Thân Mùi 14	Mậu Bính Thân 15	Canh Đinh Dậu 16	Nhâm Mậu Thân 17	Giáp Giáp Thìn 18	Bính Thân Sửu 19	Mậu Cảnh Sửu 20	Canh Nhâm Dần 21	Nhâm Quý Mão 22	Giáp Giáp Thìn 23	Mậu Bính Ngọ 24	Canh Đinh Mùi 25	Nhâm Mậu Thân 26	Giáp Kỷ Dậu 27	Bính Cảnh Tuất 28	Mậu Cảnh Thân Hợi 29	Canh Nhâm Thìn 30/5	Nhâm Quý Sửu 1/6	Giáp Giáp Dần 2	Bính Thân Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Thìn 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	
6	Sáu	Ất Hợi	Canh Đinh Thìn 4/6	Nhâm Mậu Ngọ 5	Bính Cảnh Thân 6	Mậu Cảnh Thân 7	Canh Nhâm Tuất 8	Giáp Giáp Ngọ 9	Bính Thân Mùi 10	Mậu Bính Thân 11	Canh Đinh Dậu 12	Nhâm Mậu Thân 13	Giáp Giáp Thìn 14	Bính Thân Sửu 15	Mậu Cảnh Sửu 16	Canh Nhâm Dần 17	Nhâm Quý Mão 18	Giáp Giáp Thìn 19	Mậu Bính Ngọ 20	Canh Đinh Mùi 21	Nhâm Mậu Thân 22	Giáp Kỷ Dậu 23	Bính Cảnh Tuất 24	Mậu Cảnh Thân Hợi 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Giáp Dần 28	Bính Thân Mùi 29	Mậu Bính Thân 30	Canh Đinh Thìn 31	Nhâm Mậu Ngọ 1	
7	Bảy	Bính Tý	Mậu Cảnh Thân 4/7	Nhâm Mậu Ngọ 5	Bính Cảnh Thân 6	Mậu Cảnh Thân 7	Canh Nhâm Tuất 8	Giáp Giáp Ngọ 9	Bính Thân Mùi 10	Mậu Bính Thân 11	Canh Đinh Dậu 12	Nhâm Mậu Thân 13	Giáp Giáp Thìn 14	Bính Thân Sửu 15	Mậu Cảnh Sửu 16	Canh Nhâm Dần 17	Nhâm Quý Mão 18	Giáp Giáp Thìn 19	Mậu Bính Ngọ 20	Canh Đinh Mùi 21	Nhâm Mậu Thân 22	Giáp Kỷ Dậu 23	Bính Cảnh Tuất 24	Mậu Cảnh Thân Hợi 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Giáp Dần 28	Bính Thân Mùi 29	Mậu Bính Thân 30	Canh Đinh Thìn 31	Nhâm Mậu Ngọ 1	
8	Tám	Đinh Sửu	Mậu Cảnh Thân 4/8	Nhâm Mậu Ngọ 5	Bính Cảnh Thân 6	Mậu Cảnh Thân 7	Canh Nhâm Tuất 8	Giáp Giáp Ngọ 9	Bính Thân Mùi 10	Mậu Bính Thân 11	Canh Đinh Dậu 12	Nhâm Mậu Thân 13	Giáp Giáp Thìn 14	Bính Thân Sửu 15	Mậu Cảnh Sửu 16	Canh Nhâm Dần 17	Nhâm Quý Mão 18	Giáp Giáp Thìn 19	Mậu Bính Ngọ 20	Canh Đinh Mùi 21	Nhâm Mậu Thân 22	Giáp Kỷ Dậu 23	Bính Cảnh Tuất 24	Mậu Cảnh Thân Hợi 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Giáp Dần 28	Bính Thân Mùi 29	Mậu Bính Thân 30	Canh Đinh Thìn 31	Nhâm Mậu Ngọ 1	
9	Chín	Mậu Dần	Mậu Cảnh Thân 4/9	Nhâm Mậu Ngọ 5	Bính Cảnh Thân 6	Mậu Cảnh Thân 7	Canh Nhâm Tuất 8	Giáp Giáp Ngọ 9	Bính Thân Mùi 10	Mậu Bính Thân 11	Canh Đinh Dậu 12	Nhâm Mậu Thân 13	Giáp Giáp Thìn 14	Bính Thân Sửu 15	Mậu Cảnh Sửu 16	Canh Nhâm Dần 17	Nhâm Quý Mão 18	Giáp Giáp Thìn 19	Mậu Bính Ngọ 20	Canh Đinh Mùi 21	Nhâm Mậu Thân 22	Giáp Kỷ Dậu 23	Bính Cảnh Tuất 24	Mậu Cảnh Thân Hợi 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Giáp Dần 28	Bính Thân Mùi 29	Mậu Bính Thân 30	Canh Đinh Thìn 31	Nhâm Mậu Ngọ 1	
10	Mười	Kỷ Mão	Bính Cảnh Thân 4/10	Nhâm Mậu Ngọ 5	Bính Cảnh Thân 6	Mậu Cảnh Thân 7	Canh Nhâm Tuất 8	Giáp Giáp Ngọ 9	Bính Thân Mùi 10	Mậu Bính Thân 11	Canh Đinh Dậu 12	Nhâm Mậu Thân 13	Giáp Giáp Thìn 14	Bính Thân Sửu 15	Mậu Cảnh Sửu 16	Canh Nhâm Dần 17	Nhâm Quý Mão 18	Giáp Giáp Thìn 19	Mậu Bính Ngọ 20	Canh Đinh Mùi 21	Nhâm Mậu Thân 22	Giáp Kỷ Dậu 23	Bính Cảnh Tuất 24	Mậu Cảnh Thân Hợi 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Giáp Dần 28	Bính Thân Mùi 29	Mậu Bính Thân 30	Canh Đinh Thìn 31	Nhâm Mậu Ngọ 1	
11	Một	Canh Thìn	Mậu Cảnh Thân 4/11	Nhâm Mậu Ngọ 5	Bính Cảnh Thân 6	Mậu Cảnh Thân 7	Canh Nhâm Tuất 8	Giáp Giáp Ngọ 9	Bính Thân Mùi 10	Mậu Bính Thân 11	Canh Đinh Dậu 12	Nhâm Mậu Thân 13	Giáp Giáp Thìn 14	Bính Thân Sửu 15	Mậu Cảnh Sửu 16	Canh Nhâm Dần 17	Nhâm Quý Mão 18	Giáp Giáp Thìn 19	Mậu Bính Ngọ 20	Canh Đinh Mùi 21	Nhâm Mậu Thân 22	Giáp Kỷ Dậu 23	Bính Cảnh Tuất 24	Mậu Cảnh Thân Hợi 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Giáp Dần 28	Bính Thân Mùi 29	Mậu Bính Thân 30	Canh Đinh Thìn 31	Nhâm Mậu Ngọ 1	
12	Chạp	Tân Tý	Giáp Giáp Dần 4/12	Nhâm Mậu Ngọ 5	Bính Cảnh Thân 6	Mậu Cảnh Thân 7	Canh Nhâm Tuất 8	Giáp Giáp Ngọ 9	Bính Thân Mùi 10	Mậu Bính Thân 11	Canh Đinh Dậu 12	Nhâm Mậu Thân 13	Giáp Giáp Thìn 14	Bính Thân Sửu 15	Mậu Cảnh Sửu 16	Canh Nhâm Dần 17	Nhâm Quý Mão 18	Giáp Giáp Thìn 19	Mậu Bính Ngọ 20	Canh Đinh Mùi 21	Nhâm Mậu Thân 22	Giáp Kỷ Dậu 23	Bính Cảnh Tuất 24	Mậu Cảnh Thân Hợi 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Giáp Dần 28	Bính Thân Mùi 29	Mậu Bính Thân 30	Canh Đinh Thìn 31	Nhâm Mậu Ngọ 1	

54 + 26 = 80
= 1 Dư 20 = Quý Mùi

(366 - 9) - (30 - 27) = 354
357 - 3 = 354

NĂM 4763 : BÌNH DẦN 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Giáp Thìn 28/12	Bính Dần 29	Mậu Tuất 30/12	Canh Thìn 1	Nham Mậu Tý 2	Giáp Kỷ Sửu 3	Bính Canh Dần 4	Mậu Tân Mão 5	Canh Nhâm Thìn 6	Nham Quý Tỵ 7	Giáp Nhâm Ngọ 8	Bính Quý Mùi 9	Mậu Tân Thân 10	Canh Bình Dần 11	Nham Mậu Dậu 12	Giáp Kỷ Hợi 13	Bính Canh Tý 14	Mậu Tân Sửu 15	Canh Nhâm Dần 16	Nham Quý Mão 17	Giáp Nhâm Thìn 18	Bính Quý Tỵ 19	Mậu Tân Ngọ 20	Canh Bình Mùi 21	Nham Quý Mùi 22	Giáp Nhâm Thân 23	Bính Canh Dậu 24	Mậu Tân Tuất 25	Canh Nhâm Hợi 26	
20	Hai	Nham Quý Sửu 27/1	Giáp Bình Dần 28	Bính Mậu Mão 29	Mậu Canh Thìn 30	Canh Nhâm Thìn 31/1	Nham Mậu Tỵ 1/2	Giáp Kỷ Mùi 2	Bính Canh Thân 3	Mậu Tân Dậu 4	Canh Nhâm Tuất 5	Nham Quý Hợi 6	Giáp Nhâm Tý 7	Bính Quý Sửu 8	Mậu Tân Dần 9	Canh Bình Mão 10	Nham Quý Thìn 11	Giáp Nhâm Tỵ 12	Bính Canh Ngọ 13	Mậu Tân Mùi 14	Canh Nhâm Thân 15	Nham Quý Dậu 16	Giáp Nhâm Tuất 17	Bính Canh Hợi 18	Mậu Tân Tý 19	Canh Nhâm Sửu 20	Nham Quý Dần 21	Giáp Nhâm Mão 22	Bính Canh Thìn 23	Mậu Tân Tỵ 24	
3	Ba	Giáp Thìn 26/2	Quỷ Giáp Thìn 27	Bính Giáp Thìn 28	Mậu Bình Thìn 29	Canh Bình Thìn 30/2	Nham Bình Thìn 31/3	Giáp Bình Thìn 1/3	Bính Bình Thìn 2	Mậu Bình Thìn 3	Canh Bình Thìn 4	Nham Bình Thìn 5	Giáp Bình Thìn 6	Bính Bình Thìn 7	Mậu Bình Thìn 8	Canh Bình Thìn 9	Nham Bình Thìn 10	Giáp Bình Thìn 11	Bính Bình Thìn 12	Mậu Bình Thìn 13	Canh Bình Thìn 14	Nham Bình Thìn 15	Giáp Bình Thìn 16	Bính Bình Thìn 17	Mậu Bình Thìn 18	Canh Bình Thìn 19	Nham Bình Thìn 20	Giáp Bình Thìn 21	Bính Bình Thìn 22	Mậu Bình Thìn 23	
4	Tư	Canh Nhâm Tý 25/3	Nham Nhâm Tý 26	Giáp Nhâm Tý 27	Bính Nhâm Tý 28	Mậu Nhâm Tý 29	Canh Nhâm Tý 30	Nham Nhâm Tý 31/3	Giáp Nhâm Tý 1/4	Bính Nhâm Tý 2	Mậu Nhâm Tý 3	Canh Nhâm Tý 4	Nham Nhâm Tý 5	Giáp Nhâm Tý 6	Bính Nhâm Tý 7	Mậu Nhâm Tý 8	Canh Nhâm Tý 9	Nham Nhâm Tý 10	Giáp Nhâm Tý 11	Bính Nhâm Tý 12	Mậu Nhâm Tý 13	Canh Nhâm Tý 14	Nham Nhâm Tý 15	Giáp Nhâm Tý 16	Bính Nhâm Tý 17	Mậu Nhâm Tý 18	Canh Nhâm Tý 19	Nham Nhâm Tý 20	Giáp Nhâm Tý 21	Bính Nhâm Tý 22	
5	Năm	Canh Nhâm Ngọ 24/4	Nham Nhâm Ngọ 25	Giáp Nhâm Ngọ 26	Bính Nhâm Ngọ 27	Mậu Nhâm Ngọ 28	Canh Nhâm Ngọ 29	Nham Nhâm Ngọ 30/4	Giáp Nhâm Ngọ 1/5	Bính Nhâm Ngọ 2	Mậu Nhâm Ngọ 3	Canh Nhâm Ngọ 4	Nham Nhâm Ngọ 5	Giáp Nhâm Ngọ 6	Bính Nhâm Ngọ 7	Mậu Nhâm Ngọ 8	Canh Nhâm Ngọ 9	Nham Nhâm Ngọ 10	Giáp Nhâm Ngọ 11	Bính Nhâm Ngọ 12	Mậu Nhâm Ngọ 13	Canh Nhâm Ngọ 14	Nham Nhâm Ngọ 15	Giáp Nhâm Ngọ 16	Bính Nhâm Ngọ 17	Mậu Nhâm Ngọ 18	Canh Nhâm Ngọ 19	Nham Nhâm Ngọ 20	Giáp Nhâm Ngọ 21	Bính Nhâm Ngọ 22	
6	Sáu	Mậu Nhâm Tý 23/5	Canh Nhâm Tý 24	Nham Nhâm Tý 25	Giáp Nhâm Tý 26	Bính Nhâm Tý 27	Mậu Nhâm Tý 28	Canh Nhâm Tý 29	Nham Nhâm Tý 30	Giáp Nhâm Tý 31/5	Bính Nhâm Tý 1/6	Mậu Nhâm Tý 2	Canh Nhâm Tý 3	Nham Nhâm Tý 4	Giáp Nhâm Tý 5	Bính Nhâm Tý 6	Mậu Nhâm Tý 7	Canh Nhâm Tý 8	Nham Nhâm Tý 9	Giáp Nhâm Tý 10	Bính Nhâm Tý 11	Mậu Nhâm Tý 12	Canh Nhâm Tý 13	Nham Nhâm Tý 14	Giáp Nhâm Tý 15	Bính Nhâm Tý 16	Mậu Nhâm Tý 17	Canh Nhâm Tý 18	Nham Nhâm Tý 19	Giáp Nhâm Tý 20	
N	N	Mậu Nhâm Tý 22/6	Canh Nhâm Tý 23	Nham Nhâm Tý 24	Giáp Nhâm Tý 25	Bính Nhâm Tý 26	Mậu Nhâm Tý 27	Canh Nhâm Tý 28	Nham Nhâm Tý 29	Giáp Nhâm Tý 30/6	Bính Nhâm Tý 1/7	Mậu Nhâm Tý 2	Canh Nhâm Tý 3	Nham Nhâm Tý 4	Giáp Nhâm Tý 5	Bính Nhâm Tý 6	Mậu Nhâm Tý 7	Canh Nhâm Tý 8	Nham Nhâm Tý 9	Giáp Nhâm Tý 10	Bính Nhâm Tý 11	Mậu Nhâm Tý 12	Canh Nhâm Tý 13	Nham Nhâm Tý 14	Giáp Nhâm Tý 15	Bính Nhâm Tý 16	Mậu Nhâm Tý 17	Canh Nhâm Tý 18	Nham Nhâm Tý 19	Giáp Nhâm Tý 20	
7	Bảy	Mậu Nhâm Tý 21/7	Canh Nhâm Tý 22	Nham Nhâm Tý 23	Giáp Nhâm Tý 24	Bính Nhâm Tý 25	Mậu Nhâm Tý 26	Canh Nhâm Tý 27	Nham Nhâm Tý 28	Giáp Nhâm Tý 29	Bính Nhâm Tý 30/7	Mậu Nhâm Tý 1	Canh Nhâm Tý 2	Nham Nhâm Tý 3	Giáp Nhâm Tý 4	Bính Nhâm Tý 5	Mậu Nhâm Tý 6	Canh Nhâm Tý 7	Nham Nhâm Tý 8	Giáp Nhâm Tý 9	Bính Nhâm Tý 10	Mậu Nhâm Tý 11	Canh Nhâm Tý 12	Nham Nhâm Tý 13	Giáp Nhâm Tý 14	Bính Nhâm Tý 15	Mậu Nhâm Tý 16	Canh Nhâm Tý 17	Nham Nhâm Tý 18	Giáp Nhâm Tý 19	
8	Tám	Bính Nhâm Tý 20/8	Canh Nhâm Tý 21	Nham Nhâm Tý 22	Giáp Nhâm Tý 23	Bính Nhâm Tý 24	Mậu Nhâm Tý 25	Canh Nhâm Tý 26	Nham Nhâm Tý 27	Giáp Nhâm Tý 28	Bính Nhâm Tý 29	Mậu Nhâm Tý 30	Canh Nhâm Tý 31/8	Nham Nhâm Tý 1/10	Giáp Nhâm Tý 2	Bính Nhâm Tý 3	Mậu Nhâm Tý 4	Canh Nhâm Tý 5	Nham Nhâm Tý 6	Giáp Nhâm Tý 7	Bính Nhâm Tý 8	Mậu Nhâm Tý 9	Canh Nhâm Tý 10	Nham Nhâm Tý 11	Giáp Nhâm Tý 12	Bính Nhâm Tý 13	Mậu Nhâm Tý 14	Canh Nhâm Tý 15	Nham Nhâm Tý 16	Giáp Nhâm Tý 17	
9	Chín	Bính Nhâm Tý 20/8	Canh Nhâm Tý 21	Nham Nhâm Tý 22	Giáp Nhâm Tý 23	Bính Nhâm Tý 24	Mậu Nhâm Tý 25	Canh Nhâm Tý 26	Nham Nhâm Tý 27	Giáp Nhâm Tý 28	Bính Nhâm Tý 29	Mậu Nhâm Tý 30	Canh Nhâm Tý 31/8	Nham Nhâm Tý 1/10	Giáp Nhâm Tý 2	Bính Nhâm Tý 3	Mậu Nhâm Tý 4	Canh Nhâm Tý 5	Nham Nhâm Tý 6	Giáp Nhâm Tý 7	Bính Nhâm Tý 8	Mậu Nhâm Tý 9	Canh Nhâm Tý 10	Nham Nhâm Tý 11	Giáp Nhâm Tý 12	Bính Nhâm Tý 13	Mậu Nhâm Tý 14	Canh Nhâm Tý 15	Nham Nhâm Tý 16	Giáp Nhâm Tý 17	
10	Mười	Giáp Nhâm Tý 18/10	Bính Nhâm Tý 19	Nham Nhâm Tý 20	Canh Nhâm Tý 21	Nham Nhâm Tý 22	Giáp Nhâm Tý 23	Bính Nhâm Tý 24	Mậu Nhâm Tý 25	Canh Nhâm Tý 26	Nham Nhâm Tý 27	Giáp Nhâm Tý 28	Bính Nhâm Tý 29	Mậu Nhâm Tý 30/10	Canh Nhâm Tý 1/11	Nham Nhâm Tý 2	Giáp Nhâm Tý 3	Bính Nhâm Tý 4	Mậu Nhâm Tý 5	Canh Nhâm Tý 6	Nham Nhâm Tý 7	Giáp Nhâm Tý 8	Bính Nhâm Tý 9	Mậu Nhâm Tý 10	Canh Nhâm Tý 11	Nham Nhâm Tý 12	Giáp Nhâm Tý 13	Bính Nhâm Tý 14	Mậu Nhâm Tý 15	Canh Nhâm Tý 16	
11	Một	Quỷ Nhâm Tý 18/11	Giáp Nhâm Tý 19	Bính Nhâm Tý 20	Nham Nhâm Tý 21	Canh Nhâm Tý 22	Giáp Nhâm Tý 23	Bính Nhâm Tý 24	Mậu Nhâm Tý 25	Canh Nhâm Tý 26	Nham Nhâm Tý 27	Giáp Nhâm Tý 28	Bính Nhâm Tý 29	Mậu Nhâm Tý 30/11	Canh Nhâm Tý 1/12	Nham Nhâm Tý 2	Giáp Nhâm Tý 3	Bính Nhâm Tý 4	Mậu Nhâm Tý 5	Canh Nhâm Tý 6	Nham Nhâm Tý 7	Giáp Nhâm Tý 8	Bính Nhâm Tý 9	Mậu Nhâm Tý 10	Canh Nhâm Tý 11	Nham Nhâm Tý 12	Giáp Nhâm Tý 13	Bính Nhâm Tý 14	Mậu Nhâm Tý 15	Canh Nhâm Tý 16	
12	Chạp	Nham Nhâm Tý 16/12	Giáp Nhâm Tý 17	Bính Nhâm Tý 18	Mậu Nhâm Tý 19	Canh Nhâm Tý 20	Giáp Nhâm Tý 21	Bính Nhâm Tý 22	Mậu Nhâm Tý 23	Canh Nhâm Tý 24	Nham Nhâm Tý 25	Giáp Nhâm Tý 26	Bính Nhâm Tý 27	Mậu Nhâm Tý 28	Canh Nhâm Tý 29	Nham Nhâm Tý 30/12	Giáp Nhâm Tý 1/1	Bính Nhâm Tý 2	Mậu Nhâm Tý 3	Canh Nhâm Tý 4	Nham Nhâm Tý 5	Giáp Nhâm Tý 6	Bính Nhâm Tý 7	Mậu Nhâm Tý 8	Canh Nhâm Tý 9	Nham Nhâm Tý 10	Giáp Nhâm Tý 11	Bính Nhâm Tý 12	Mậu Nhâm Tý 13	Canh Nhâm Tý 14	

(366 + 3) + 15 = 384
369 + 15 = 384

84 + 20

60

= 1 Dư 44 = Đinh Mùi

4766 : KỶ TỶ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Canh Thân	Canh Đinh Mão 23/1	Nhâm Thìn 24	Giáp Tý 25	Bính Ngọ 26	Mậu Thân 27	Canh Thân 28	Nhâm Dậu 29	Giáp Tuất 30	Bính Ái Hợi 31/1	Mậu Bính 1/2	Canh Đinh Sửu 2	Nhâm Dần 3	Giáp Kỷ Mão 4	Bính Thìn 5	Mậu Tân 6	Canh Ngọ 7	Nhâm Mùi 8	Giáp Thân 9	Bính Dậu 10	Mậu Bính Tuất 11	Canh Đinh Hợi 12	Nhâm Mùi Tý 13	Giáp Sửu 14	Bính Dần 15	Mậu Thân 16	Canh Ngọ 17	Nhâm Mùi Tý 18	Giáp Bính Ái Múi 19	Bính Ngọ 20	
2	Tân Dậu	Mậu Thân 2/2	Canh Đinh Mão 3	Nhâm Thìn 4	Giáp Tý 5	Bính Ngọ 6	Canh Thân 7	Nhâm Dậu 8	Giáp Tuất 9	Bính Ái Hợi 10	Mậu Bính 11	Canh Đinh Sửu 12	Nhâm Dần 13	Giáp Kỷ Mão 14	Bính Thìn 15	Mậu Tân 16	Canh Ngọ 17	Nhâm Mùi 18	Giáp Thân 19	Bính Dậu 20	Mậu Bính Tuất 21	Canh Đinh Hợi 22	Nhâm Mùi Tý 23	Giáp Sửu 24	Bính Dần 25	Mậu Thân 26	Canh Ngọ 27	Nhâm Mùi Tý 28	Giáp Bính Ái Múi 29	Bính Ngọ 30	
3	Nhâm Tuất	Mậu Bính Đàn 2/3	Canh Đinh Mão 3	Nhâm Thìn 4	Giáp Tý 5	Bính Ngọ 6	Canh Thân 7	Nhâm Dậu 8	Giáp Tuất 9	Bính Ái Hợi 10	Mậu Bính 11	Canh Đinh Sửu 12	Nhâm Dần 13	Giáp Kỷ Mão 14	Bính Thìn 15	Mậu Tân 16	Canh Ngọ 17	Nhâm Mùi 18	Giáp Thân 19	Bính Dậu 20	Mậu Bính Tuất 21	Canh Đinh Hợi 22	Nhâm Mùi Tý 23	Giáp Sửu 24	Bính Dần 25	Mậu Thân 26	Canh Ngọ 27	Nhâm Mùi Tý 28	Giáp Bính Ái Múi 29	Bính Ngọ 30	
4	Quý Hợi	Bính Mùi Ái Sửu 19/4	Mậu Thân 20	Canh Đinh Mão 21	Nhâm Thìn 22	Giáp Tý 23	Bính Ngọ 24	Canh Thân 25	Nhâm Dậu 26	Giáp Tuất 27	Mậu Bính 28	Canh Đinh Sửu 29	Nhâm Dần 30	Giáp Kỷ Mão 31/5	Bính Thìn 1/6	Mậu Tân 2	Canh Ngọ 3	Nhâm Mùi 4	Giáp Thân 5	Bính Dậu 6	Mậu Bính Tuất 7	Canh Đinh Hợi 8	Nhâm Mùi Tý 9	Giáp Sửu 10	Bính Dần 11	Mậu Thân 12	Canh Ngọ 13	Nhâm Mùi Tý 14	Giáp Bính Ái Múi 15	Bính Ngọ 16	
5	Giáp Tý	Bính Mùi Ái Sửu 19/5	Mậu Thân 20	Canh Đinh Mão 21	Nhâm Thìn 22	Giáp Tý 23	Bính Ngọ 24	Canh Thân 25	Nhâm Dậu 26	Giáp Tuất 27	Mậu Bính 28	Canh Đinh Sửu 29	Nhâm Dần 30	Giáp Kỷ Mão 31/5	Bính Thìn 1/6	Mậu Tân 2	Canh Ngọ 3	Nhâm Mùi 4	Giáp Thân 5	Bính Dậu 6	Mậu Bính Tuất 7	Canh Đinh Hợi 8	Nhâm Mùi Tý 9	Giáp Sửu 10	Bính Dần 11	Mậu Thân 12	Canh Ngọ 13	Nhâm Mùi Tý 14	Giáp Bính Ái Múi 15	Bính Ngọ 16	
6	Ất Sửu	Giáp Mùi Ngọ 17/6	Bính Thân 18	Canh Đinh Mão 19	Nhâm Thìn 20	Giáp Tý 21	Bính Ngọ 22	Canh Thân 23	Nhâm Dậu 24	Giáp Tuất 25	Mậu Bính 26	Canh Đinh Sửu 27	Nhâm Dần 28	Giáp Kỷ Mão 29	Bính Thìn 30/6	Mậu Tân 1/7	Canh Ngọ 2	Nhâm Mùi 3	Giáp Thân 4	Bính Dậu 5	Mậu Bính Tuất 6	Canh Đinh Hợi 7	Nhâm Mùi Tý 8	Giáp Sửu 9	Bính Dần 10	Mậu Thân 11	Canh Ngọ 12	Nhâm Mùi Tý 13	Giáp Bính Ái Múi 14	Bính Ngọ 15	
7	Bính Dần	Giáp Mùi Ngọ 17/7	Bính Thân 18	Canh Đinh Mão 19	Nhâm Thìn 20	Giáp Tý 21	Bính Ngọ 22	Canh Thân 23	Nhâm Dậu 24	Giáp Tuất 25	Mậu Bính 26	Canh Đinh Sửu 27	Nhâm Dần 28	Giáp Kỷ Mão 29	Bính Thìn 30/6	Mậu Tân 1/7	Canh Ngọ 2	Nhâm Mùi 3	Giáp Thân 4	Bính Dậu 5	Mậu Bính Tuất 6	Canh Đinh Hợi 7	Nhâm Mùi Tý 8	Giáp Sửu 9	Bính Dần 10	Mậu Thân 11	Canh Ngọ 12	Nhâm Mùi Tý 13	Giáp Bính Ái Múi 14	Bính Ngọ 15	
8	Đinh Mão	Nhâm Quý Tý 15/8	Giáp Mùi Ngọ 16	Bính Thân 17	Canh Đinh Mão 18	Nhâm Thìn 19	Giáp Tý 20	Bính Ngọ 21	Canh Thân 22	Nhâm Dậu 23	Giáp Tuất 24	Mậu Bính 25	Canh Đinh Sửu 26	Bính Thìn 27	Mậu Tân 28	Canh Ngọ 29	Nhâm Mùi 30/8	Giáp Thân 1	Bính Dậu 2	Mậu Bính Tuất 3	Canh Đinh Hợi 4	Nhâm Mùi Tý 5	Giáp Sửu 6	Bính Dần 7	Mậu Thân 8	Canh Ngọ 9	Nhâm Mùi Tý 10	Giáp Bính Ái Múi 11	Bính Ngọ 12	Canh Thân 13	
9	Mậu Thìn	Nhâm Quý Tý 15/9	Giáp Mùi Ngọ 16	Bính Thân 17	Canh Đinh Mão 18	Nhâm Thìn 19	Giáp Tý 20	Bính Ngọ 21	Canh Thân 22	Nhâm Dậu 23	Giáp Tuất 24	Mậu Bính 25	Canh Đinh Sửu 26	Bính Thìn 27	Mậu Tân 28	Canh Ngọ 29	Nhâm Mùi 30/8	Giáp Thân 1	Bính Dậu 2	Mậu Bính Tuất 3	Canh Đinh Hợi 4	Nhâm Mùi Tý 5	Giáp Sửu 6	Bính Dần 7	Mậu Thân 8	Canh Ngọ 9	Nhâm Mùi Tý 10	Giáp Bính Ái Múi 11	Bính Ngọ 12	Canh Thân 13	
10	Kỷ Thị	Canh Nhâm Thìn 13/10	Giáp Mùi Ngọ 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Tý 18	Bính Ngọ 19	Canh Thân 20	Nhâm Dậu 21	Giáp Tuất 22	Mậu Bính 23	Canh Đinh Sửu 24	Bính Thìn 25	Mậu Tân 26	Canh Ngọ 27	Nhâm Mùi 28	Giáp Thân 29	Bính Dậu 30/10	Mậu Bính Tuất 1/11	Canh Đinh Hợi 2	Nhâm Mùi Tý 3	Giáp Sửu 4	Bính Dần 5	Mậu Thân 6	Canh Ngọ 7	Nhâm Mùi Tý 8	Giáp Bính Ái Múi 9	Bính Ngọ 10	Canh Thân 11	
11	Canh Ngọ	Nhâm Quý Tý 13/11	Giáp Mùi Ngọ 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Tý 18	Bính Ngọ 19	Canh Thân 20	Nhâm Dậu 21	Giáp Tuất 22	Mậu Bính 23	Canh Đinh Sửu 24	Bính Thìn 25	Mậu Tân 26	Canh Ngọ 27	Nhâm Mùi 28	Giáp Thân 29	Bính Dậu 30/11	Mậu Bính Tuất 1/12	Canh Đinh Hợi 2	Nhâm Mùi Tý 3	Giáp Sửu 4	Bính Dần 5	Mậu Thân 6	Canh Ngọ 7	Nhâm Mùi Tý 8	Giáp Bính Ái Múi 9	Bính Ngọ 10	Canh Thân 11	
12	Tân Mùi	Mậu Thân Mão 11/12	Canh Đinh Thìn 12	Nhâm Quý Tý 13	Giáp Ngọ 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Tý 18	Bính Ngọ 19	Canh Thân 20	Nhâm Dậu 21	Giáp Tuất 22	Mậu Bính 23	Canh Đinh Sửu 24	Bính Thìn 25	Mậu Tân 26	Canh Ngọ 27	Nhâm Mùi 28	Giáp Thân 29	Bính Dậu 30/12	Canh Đinh Hợi 1/1	Nhâm Mùi Tý 2	Giáp Sửu 3	Bính Dần 4	Mậu Thân 5	Canh Ngọ 6	Nhâm Mùi Tý 7	Giáp Bính Ái Múi 8	Bính Ngọ 9	Canh Thân 10

54 + 3
= Dr 57 = Canh Thân

(366 - 22) + 10
344 + 10 = 354

NĂM 4767 : CANH NGỌ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																																																																					
1	Giêng	Nhâm Thân	Màu Tân Dần Đậu 17/1	Canh Nhâm Tuất 12	Nhâm Quý Hợi 13	Giáp Quý Sửu 14	Bính Át Sửu 15	Mậu Bính Dần 16	Canh Đinh Mão 17	Nhâm Mậu Thìn 18	Giáp Kỷ Tý 19	Bính Canh Ngọ 20	Màu Tân Mùi 21	Canh Nhâm Thân 22	Nhâm Quý Dậu 23	Giáp Giáp Tuất 24	Bính Át Hợi 25	Mậu Bính Tý 26	Canh Đinh Sửu 27	Nhâm Mậu Dần 28	Giáp Kỷ Mão 29	Bính Canh Thìn 30	Màu Tân Tý 31/1	Canh Nhâm Ngọ 1/2	Nhâm Quý Dậu 2	Giáp Giáp Thân 3	Bính Át Dậu 4	Mậu Bính Tuất 5	Canh Đinh Hợi 6	Nhâm Mậu Sửu 7	Giáp Kỷ Sửu 8																																																																																																																																																																																																																																																																						
2	Hai	Quý Đậu	Bính Canh Dần Đậu 9/2	Màu Tân Dần 10	Canh Nhâm Thân 11	Nhâm Quý Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Bính Át Mùi 14	Mậu Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16	Nhâm Mậu Thìn 17	Giáp Kỷ Tý 18	Bính Canh Ngọ 19	Màu Tân Sửu 20	Canh Nhâm Thân 21	Nhâm Quý Dậu 22	Giáp Giáp Tuất 23	Bính Át Hợi 24	Mậu Bính Tý 25	Canh Đinh Sửu 26	Nhâm Mậu Dần 27	Giáp Kỷ Mão 28	Bính Canh Thìn 29	Màu Tân Tý 30/2	Canh Nhâm Ngọ 1/3	Giáp Giáp Dậu 2	Bính Át Mão 3	Mậu Bính Tuất 4	Canh Đinh Hợi 5	Nhâm Mậu Sửu 6	Giáp Kỷ Sửu 7																																																																																																																																																																																																																																																																						
3	Ba	Giáp Tuất	Bính Canh Thân Đậu 9/3	Màu Tân Dần 10	Canh Nhâm Thân 11	Nhâm Quý Thân 12	Giáp Quý Tý 13	Bính Át Sửu 14	Mậu Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16	Nhâm Mậu Thìn 17	Giáp Kỷ Tý 18	Bính Canh Ngọ 19	Màu Tân Sửu 20	Canh Nhâm Thân 21	Nhâm Quý Dậu 22	Giáp Giáp Tuất 23	Bính Át Hợi 24	Mậu Bính Tý 25	Canh Đinh Sửu 26	Nhâm Mậu Dần 27	Giáp Kỷ Mão 28	Bính Canh Thìn 29	Màu Tân Tý 30/2	Canh Nhâm Ngọ 1/3	Giáp Giáp Dậu 2	Bính Át Mão 3	Mậu Bính Tuất 4	Canh Đinh Hợi 5	Nhâm Mậu Sửu 6	Giáp Kỷ Sửu 7																																																																																																																																																																																																																																																																						
4	Tư	Át Hợi	Giáp Kỷ Sửu 7/4	Bính Canh Dần Đậu 8	Canh Nhâm Thân 9	Nhâm Quý Thân 10	Giáp Quý Tý 11	Bính Át Sửu 12	Mậu Bính Thân 13	Canh Đinh Mão 14	Nhâm Mậu Thìn 15	Giáp Kỷ Tý 16	Bính Canh Ngọ 17	Màu Tân Sửu 18	Canh Nhâm Thân 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Giáp Tuất 21	Bính Át Hợi 22	Mậu Bính Tý 23	Canh Đinh Sửu 24	Nhâm Mậu Dần 25	Giáp Kỷ Mão 26	Bính Canh Thìn 27	Màu Tân Tý 28	Canh Nhâm Ngọ 29	Giáp Giáp Dậu 30	Bính Át Mão 31	Mậu Bính Tuất 1	Canh Đinh Hợi 2	Nhâm Mậu Sửu 3	Giáp Kỷ Sửu 4																																																																																																																																																																																																																																																																						
5	Năm	Bính Tý	Giáp Kỷ Mùi 7/5	Bính Canh Thân Đậu 8	Canh Nhâm Thân 9	Nhâm Quý Thân 10	Giáp Quý Tý 11	Bính Át Sửu 12	Mậu Bính Thân 13	Canh Đinh Mão 14	Nhâm Mậu Thìn 15	Giáp Kỷ Tý 16	Bính Canh Ngọ 17	Màu Tân Sửu 18	Canh Nhâm Thân 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Giáp Tuất 21	Bính Át Hợi 22	Mậu Bính Tý 23	Canh Đinh Sửu 24	Nhâm Mậu Dần 25	Giáp Kỷ Mão 26	Bính Canh Thìn 27	Màu Tân Tý 28	Canh Nhâm Ngọ 29	Giáp Giáp Dậu 30	Bính Át Mão 31	Mậu Bính Tuất 1	Canh Đinh Hợi 2	Nhâm Mậu Sửu 3	Giáp Kỷ Sửu 4																																																																																																																																																																																																																																																																						
6	Sáu	Đinh Sửu	Nhâm Giáp Tý 5/6	Giáp Kỷ Sửu 6	Bính Canh Dần Đậu 7	Canh Nhâm Thân 8	Nhâm Quý Thân 9	Giáp Quý Tý 10	Bính Át Sửu 11	Mậu Bính Thân 12	Canh Đinh Mão 13	Nhâm Mậu Thìn 14	Giáp Kỷ Tý 15	Bính Canh Ngọ 16	Màu Tân Sửu 17	Canh Nhâm Thân 18	Nhâm Quý Dậu 19	Giáp Giáp Tuất 20	Bính Át Hợi 21	Mậu Bính Tý 22	Canh Đinh Sửu 23	Nhâm Mậu Dần 24	Giáp Kỷ Mão 25	Bính Canh Thìn 26	Màu Tân Tý 27	Canh Nhâm Ngọ 28	Giáp Giáp Dậu 29	Bính Át Mão 30	Mậu Bính Tuất 31	Canh Đinh Hợi 1	Nhâm Mậu Sửu 2	Giáp Kỷ Sửu 3																																																																																																																																																																																																																																																																					
7	Bảy	Mậu Dần	Nhâm Giáp Tý 5/7	Giáp Kỷ Sửu 6	Bính Canh Thân Đậu 7	Canh Nhâm Thân 8	Nhâm Quý Thân 9	Giáp Quý Tý 10	Bính Át Sửu 11	Mậu Bính Thân 12	Canh Đinh Mão 13	Nhâm Mậu Thìn 14	Giáp Kỷ Tý 15	Bính Canh Ngọ 16	Màu Tân Sửu 17	Canh Nhâm Thân 18	Nhâm Quý Dậu 19	Giáp Giáp Tuất 20	Bính Át Hợi 21	Mậu Bính Tý 22	Canh Đinh Sửu 23	Nhâm Mậu Dần 24	Giáp Kỷ Mão 25	Bính Canh Thìn 26	Màu Tân Tý 27	Canh Nhâm Ngọ 28	Giáp Giáp Dậu 29	Bính Át Mão 30	Mậu Bính Tuất 31	Canh Đinh Hợi 1	Nhâm Mậu Sửu 2	Giáp Kỷ Sửu 3																																																																																																																																																																																																																																																																					
8	Tám	Kỷ Mão	Canh Đinh Hợi 3/8	Nhâm Giáp Tý 4	Giáp Kỷ Sửu 5	Bính Canh Thân Đậu 6	Canh Nhâm Thân 7	Nhâm Quý Thân 8	Giáp Quý Tý 9	Bính Át Sửu 10	Mậu Bính Thân 11	Canh Đinh Mão 12	Nhâm Mậu Thìn 13	Giáp Kỷ Tý 14	Bính Canh Ngọ 15	Màu Tân Sửu 16	Canh Nhâm Thân 17	Nhâm Quý Dậu 18	Giáp Giáp Tuất 19	Bính Át Hợi 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Sửu 22	Nhâm Mậu Dần 23	Giáp Kỷ Mão 24	Bính Canh Thìn 25	Màu Tân Tý 26	Canh Nhâm Ngọ 27	Giáp Giáp Dậu 28	Bính Át Mão 29	Mậu Bính Tuất 30	Canh Đinh Hợi 31	Nhâm Mậu Sửu 1	Giáp Kỷ Sửu 2																																																																																																																																																																																																																																																																				
9	Chín	Canh Thìn	Canh Đinh Hợi 3/9	Nhâm Giáp Tý 4	Giáp Kỷ Sửu 5	Bính Canh Thân Đậu 6	Canh Nhâm Thân 7	Nhâm Quý Thân 8	Giáp Quý Tý 9	Bính Át Sửu 10	Mậu Bính Thân 11	Canh Đinh Mão 12	Nhâm Mậu Thìn 13	Giáp Kỷ Tý 14	Bính Canh Ngọ 15	Màu Tân Sửu 16	Canh Nhâm Thân 17	Nhâm Quý Dậu 18	Giáp Giáp Tuất 19	Bính Át Hợi 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Sửu 22	Nhâm Mậu Dần 23	Giáp Kỷ Mão 24	Bính Canh Thìn 25	Màu Tân Tý 26	Canh Nhâm Ngọ 27	Giáp Giáp Dậu 28	Bính Át Mão 29	Mậu Bính Tuất 30	Canh Đinh Hợi 31	Nhâm Mậu Sửu 1	Giáp Kỷ Sửu 2																																																																																																																																																																																																																																																																				
10	Mười	Tân Tý	Canh Đinh Hợi 3/10	Nhâm Giáp Tý 4	Giáp Kỷ Sửu 5	Bính Canh Thân Đậu 6	Canh Nhâm Thân 7	Nhâm Quý Thân 8	Giáp Quý Tý 9	Bính Át Sửu 10	Mậu Bính Thân 11	Canh Đinh Mão 12	Nhâm Mậu Thìn 13	Giáp Kỷ Tý 14	Bính Canh Ngọ 15	Màu Tân Sửu 16	Canh Nhâm Thân 17	Nhâm Quý Dậu 18	Giáp Giáp Tuất 19	Bính Át Hợi 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Sửu 22	Nhâm Mậu Dần 23	Giáp Kỷ Mão 24	Bính Canh Thìn 25	Màu Tân Tý 26	Canh Nhâm Ngọ 27	Giáp Giáp Dậu 28	Bính Át Mão 29	Mậu Bính Tuất 30	Canh Đinh Hợi 31	Nhâm Mậu Sửu 1	Giáp Kỷ Sửu 2																																																																																																																																																																																																																																																																				
11	Một	Nhâm Ngọ	Màu Bính Thìn 17/1	Canh Nhâm Tý 18	Nhâm Quý Tý 19	Giáp Kỷ Tý 20	Bính Át Sửu 21	Mậu Bính Thân 22	Canh Đinh Mão 23	Nhâm Mậu Thìn 24	Giáp Kỷ Tý 25	Bính Canh Ngọ 26	Màu Tân Sửu 27	Canh Nhâm Thân 28	Nhâm Quý Dậu 29	Giáp Giáp Tuất 30	Bính Át Hợi 31	Mậu Bính Tý 1	Canh Đinh Sửu 2	Nhâm Mậu Dần 3	Giáp Kỷ Mão 4	Bính Canh Thìn 5	Màu Tân Tý 6	Canh Nhâm Ngọ 7	Giáp Giáp Dậu 8	Bính Át Mão 9	Mậu Bính Tuất 10	Canh Đinh Hợi 11	Nhâm Mậu Sửu 12	Giáp Kỷ Sửu 13	Bính Canh Thìn 14	Màu Tân Tý 15	Canh Nhâm Ngọ 16	Giáp Giáp Dậu 17	Bính Át Mão 18	Mậu Bính Tuất 19	Canh Đinh Hợi 20	Nhâm Mậu Sửu 21	Giáp Kỷ Sửu 22	Bính Canh Thìn 23	Màu Tân Tý 24	Canh Nhâm Ngọ 25	Giáp Giáp Dậu 26	Bính Át Mão 27	Mậu Bính Tuất 28	Canh Đinh Hợi 29	Nhâm Mậu Sửu 30	Giáp Kỷ Sửu 31																																																																																																																																																																																																																																																					
12	Chạp	Quý Mùi	Bính Canh Dậu 30/11	Canh Nhâm Tý 1	Nhâm Quý Tý 2	Giáp Kỷ Tý 3	Bính Át Sửu 4	Mậu Bính Thân 5	Canh Đinh Mão 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Kỷ Tý 8	Bính Canh Ngọ 9	Màu Tân Sửu 10	Canh Nhâm Thân 11	Nhâm Quý Dậu 12	Giáp Giáp Tuất 13	Bính Át Hợi 14	Mậu Bính Tý 15	Canh Đinh Sửu 16	Nhâm Mậu Dần 17	Giáp Kỷ Mão 18	Bính Canh Thìn 19	Màu Tân Tý 20	Canh Nhâm Ngọ 21	Giáp Giáp Dậu 22	Bính Át Mão 23	Mậu Bính Tuất 24	Canh Đinh Hợi 25	Nhâm Mậu Sửu 26	Giáp Kỷ Sửu 27	Bính Canh Thìn 28	Màu Tân Tý 29	Canh Nhâm Ngọ 30	Giáp Giáp Dậu 31	Bính Át Mão 1	Mậu Bính Tuất 2	Canh Đinh Hợi 3	Nhâm Mậu Sửu 4	Giáp Kỷ Sửu 5	Bính Canh Thìn 6	Màu Tân Tý 7	Canh Nhâm Ngọ 8	Giáp Giáp Dậu 9	Bính Át Mão 10	Mậu Bính Tuất 11	Canh Đinh Hợi 12	Nhâm Mậu Sửu 13	Giáp Kỷ Sửu 14	Bính Canh Thìn 15	Màu Tân Tý 16	Canh Nhâm Ngọ 17	Giáp Giáp Dậu 18	Bính Át Mão 19	Mậu Bính Tuất 20	Canh Đinh Hợi 21	Nhâm Mậu Sửu 22	Giáp Kỷ Sửu 23	Bính Canh Thìn 24	Màu Tân Tý 25	Canh Nhâm Ngọ 26	Giáp Giáp Dậu 27	Bính Át Mão 28	Mậu Bính Tuất 29	Canh Đinh Hợi 30	Nhâm Mậu Sửu 31	Giáp Kỷ Sửu 1	Bính Canh Thìn 2	Màu Tân Tý 3	Canh Nhâm Ngọ 4	Giáp Giáp Dậu 5	Bính Át Mão 6	Mậu Bính Tuất 7	Canh Đinh Hợi 8	Nhâm Mậu Sửu 9	Giáp Kỷ Sửu 10	Bính Canh Thìn 11	Màu Tân Tý 12	Canh Nhâm Ngọ 13	Giáp Giáp Dậu 14	Bính Át Mão 15	Mậu Bính Tuất 16	Canh Đinh Hợi 17	Nhâm Mậu Sửu 18	Giáp Kỷ Sửu 19	Bính Canh Thìn 20	Màu Tân Tý 21	Canh Nhâm Ngọ 22	Giáp Giáp Dậu 23	Bính Át Mão 24	Mậu Bính Tuất 25	Canh Đinh Hợi 26	Nhâm Mậu Sửu 27	Giáp Kỷ Sửu 28	Bính Canh Thìn 29	Màu Tân Tý 30	Canh Nhâm Ngọ 31	Giáp Giáp Dậu 1	Bính Át Mão 2	Mậu Bính Tuất 3	Canh Đinh Hợi 4	Nhâm Mậu Sửu 5	Giáp Kỷ Sửu 6	Bính Canh Thìn 7	Màu Tân Tý 8	Canh Nhâm Ngọ 9	Giáp Giáp Dậu 10	Bính Át Mão 11	Mậu Bính Tuất 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Sửu 14	Giáp Kỷ Sửu 15	Bính Canh Thìn 16	Màu Tân Tý 17	Canh Nhâm Ngọ 18	Giáp Giáp Dậu 19	Bính Át Mão 20	Mậu Bính Tuất 21	Canh Đinh Hợi 22	Nhâm Mậu Sửu 23	Giáp Kỷ Sửu 24	Bính Canh Thìn 25	Màu Tân Tý 26	Canh Nhâm Ngọ 27	Giáp Giáp Dậu 28	Bính Át Mão 29	Mậu Bính Tuất 30	Canh Đinh Hợi 31	Nhâm Mậu Sửu 1	Giáp Kỷ Sửu 2	Bính Canh Thìn 3	Màu Tân Tý 4	Canh Nhâm Ngọ 5	Giáp Giáp Dậu 6	Bính Át Mão 7	Mậu Bính Tuất 8	Canh Đinh Hợi 9	Nhâm Mậu Sửu 10	Giáp Kỷ Sửu 11	Bính Canh Thìn 12	Màu Tân Tý 13	Canh Nhâm Ngọ 14	Giáp Giáp Dậu 15	Bính Át Mão 16	Mậu Bính Tuất 17	Canh Đinh Hợi 18	Nhâm Mậu Sửu 19	Giáp Kỷ Sửu 20	Bính Canh Thìn 21	Màu Tân Tý 22	Canh Nhâm Ngọ 23	Giáp Giáp Dậu 24	Bính Át Mão 25	Mậu Bính Tuất 26	Canh Đinh Hợi 27	Nhâm Mậu Sửu 28	Giáp Kỷ Sửu 29	Bính Canh Thìn 30	Màu Tân Tý 31	Canh Nhâm Ngọ 1	Giáp Giáp Dậu 2	Bính Át Mão 3	Mậu Bính Tuất 4	Canh Đinh Hợi 5	Nhâm Mậu Sửu 6	Giáp Kỷ Sửu 7	Bính Canh Thìn 8	Màu Tân Tý 9	Canh Nhâm Ngọ 10	Giáp Giáp Dậu 11	Bính Át Mão 12	Mậu Bính Tuất 13	Canh Đinh Hợi 14	Nhâm Mậu Sửu 15	Giáp Kỷ Sửu 16	Bính Canh Thìn 17	Màu Tân Tý 18	Canh Nhâm Ngọ 19	Giáp Giáp Dậu 20	Bính Át Mão 21	Mậu Bính Tuất 22	Canh Đinh Hợi 23	Nhâm Mậu Sửu 24	Giáp Kỷ Sửu 25	Bính Canh Thìn 26	Màu Tân Tý 27	Canh Nhâm Ngọ 28	Giáp Giáp Dậu 29	Bính Át Mão 30	Mậu Bính Tuất 31	Canh Đinh Hợi 1	Nhâm Mậu Sửu 2	Giáp Kỷ Sửu 3	Bính Canh Thìn 4	Màu Tân Tý 5	Canh Nhâm Ngọ 6	Giáp Giáp Dậu 7	Bính Át Mão 8	Mậu Bính Tuất 9	Canh Đinh Hợi 10	Nhâm Mậu Sửu 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Thìn 13	Màu Tân Tý 14	Canh Nhâm Ngọ 15	Giáp Giáp Dậu 16	Bính Át Mão 17	Mậu Bính Tuất 18	Canh Đinh Hợi 19	Nhâm Mậu Sửu 20	Giáp Kỷ Sửu 21	Bính Canh Thìn 22	Màu Tân Tý 23	Canh Nhâm Ngọ 24	Giáp Giáp Dậu 25	Bính Át Mão 26	Mậu Bính Tuất 27	Canh Đinh Hợi 28	Nhâm Mậu Sửu 29	Giáp Kỷ Sửu 30	Bính Canh Thìn 31	Màu Tân Tý 1	Canh Nhâm Ngọ 2	Giáp Giáp Dậu 3	Bính Át Mão 4	Mậu Bính Tuất 5	Canh Đinh Hợi 6	Nhâm Mậu Sửu 7	Giáp Kỷ Sửu 8	Bính Canh Thìn 9	Màu Tân Tý 10	Canh Nhâm Ngọ 11	Giáp Giáp Dậu 12	Bính Át Mão 13	Mậu Bính Tuất 14	Canh Đinh Hợi 15	Nhâm Mậu Sửu 16	Giáp Kỷ Sửu 17	Bính Canh Thìn 18	Màu Tân Tý 19	Canh Nhâm Ngọ 20	Giáp Giáp Dậu 21	Bính Át Mão 22	Mậu Bính Tuất 23	Canh Đinh Hợi 24	Nhâm Mậu Sửu 25	Giáp Kỷ Sửu 26	Bính Canh Thìn 27	Màu Tân Tý 28	Canh Nhâm Ngọ 29	Giáp Giáp Dậu 30	Bính Át Mão 31	Mậu Bính Tuất 1	Canh Đinh Hợi 2	Nhâm Mậu Sửu 3	Giáp Kỷ Sửu 4	Bính Canh Thìn 5	Màu Tân Tý 6	Canh Nhâm Ngọ 7	Giáp Giáp Dậu 8	Bính Át Mão 9	Mậu Bính Tuất 10	Canh Đinh Hợi 11	Nhâm Mậu Sửu 12	Giáp Kỷ Sửu 13	Bính Canh Thìn 14	Màu Tân Tý 15	Canh Nhâm Ngọ 16	Giáp Giáp Dậu 17	Bính Át Mão 18	Mậu Bính Tuất 19	Canh Đinh Hợi 20	Nhâm Mậu Sửu 21	Giáp Kỷ Sửu 22	Bính Canh Thìn 23	Màu Tân Tý 24	Canh Nhâm Ngọ 25	Giáp Giáp Dậu 26	Bính Át Mão 27	Mậu Bính Tuất 28	Canh Đinh Hợi 29	Nhâm Mậu Sửu 30	Giáp Kỷ Sửu 31	Bính Canh Thìn 1	Màu Tân Tý 2	Canh Nhâm Ngọ 3	Giáp Giáp Dậu 3	Bính Át Mão 4	Mậu Bính Tuất 5	Canh Đinh Hợi 6	Nhâm Mậu Sửu 7	Giáp Kỷ Sửu 8	Bính Canh Thìn 9	Màu Tân Tý 10

NĂM 4769 : NHÂM THÂN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Đinh Đậu	Giêng	Giáp Kỷ Mão	Bính Thìn	Mậu Tý	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Thần	Bính Dậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Tý	Giáp Kỷ Sửu	Bính Canh Dần	Giáp Ngọ	Nhâm Quý Tý	Canh Nhâm Thìn	31/1	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	Canh Đinh Mùi
2	Hai	Mậu Tuất	Nhâm Mậu Thân	Giáp Dậu	Bính Thìn	Canh Đinh Hợi	Mậu Bính Thân	Bính Dậu	Giáp Ái Dần	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Tý	Giáp Kỷ Sửu	Canh Nhâm Thìn	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	Canh Đinh Sửu	
3	Ba	Kỷ Hợi	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mão	Canh Thìn	Nhâm Ngọ	Canh Đinh Hợi	Mậu Bính Thân	Giáp Ái Dần	Bính Dậu	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Tý	Giáp Kỷ Sửu	Canh Nhâm Thìn	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	Canh Đinh Sửu	
4	Tư	Canh Tý	Canh Đinh Mùi	Giáp Mão	Canh Thìn	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	
5	Năm	Tân Sửu	Canh Đinh Dần	Giáp Mão	Canh Thìn	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	
6	Sáu	Nhâm Dần	Canh Đinh Mùi	Giáp Mão	Canh Thìn	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	
7	Bảy	Quý Mão	Canh Đinh Thân	Giáp Mão	Canh Thìn	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	
8	Tám	Giáp Thìn	Canh Đinh Ngọ	Giáp Mão	Canh Thìn	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	
9	Chín	Ất Tý	Canh Đinh Thân	Giáp Mão	Canh Thìn	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	
10	Mười	Bính Ngọ	Canh Đinh Thân	Giáp Mão	Canh Thìn	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	
11	Một	Đinh Mùi	Canh Đinh Thân	Giáp Mão	Canh Thìn	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	
12	Chạp	Mậu Thân	Canh Đinh Thân	Giáp Mão	Canh Thìn	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	

54 + 15
= 1 Dư 9 = Nhâm Thân

(366 - 17) + 5
349 + 5
= 354

NĂM 4771: GIÁP TUẤT 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Nhâm Thất	Nhâm Thất 25/1	Giáp Hợi Thìn 26	Bính Cánh Ty 27	Mậu Tân Sửu 28	Mậu Tân Sửu 28	Giáp Thìn Dần 30	Nhâm Quý Mão 31/1	Bính Thìn Ty 2	Mậu Bính Ngô 3	Cánh Đinh Mùi 4	Nhâm Mậu Thân 5	Giáp Dậu 6	Bính Cánh Thân 7	Mậu Tân Thìn 8	Cánh Nhâm Ty 9	Nhâm Quý Sửu 10	Giáp Dần 11	Bính Ái Mão 12	Mậu Thìn Ty 13	Cánh Đinh Thìn 14	Nhâm Mậu Ngô 15	Bính Cánh Thân 16	Mậu Tân Dần 17	Nhâm Quý Hợi 18	Giáp Thìn Dần 19	Bính Ái Mùi 20	Mậu Bính Thân 21	Nhâm Quý Ty 22			
2	Quý Hợi	Cánh Đinh Mão 23/2	Nhâm Đinh Mau 24	Giáp Thìn Ty 25	Bính Cánh Ngô 26	Mậu Tân Sửu 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Đinh Thân 29	Giáp Thìn Dần 30/2	Bính Ái Thìn 1	Mậu Bính Ngô 2	Cánh Đinh Mùi 3	Nhâm Mậu Thân 4	Giáp Dậu 5	Bính Cánh Thân 6	Mậu Tân Thìn 7	Nhâm Quý Sửu 8	Giáp Dần 9	Bính Ái Mão 10	Mậu Thìn Ty 11	Cánh Đinh Thìn 12	Nhâm Mậu Ngô 13	Bính Cánh Thân 14	Mậu Tân Dần 15	Nhâm Quý Hợi 16	Giáp Thìn Dần 17	Bính Ái Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Nhâm Quý Ty 20			
3	Giáp Ty	Cánh Đinh Dậu 23/3	Nhâm Đinh Mau Kỷ 24	Giáp Thìn Ty 25	Bính Cánh Ngô 26	Mậu Tân Sửu 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Đinh Thân 29	Giáp Thìn Dần 30/3	Bính Ái Thìn 1	Mậu Bính Ngô 2	Cánh Đinh Mùi 3	Nhâm Mậu Thân 4	Giáp Dậu 5	Bính Cánh Thân 6	Mậu Tân Thìn 7	Nhâm Quý Sửu 8	Giáp Dần 9	Bính Ái Mão 10	Mậu Thìn Ty 11	Cánh Đinh Thìn 12	Nhâm Mậu Ngô 13	Bính Cánh Thân 14	Mậu Tân Dần 15	Nhâm Quý Hợi 16	Giáp Thìn Dần 17	Bính Ái Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Nhâm Quý Ty 20			
4	Ấi Sửu	Mậu Bính Dần 23/3	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Đinh Mau Thìn 25	Giáp Thìn Ty 26	Bính Cánh Ngô 27	Mậu Tân Sửu 28	Cánh Đinh Thân 29	Giáp Thìn Dần 30/3	Bính Ái Thìn 1	Mậu Bính Ngô 2	Cánh Đinh Mùi 3	Nhâm Mậu Thân 4	Giáp Dậu 5	Bính Cánh Thân 6	Mậu Tân Thìn 7	Nhâm Quý Sửu 8	Giáp Dần 9	Bính Ái Mão 10	Mậu Thìn Ty 11	Cánh Đinh Thìn 12	Nhâm Mậu Ngô 13	Bính Cánh Thân 14	Mậu Tân Dần 15	Nhâm Quý Hợi 16	Giáp Thìn Dần 17	Bính Ái Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Nhâm Quý Ty 20			
5	Bính Dần	Mậu Bính Thân 21/5	Cánh Đinh Dậu 22	Nhâm Đinh Mau Thìn 23	Giáp Thìn Ty 24	Bính Cánh Ngô 25	Mậu Tân Sửu 26	Cánh Đinh Thân 27	Giáp Thìn Dần 28	Bính Ái Thìn 29	Mậu Bính Ngô 30	Cánh Đinh Mùi 31/5	Nhâm Mậu Thân 1/6	Giáp Dậu 2	Bính Cánh Thân 3	Mậu Tân Thìn 4	Nhâm Quý Sửu 5	Giáp Dần 6	Bính Ái Mão 7	Mậu Thìn Ty 8	Cánh Đinh Thìn 9	Nhâm Mậu Ngô 10	Bính Cánh Thân 11	Mậu Tân Dần 12	Nhâm Quý Hợi 13	Giáp Thìn Dần 14	Bính Ái Mùi 15	Mậu Bính Thân 16	Nhâm Quý Ty 17			
6	Đinh Mão	Bính Ái Sửu 19/6	Mậu Bính Thân 20	Cánh Đinh Dậu 21	Nhâm Đinh Mau Thìn 22	Giáp Thìn Ty 23	Bính Cánh Ngô 24	Mậu Tân Sửu 25	Cánh Đinh Thân 26	Giáp Thìn Dần 27	Bính Ái Thìn 28	Mậu Bính Ngô 29	Cánh Đinh Mùi 30/6	Nhâm Mậu Thân 1/7	Giáp Dậu 2	Bính Cánh Thân 3	Mậu Tân Thìn 4	Nhâm Quý Sửu 5	Giáp Dần 6	Bính Ái Mão 7	Mậu Thìn Ty 8	Cánh Đinh Thìn 9	Nhâm Mậu Ngô 10	Bính Cánh Thân 11	Mậu Tân Dần 12	Nhâm Quý Hợi 13	Giáp Thìn Dần 14	Bính Ái Mùi 15	Mậu Bính Thân 16	Nhâm Quý Ty 17		
7	Mậu Thìn	Bính Ái Mùi 19/7	Mậu Bính Thân 20	Cánh Đinh Dậu 21	Nhâm Đinh Mau Thìn 22	Giáp Thìn Ty 23	Bính Cánh Ngô 24	Mậu Tân Sửu 25	Cánh Đinh Thân 26	Giáp Thìn Dần 27	Bính Ái Thìn 28	Mậu Bính Ngô 29	Cánh Đinh Mùi 30/6	Nhâm Mậu Thân 1/7	Giáp Dậu 2	Bính Cánh Thân 3	Mậu Tân Thìn 4	Nhâm Quý Sửu 5	Giáp Dần 6	Bính Ái Mão 7	Mậu Thìn Ty 8	Cánh Đinh Thìn 9	Nhâm Mậu Ngô 10	Bính Cánh Thân 11	Mậu Tân Dần 12	Nhâm Quý Hợi 13	Giáp Thìn Dần 14	Bính Ái Mùi 15	Mậu Bính Thân 16	Nhâm Quý Ty 17		
8	Kỷ Ty	Giáp Thìn Dậu 17/8	Bính Ái Thìn 18	Nhâm Đinh Mau Thìn 19	Cánh Đinh Dậu 20	Mậu Tân Sửu 21	Giáp Thìn Ty 22	Bính Cánh Ngô 23	Mậu Tân Sửu 24	Cánh Đinh Thân 25	Nhâm Quý Mão 26	Giáp Thìn Dậu 27	Bính Ái Thìn 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/8	Giáp Thìn Dậu 1/9	Nhâm Quý Sửu 2	Cánh Đinh Thân 3	Mậu Tân Thìn 4	Nhâm Mậu Ngô 5	Giáp Thìn Dậu 6	Bính Ái Thìn 7	Cánh Đinh Thân 8	Mậu Tân Dần 9	Nhâm Quý Hợi 10	Giáp Thìn Dậu 11	Bính Ái Mùi 12	Mậu Bính Thân 13	Nhâm Quý Ty 14			
9	Cánh Ngô	Giáp Thìn Dậu 17/9	Bính Ái Thìn 18	Nhâm Đinh Mau Thìn 19	Cánh Đinh Dậu 20	Mậu Tân Sửu 21	Giáp Thìn Ty 22	Bính Cánh Ngô 23	Mậu Tân Sửu 24	Cánh Đinh Thân 25	Nhâm Quý Mão 26	Giáp Thìn Dậu 27	Bính Ái Thìn 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/9	Giáp Thìn Dậu 1/10	Nhâm Quý Sửu 2	Cánh Đinh Thân 3	Mậu Tân Thìn 4	Nhâm Mậu Ngô 5	Giáp Thìn Dậu 6	Bính Ái Thìn 7	Cánh Đinh Thân 8	Mậu Tân Dần 9	Nhâm Quý Hợi 10	Giáp Thìn Dậu 11	Bính Ái Mùi 12	Mậu Bính Thân 13	Nhâm Quý Ty 14			
10	Tân Mùi	Nhâm Quý Hợi 16/10	Giáp Thìn Ty 17	Bính Thìn Ty 18	Cánh Đinh Dậu 19	Mậu Tân Sửu 20	Giáp Thìn Ty 21	Nhâm Mậu Thân 22	Bính Thìn Ty 23	Cánh Đinh Thân 24	Nhâm Mậu Ngô 25	Giáp Thìn Dậu 26	Bính Thìn Ty 27	Cánh Đinh Thân 28	Mậu Tân Thìn 29	Nhâm Mậu Ngô 30/10	Giáp Thìn Dậu 1/11	Bính Thìn Ty 2	Cánh Đinh Thân 3	Mậu Tân Thìn 4	Nhâm Mậu Ngô 5	Giáp Thìn Dậu 6	Bính Thìn Ty 7	Cánh Đinh Thân 8	Mậu Tân Dần 9	Nhâm Quý Hợi 10	Giáp Thìn Dậu 11	Bính Ái Mùi 12	Mậu Bính Thân 13	Nhâm Quý Ty 14		
11	Nhâm Thân	Nhâm Quý Ty 15/11	Giáp Thìn Ty 16	Bính Thìn Ty 17	Cánh Đinh Thân 18	Mậu Tân Sửu 19	Giáp Thìn Ty 20	Nhâm Mậu Thân 21	Bính Thìn Ty 22	Cánh Đinh Thân 23	Nhâm Mậu Ngô 24	Giáp Thìn Dậu 25	Bính Thìn Ty 26	Cánh Đinh Thân 27	Mậu Tân Thìn 28	Nhâm Mậu Ngô 29	Giáp Thìn Dậu 30/10	Giáp Thìn Dậu 1/11	Bính Thìn Ty 2	Cánh Đinh Thân 3	Mậu Tân Thìn 4	Nhâm Mậu Ngô 5	Giáp Thìn Dậu 6	Bính Thìn Ty 7	Cánh Đinh Thân 8	Mậu Tân Dần 9	Nhâm Quý Hợi 10	Giáp Thìn Dậu 11	Bính Ái Mùi 12	Mậu Bính Thân 13	Nhâm Quý Ty 14	
12	Quý Dậu	Cánh Nhâm Thất 13/12	Nhâm Đinh Thất 14	Giáp Thìn Ty 15	Bính Thìn Ty 16	Cánh Đinh Thân 17	Mậu Tân Sửu 18	Giáp Thìn Ty 19	Nhâm Mậu Thân 20	Bính Thìn Ty 22	Cánh Đinh Thân 23	Nhâm Mậu Ngô 24	Giáp Thìn Dậu 25	Bính Thìn Ty 26	Cánh Đinh Thân 27	Mậu Tân Thìn 28	Nhâm Mậu Ngô 29	Giáp Thìn Dậu 30/11	Giáp Thìn Dậu 1/12	Bính Thìn Ty 2	Cánh Đinh Thân 3	Mậu Tân Thìn 4	Nhâm Mậu Ngô 5	Giáp Thìn Dậu 6	Bính Thìn Ty 7	Cánh Đinh Thân 8	Mậu Tân Dần 9	Nhâm Quý Hợi 10	Giáp Thìn Dậu 11	Bính Ái Mùi 12	Mậu Bính Thân 13	Nhâm Quý Ty 14

54 + 34 = 1 Dư 28 = Tân Mão

(366 - 24) + 12 = 354
342 + 12

NĂM 4772 : ẤT HỢI 366/354 NGÀY

TT	Giờ Ngày Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
	Giáp Tuất		Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tỵ	Giáp Ngọ	Ất Mùi	Bính Ái	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Dậu	Nhâm Mậu Thân	Giáp Hợi	Bính Canh Tý	Mậu Tân Sửu	Canh Nhâm Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Thìn	Bính Giáp Tỵ	Mậu Ái Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tứ	Nhâm Quý Ngọ	Giáp Dần	Bính Giáp Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Mùi	Bính Canh Thân			
1	Giêng		13/1	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/1	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9	10			
2	Hai	Ất Hợi	Mậu Dần 11/2	Nhâm Quý Tỵ	Bính Giáp Tý	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/2	30/2	Mậu Canh Thìn	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Sửu	Giáp Thân	Bính Giáp Dậu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Sửu	Bính Canh Dần		
3	Ba	Bính Tý	Mậu Tân Mao	Canh Nhâm Thìn	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
4	Tư	Đinh Sửu	Bính Thân	Canh Nhâm Dậu	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8
5	Năm	Mậu Dần	Bính Dần	Mậu Tân Mao	9/5	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/4	1/5	2	3	4	5	6	7	8
6	Sáu	Kỷ Mão	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	7/6	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/5	1/6	2	3	4	5	6
7	Bảy	Canh Thìn	Giáp Kỷ Sửu	Canh Canh Dần	7/7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/6	1/7	2	3	4	5	6
8	Tám	Tân Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Canh Thân	5/8	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/7	1/8	2	3	4
9	Chín	Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Tý	Giáp Bính Dần	5/9	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/8	1/9	2	3	4
10	Mười	Quý Mùi	Canh Đinh Tý	Nhâm Quý Ngọ	3/10	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/10	2
11	Một	Giáp Thân	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Tý	3/11	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/11	1/11	2
12	Chạp	Ất Dậu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/12

54 + 28
= 1 Dư 22 = Ất Dậu

(366 - 12)
354 = 354

NĂM 4773 : BÌNH TÝ 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																																										
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30												
1	Giêng	Bính Tuất	*Mau Bính Thìn 1/1	Canh Đinh Hợi 2	Nhâm Tý 3	Canh Nhâm Thìn 7	Nhâm Quý Tý 8	Nhâm Quý Ngọ 9	Canh Tân Mão 10	Canh Nhâm Thìn 11	Canh Bính Dậu 12	Nhâm Mậu Tuất 13	Giáp Kỷ Hợi 14	Bính Canh Tý 15	Mậu Tân Sửu 16	Canh Nhâm Dần 17	Bính Quý Mão 18	Nhâm Quý Thìn 19	Canh Tân Mão 20	Canh Nhâm Dần 21	Canh Bính Thìn 22	Nhâm Mậu Thìn 23	Giáp Tân Dậu 24	Bính Nhâm Thìn 25	Canh Bính Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Bính Tân Dậu 29	Canh Nhâm Thìn 30															
2	Hai	Đinh Hợi	Bính Ất Sửu 30/1	Mậu Bính Thìn 1	Canh Nhâm Tý 2	Canh Tân Mão 3	Mậu Nhâm Thìn 4	Canh Nhâm Thìn 5	Canh Tân Mão 6	Canh Bính Thìn 7	Mậu Bính Thìn 8	Canh Bính Thìn 9	Nhâm Mậu Tuất 10	Canh Nhâm Thìn 11	Canh Bính Thìn 12	Canh Nhâm Thìn 13	Canh Nhâm Thìn 14	Canh Nhâm Thìn 15	Canh Tân Mão 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Thìn 24	Canh Nhâm Thìn 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Nhâm Thìn 30											
3	Ba	Mậu Tý	Bính Ất Sửu 29/2	Mậu Bính Thìn 30/2	Canh Nhâm Tý 1/3	Canh Tân Mão 2	Canh Nhâm Thìn 3	Canh Nhâm Thìn 4	Canh Tân Mão 5	Canh Bính Thìn 6	Mậu Bính Thìn 7	Canh Bính Thìn 8	Nhâm Mậu Tuất 9	Canh Nhâm Thìn 10	Canh Bính Thìn 11	Canh Nhâm Thìn 12	Canh Nhâm Thìn 13	Canh Nhâm Thìn 14	Canh Tân Mão 15	Canh Nhâm Thìn 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Thìn 24	Canh Nhâm Thìn 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Nhâm Thìn 30										
4	Tư	Kỷ Sửu	Giáp Bính Thìn 28/3	Bính Ất Sửu 29	Canh Nhâm Tý 30/3	Canh Tân Mão 1/4	Canh Nhâm Thìn 2	Canh Nhâm Thìn 3	Canh Tân Mão 4	Canh Bính Thìn 5	Mậu Bính Thìn 6	Canh Bính Thìn 7	Nhâm Mậu Tuất 8	Canh Nhâm Thìn 9	Canh Bính Thìn 10	Canh Nhâm Thìn 11	Canh Nhâm Thìn 12	Canh Nhâm Thìn 13	Canh Tân Mão 14	Canh Nhâm Thìn 15	Canh Nhâm Thìn 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Thìn 24	Canh Nhâm Thìn 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Nhâm Thìn 30									
5	Năm	Canh Dần	Giáp Bính Thìn 27/4	Bính Ất Sửu 28	Canh Nhâm Tý 29	Canh Tân Mão 30/4	Canh Nhâm Thìn 1/5	Canh Nhâm Thìn 2	Canh Tân Mão 3	Canh Bính Thìn 4	Bính Ất Sửu 5	Canh Bính Thìn 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Canh Nhâm Thìn 8	Canh Bính Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Canh Nhâm Thìn 11	Canh Nhâm Thìn 12	Canh Tân Mão 13	Canh Nhâm Thìn 14	Canh Nhâm Thìn 15	Canh Nhâm Thìn 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Thìn 24	Canh Nhâm Thìn 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Nhâm Thìn 30								
6	Sáu	Tân Mão	Nhâm Quý Tý 26/5	Giáp Bính Thìn 27	Bính Ất Sửu 28	Canh Nhâm Tý 29	Canh Tân Mão 30	Canh Nhâm Thìn 31/5	Canh Tân Mão 1	Canh Bính Thìn 2	Canh Bính Thìn 3	Canh Bính Thìn 4	Nhâm Mậu Tuất 5	Canh Nhâm Thìn 6	Canh Bính Thìn 7	Canh Nhâm Thìn 8	Canh Nhâm Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Canh Tân Mão 11	Canh Nhâm Thìn 12	Canh Nhâm Thìn 13	Canh Nhâm Thìn 14	Canh Nhâm Thìn 15	Canh Nhâm Thìn 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Thìn 24	Canh Nhâm Thìn 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Nhâm Thìn 30						
7	Bảy	Quý Tý	Nhâm Quý Tý 25/6	Giáp Bính Thìn 26	Bính Ất Sửu 27	Canh Nhâm Tý 28	Canh Tân Mão 29	Canh Nhâm Thìn 30/6	Canh Tân Mão 1	Canh Bính Thìn 2	Canh Bính Thìn 3	Canh Bính Thìn 4	Nhâm Mậu Tuất 5	Canh Nhâm Thìn 6	Canh Bính Thìn 7	Canh Nhâm Thìn 8	Canh Nhâm Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Canh Tân Mão 11	Canh Nhâm Thìn 12	Canh Nhâm Thìn 13	Canh Nhâm Thìn 14	Canh Nhâm Thìn 15	Canh Nhâm Thìn 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Thìn 24	Canh Nhâm Thìn 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Nhâm Thìn 30						
8	Tám	Giáp Ngọ	Canh Nhâm Thìn 23/8	Nhâm Quý Tý 24	Bính Ất Sửu 25	Canh Nhâm Tý 26	Canh Tân Mão 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Bính Thìn 30	Canh Bính Thìn 1	Canh Bính Thìn 2	Nhâm Mậu Tuất 3	Canh Nhâm Thìn 4	Canh Bính Thìn 5	Canh Nhâm Thìn 6	Canh Nhâm Thìn 7	Canh Nhâm Thìn 8	Canh Tân Mão 9	Canh Nhâm Thìn 10	Canh Nhâm Thìn 11	Canh Nhâm Thìn 12	Canh Nhâm Thìn 13	Canh Nhâm Thìn 14	Canh Nhâm Thìn 15	Canh Nhâm Thìn 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Thìn 24	Canh Nhâm Thìn 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Nhâm Thìn 30				
9	Chín	Ất Mùi	Canh Nhâm Thìn 22/9	Nhâm Quý Tý 23	Bính Ất Sửu 24	Canh Nhâm Tý 25	Canh Tân Mão 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Bính Thìn 29	Canh Bính Thìn 30	Canh Bính Thìn 1	Canh Bính Thìn 2	Nhâm Mậu Tuất 3	Canh Nhâm Thìn 4	Canh Bính Thìn 5	Canh Nhâm Thìn 6	Canh Nhâm Thìn 7	Canh Tân Mão 8	Canh Nhâm Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Canh Nhâm Thìn 11	Canh Nhâm Thìn 12	Canh Nhâm Thìn 13	Canh Nhâm Thìn 14	Canh Nhâm Thìn 15	Canh Nhâm Thìn 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Thìn 24	Canh Nhâm Thìn 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Nhâm Thìn 30			
10	Mười	Bính Thân	Mậu Tân Dậu 21/10	Canh Nhâm Thìn 22	Bính Ất Sửu 23	Giáp Bính Thìn 24	Bính Ất Sửu 25	Canh Nhâm Tý 26	Canh Tân Mão 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Bính Thìn 29	Canh Bính Thìn 30	Canh Bính Thìn 1	Canh Bính Thìn 2	Nhâm Mậu Tuất 3	Canh Nhâm Thìn 4	Canh Bính Thìn 5	Canh Nhâm Thìn 6	Canh Tân Mão 7	Canh Nhâm Thìn 8	Canh Nhâm Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Canh Nhâm Thìn 11	Canh Nhâm Thìn 12	Canh Nhâm Thìn 13	Canh Nhâm Thìn 14	Canh Nhâm Thìn 15	Canh Nhâm Thìn 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Thìn 24	Canh Nhâm Thìn 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Nhâm Thìn 30		
11	Một	Đinh Dậu	Mậu Tân Dậu 20/11	Canh Nhâm Thìn 21	Bính Ất Sửu 22	Giáp Bính Thìn 23	Bính Ất Sửu 24	Canh Nhâm Tý 25	Canh Tân Mão 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Bính Thìn 28	Canh Bính Thìn 29	Canh Bính Thìn 30	Canh Bính Thìn 1	Canh Bính Thìn 2	Nhâm Mậu Tuất 3	Canh Nhâm Thìn 4	Canh Bính Thìn 5	Canh Nhâm Thìn 6	Canh Tân Mão 7	Canh Nhâm Thìn 8	Canh Nhâm Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Canh Nhâm Thìn 11	Canh Nhâm Thìn 12	Canh Nhâm Thìn 13	Canh Nhâm Thìn 14	Canh Nhâm Thìn 15	Canh Nhâm Thìn 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Thìn 24	Canh Nhâm Thìn 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Nhâm Thìn 30	
12	Chạp	Mậu Tuất	Bính Thìn 19/12	Canh Nhâm Thìn 20	Bính Ất Sửu 21	Giáp Bính Thìn 22	Bính Ất Sửu 23	Canh Nhâm Tý 24	Canh Tân Mão 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Bính Thìn 27	Canh Bính Thìn 28	Canh Bính Thìn 29	Canh Bính Thìn 30	Canh Bính Thìn 1	Canh Bính Thìn 2	Nhâm Mậu Tuất 3	Canh Nhâm Thìn 4	Canh Bính Thìn 5	Canh Nhâm Thìn 6	Canh Tân Mão 7	Canh Nhâm Thìn 8	Canh Nhâm Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Canh Nhâm Thìn 11	Canh Nhâm Thìn 12	Canh Nhâm Thìn 13	Canh Nhâm Thìn 14	Canh Nhâm Thìn 15	Canh Nhâm Thìn 16	Canh Nhâm Thìn 17	Canh Nhâm Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Canh Nhâm Thìn 23	Canh Nhâm Thìn 24	Canh Nhâm Thìn 25	Canh Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Canh Nhâm Thìn 28	Canh Nhâm Thìn 29	Canh Nhâm Thìn 30

84 + 22
= 1 Dư 46 = Kỷ Dậu

60

(366) + 18
366 + 18
= 384

NĂM 4774 : ĐINH SỪ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Kỷ Hợi	Bính Canh Thất Tuất	Mậu Tân Canh Thìn	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Sửu	Giáp Đáp Dần	Bính Mão Ái	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
2	Hai	Canh Tý	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thân	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Dậu	Giáp Bính Thân	Bính Mão Đầu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Giáp Kỷ Sửu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Mao	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
3	Ba	Tân Sửu	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Sửu	Giáp Bính Dần	Bính Mão Ái	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	3/2	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
4	Tư	Nhâm Dần	Nhâm Mậu Dần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thân	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Sửu	Giáp Bính Thân	Bính Mão Đầu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Giáp Kỷ Sửu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Mao	3/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
5	Năm	Quý Mão	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Sửu	Giáp Bính Dần	Bính Mão Đầu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	2/3	30/4	1/5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
6	Sáu	Giáp Thìn	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Sửu	Giáp Bính Dần	Bính Mão Đầu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	31/5	30	31/6	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
7	Bảy	Ất Tý	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Sửu	Giáp Bính Dần	Bính Mão Đầu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	27	30	31/7	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
8	Tám	Bính Ngọ	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Quý Mão	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Sửu	Giáp Bính Thân	Bính Mão Đầu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	27	28	30/8	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
9	Chín	Đinh Mùi	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Sửu	Giáp Bính Dần	Bính Mão Đầu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	25	26	27	28	29	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10
10	Mười	Mậu Thân	Bính Ất Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Sửu	Giáp Bính Thân	Bính Mão Đầu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	25	26	27	28	29	30/9	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10
11	Một	Kỷ Dậu	Bính Ất Tý	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Kỷ Thân	Bính Canh Dậu	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Sửu	Giáp Bính Thân	Bính Mão Đầu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/10	2	3	4	5	6	7	8
12	Chạp	Canh Tuất	Giáp Bính Tuất	Bính Ất Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Thân Sửu	Nhâm Quý Dậu	Giáp Bính Mão	Bính Canh Thân	Mậu Tân Hợi	Canh Đinh Tý	Giáp Kỷ Sửu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31

54 + 46
= 1 Dư 40 = Quý Mão

(366 - 18) + 6
348 + 6
= 354

NĂM 4775 : MẬU DẦN 365/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Tân Hợi	Giáp Thìn 7/1	Bính Át 8	Mậu Bính 9	Canh Đinh 10	Nhâm Mau 11	Giáp Dậu 12	Bính Tuất 13	Mậu Thân 14	Canh Tân 15	Nhâm Sửu 16	Giáp Dần 17	Bính Mô 18	Mậu Thìn 19	Canh Đinh 20	Nhâm Mau 21	Giáp Dậu 22	Bính Thân 23	Mậu Đinh 24	Canh Tân 25	Nhâm Sửu 26	Giáp Thìn 27	Bính Mô 28	Mậu Đinh 29	Canh Thân 30	Nhâm Mau 31/1	Giáp Dậu 1/2	Bính Thân 2	Mậu Đinh 3	Canh Tân 4	
2	Hai	Nhâm Tý	Nhâm Dậu 5/2	Giáp Thân 6	Bính Át 7	Mậu Bính 8	Canh Tân 9	Nhâm Sửu 10	Giáp Dậu 11	Bính Thân 12	Mậu Đinh 13	Canh Mau 14	Nhâm Ngô 15	Giáp Thân 16	Mậu Đinh 17	Canh Tân 18	Nhâm Sửu 19	Giáp Dậu 20	Bính Thân 21	Mậu Đinh 22	Canh Tân 23	Nhâm Sửu 24	Giáp Thìn 25	Bính Mô 26	Mậu Đinh 27	Canh Thân 28	Nhâm Mau 29/2	Giáp Dậu 1/3	Bính Thân 2	Mậu Đinh 3	Canh Tân 4	
3	Ba	Quý Sửu	Nhâm Mô 5/3	Giáp Thân 6	Bính Át 7	Mậu Bính 8	Canh Tân 9	Nhâm Sửu 10	Giáp Dậu 11	Bính Thân 12	Mậu Đinh 13	Canh Mau 14	Nhâm Ngô 15	Giáp Thân 16	Mậu Đinh 17	Canh Tân 18	Nhâm Sửu 19	Giáp Dậu 20	Bính Thân 21	Mậu Đinh 22	Canh Tân 23	Nhâm Sửu 24	Giáp Thìn 25	Bính Mô 26	Mậu Đinh 27	Canh Thân 28	Nhâm Mau 29/2	Giáp Dậu 1/3	Bính Thân 2	Mậu Đinh 3	Canh Tân 4	
4	T–	Giáp Dần	Nhâm Thân 4/4	Giáp Dậu 5	Bính Thân 6	Mậu Đinh 7	Canh Tân 8	Nhâm Sửu 9	Giáp Dậu 10	Bính Thân 11	Mậu Đinh 12	Canh Tân 13	Nhâm Ngô 14	Giáp Thân 15	Mậu Đinh 16	Canh Tân 17	Nhâm Sửu 18	Giáp Dậu 19	Bính Thân 20	Mậu Đinh 21	Canh Tân 22	Nhâm Sửu 23	Giáp Thìn 24	Bính Mô 25	Mậu Đinh 26	Canh Thân 27	Nhâm Mau 28	Giáp Dậu 29/4	Bính Thân 1/5	Mậu Đinh 2	Canh Tân 3	
5	Năm	Ất Mô	Nhâm Thân 4/5	Giáp Thân 5	Bính Thân 6	Mậu Đinh 7	Canh Tân 8	Nhâm Sửu 9	Giáp Dậu 10	Bính Thân 11	Mậu Đinh 12	Canh Tân 13	Nhâm Ngô 14	Giáp Thân 15	Mậu Đinh 16	Canh Tân 17	Nhâm Sửu 18	Giáp Dậu 19	Bính Thân 20	Mậu Đinh 21	Canh Tân 22	Nhâm Sửu 23	Giáp Thìn 24	Bính Mô 25	Mậu Đinh 26	Canh Thân 27	Nhâm Mau 28	Giáp Dậu 29/4	Bính Thân 1/5	Mậu Đinh 2	Canh Tân 3	
6	Sáu	Bính Thìn	Nhâm Thân 4/6	Giáp Thân 5	Bính Thân 6	Mậu Đinh 7	Canh Tân 8	Nhâm Sửu 9	Giáp Dậu 10	Bính Thân 11	Mậu Đinh 12	Canh Tân 13	Nhâm Ngô 14	Giáp Thân 15	Mậu Đinh 16	Canh Tân 17	Nhâm Sửu 18	Giáp Dậu 19	Bính Thân 20	Mậu Đinh 21	Canh Tân 22	Nhâm Sửu 23	Giáp Thìn 24	Bính Mô 25	Mậu Đinh 26	Canh Thân 27	Nhâm Mau 28	Giáp Dậu 29/4	Bính Thân 1/5	Mậu Đinh 2	Canh Tân 3	
7	Bảy	Đinh Tý	Nhâm Thân 2/7	Giáp Thân 3	Bính Thân 4	Mậu Đinh 5	Canh Tân 6	Nhâm Sửu 7	Giáp Dậu 8	Bính Thân 9	Mậu Đinh 10	Canh Tân 11	Nhâm Ngô 12	Giáp Thân 13	Mậu Đinh 14	Canh Tân 15	Nhâm Sửu 16	Giáp Dậu 17	Bính Thân 18	Mậu Đinh 19	Canh Tân 20	Nhâm Sửu 21	Giáp Thìn 22	Bính Mô 23	Mậu Đinh 24	Canh Thân 25	Nhâm Mau 26	Giáp Dậu 27/5	Bính Thân 1/6	Mậu Đinh 2	Canh Tân 3	
8	Tám	Mậu Ngô	Nhâm Thân 3/7	Giáp Thân 4	Bính Thân 5	Mậu Đinh 6	Canh Tân 7	Nhâm Sửu 8	Giáp Dậu 9	Bính Thân 10	Mậu Đinh 11	Canh Tân 12	Nhâm Ngô 13	Giáp Thân 14	Mậu Đinh 15	Canh Tân 16	Nhâm Sửu 17	Giáp Dậu 18	Bính Thân 19	Mậu Đinh 20	Canh Tân 21	Nhâm Sửu 22	Giáp Thìn 23	Bính Mô 24	Mậu Đinh 25	Canh Thân 26	Nhâm Mau 27	Giáp Dậu 28/5	Bính Thân 1/6	Mậu Đinh 2	Canh Tân 3	
9	Chín	Kỷ Mùi	Nhâm Thân 3/8	Giáp Thân 4	Bính Thân 5	Mậu Đinh 6	Canh Tân 7	Nhâm Sửu 8	Giáp Dậu 9	Bính Thân 10	Mậu Đinh 11	Canh Tân 12	Nhâm Ngô 13	Giáp Thân 14	Mậu Đinh 15	Canh Tân 16	Nhâm Sửu 17	Giáp Dậu 18	Bính Thân 19	Mậu Đinh 20	Canh Tân 21	Nhâm Sửu 22	Giáp Thìn 23	Bính Mô 24	Mậu Đinh 25	Canh Thân 26	Nhâm Mau 27	Giáp Dậu 28/5	Bính Thân 1/6	Mậu Đinh 2	Canh Tân 3	
10	M–	Canh Thân	Nhâm Thân 2/9	Giáp Thân 3	Bính Thân 4	Mậu Đinh 5	Canh Tân 6	Nhâm Sửu 7	Giáp Dậu 8	Bính Thân 9	Mậu Đinh 10	Canh Tân 11	Nhâm Ngô 12	Giáp Thân 13	Mậu Đinh 14	Canh Tân 15	Nhâm Sửu 16	Giáp Dậu 17	Bính Thân 18	Mậu Đinh 19	Canh Tân 20	Nhâm Sửu 21	Giáp Thìn 22	Bính Mô 23	Mậu Đinh 24	Canh Thân 25	Nhâm Mau 26	Giáp Dậu 27/5	Bính Thân 1/6	Mậu Đinh 2	Canh Tân 3	
11	Một	Tân Dậu	Nhâm Thân 2/10	Giáp Thân 3	Bính Thân 4	Mậu Đinh 5	Canh Tân 6	Nhâm Sửu 7	Giáp Dậu 8	Bính Thân 9	Mậu Đinh 10	Canh Tân 11	Nhâm Ngô 12	Giáp Thân 13	Mậu Đinh 14	Canh Tân 15	Nhâm Sửu 16	Giáp Dậu 17	Bính Thân 18	Mậu Đinh 19	Canh Tân 20	Nhâm Sửu 21	Giáp Thìn 22	Bính Mô 23	Mậu Đinh 24	Canh Thân 25	Nhâm Mau 26	Giáp Dậu 27/5	Bính Thân 1/6	Mậu Đinh 2	Canh Tân 3	
12	Chạp	Nhâm Tuất	Nhâm Thân 2/11	Giáp Thân 3	Bính Thân 4	Mậu Đinh 5	Canh Tân 6	Nhâm Sửu 7	Giáp Dậu 8	Bính Thân 9	Mậu Đinh 10	Canh Tân 11	Nhâm Ngô 12	Giáp Thân 13	Mậu Đinh 14	Canh Tân 15	Nhâm Sửu 16	Giáp Dậu 17	Bính Thân 18	Mậu Đinh 19	Canh Tân 20	Nhâm Sửu 21	Giáp Thìn 22	Bính Mô 23	Mậu Đinh 24	Canh Thân 25	Nhâm Mau 26	Giáp Dậu 27/5	Bính Thân 1/6	Mậu Đinh 2	Canh Tân 3	
	N	Quý Hợi	Nhâm Thân 2/12	Giáp Thân 3	Bính Thân 4	Mậu Đinh 5	Canh Tân 6	Nhâm Sửu 7	Giáp Dậu 8	Bính Thân 9	Mậu Đinh 10	Canh Tân 11	Nhâm Ngô 12	Giáp Thân 13	Mậu Đinh 14	Canh Tân 15	Nhâm Sửu 16	Giáp Dậu 17	Bính Thân 18	Mậu Đinh 19	Canh Tân 20	Nhâm Sửu 21	Giáp Thìn 22	Bính Mô 23	Mậu Đinh 24	Canh Thân 25	Nhâm Mau 26	Giáp Dậu 27/5	Bính Thân 1/6	Mậu Đinh 2	Canh Tân 3	

84 + 40
= 2 D– 4 = Đinh Mão

(365 - 6) + 25
359 + 25
= 384

NĂM 4776 : KỶ MÃO 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Nhâm Mậu Thìn 28/1	Giáp Kỷ Thìn 29/1	Bính Kỷ Ngọ 30/1	Mậu Tân Mùi 1/2	Canh Nhâm Sửu 2/2	Nhâm Nhâm Dần 3/2	Giáp Quý Mão 4/2	Bính Giáp Thìn 5/2	Mậu Bính Tỵ 6/2	Canh Đinh Ngọ 7/2	Canh Đinh Mùi 8/2	Nhâm Canh Thân 9/2	Giáp Kỷ Thân 10/2	Mậu Canh Dậu 11/2	Canh Mậu Tuất 12/2	Nhâm Nhâm Hợi 13/2	Giáp Quý Sửu 14/2	Bính Giáp Dần 15/2	Mậu Bính Mão 16/2	Canh Đinh Thìn 17/2	Nhâm Đinh Tỵ 18/2	Canh Mậu Ngọ 19/2	Mậu Canh Mùi 20/2	Canh Nhâm Thân 21/2	Canh Nhâm Dậu 22/2	Giáp Quý Tuất 23/2	Bính Giáp Hợi 24/2	Mậu Bính Tý 25/2	Mậu Bính Sửu 26/2	
2	Hai	24/2	Canh Đinh Mão 25/2	Giáp Kỷ Thìn 26/2	Bính Kỷ Tỵ 27/2	Canh Nhâm Ngọ 28/2	Nhâm Nhâm Mùi 29/2	Giáp Quý Thân 30/2	Bính Giáp Dậu 1/3	Mậu Bính Tuất 2/3	Canh Đinh Hợi 3/3	Canh Đinh Tý 4/3	Nhâm Canh Sửu 5/3	Giáp Kỷ Sửu 6/3	Mậu Canh Dần 7/3	Canh Mậu Mão 8/3	Nhâm Nhâm Thìn 9/3	Giáp Quý Thìn 10/3	Bính Giáp Tỵ 11/3	Mậu Bính Ngọ 12/3	Canh Đinh Mùi 13/3	Nhâm Đinh Thân 14/3	Canh Mậu Dậu 15/3	Mậu Canh Tuất 16/3	Canh Nhâm Hợi 17/3	Canh Nhâm Tý 18/3	Giáp Quý Sửu 19/3	Bính Giáp Dần 20/3	Mậu Bính Mão 21/3	Mậu Bính Thìn 22/3	
3	Ba	Canh Đinh Mão 24/3	Nhâm Mậu Thìn 25/3	Giáp Kỷ Tỵ 26/3	Bính Kỷ Ngọ 27/3	Canh Nhâm Mùi 28/3	Nhâm Nhâm Thân 29/3	Giáp Quý Dậu 30/3	Bính Giáp Tuất 1/4	Mậu Bính Hợi 2/4	Canh Đinh Tý 3/4	Canh Đinh Sửu 4/4	Nhâm Canh Dần 5/4	Giáp Kỷ Dần 6/4	Mậu Canh Mão 7/4	Canh Mậu Thìn 8/4	Nhâm Nhâm Tỵ 9/4	Giáp Quý Thìn 10/4	Bính Giáp Tỵ 11/4	Mậu Bính Ngọ 12/4	Canh Đinh Mùi 13/4	Nhâm Đinh Thân 14/4	Canh Mậu Dậu 15/4	Mậu Canh Tuất 16/4	Canh Nhâm Hợi 17/4	Canh Nhâm Tý 18/4	Giáp Quý Sửu 19/4	Bính Giáp Dần 20/4	Mậu Bính Mão 21/4	Mậu Bính Thìn 22/4	
4	Tư	Mậu Bính Thìn 22/4	Canh Đinh Mão 23/4	Nhâm Mậu Thìn 24/4	Giáp Kỷ Tỵ 25/4	Bính Kỷ Ngọ 26/4	Canh Nhâm Mùi 27/4	Nhâm Nhâm Thân 28/4	Giáp Quý Dậu 29/4	Mậu Bính Tuất 30/4	Canh Đinh Hợi 1/5	Canh Đinh Tý 2/5	Nhâm Canh Sửu 3/5	Giáp Kỷ Sửu 4/5	Mậu Canh Dần 5/5	Canh Mậu Mão 6/5	Nhâm Nhâm Thìn 7/5	Giáp Quý Thìn 8/5	Bính Giáp Tỵ 9/5	Mậu Bính Ngọ 10/5	Canh Đinh Mùi 11/5	Nhâm Đinh Thân 12/5	Canh Mậu Dậu 13/5	Mậu Canh Tuất 14/5	Canh Nhâm Hợi 15/5	Canh Nhâm Tý 16/5	Giáp Quý Sửu 17/5	Bính Giáp Dần 18/5	Mậu Bính Mão 19/5	Mậu Bính Thìn 20/5	
5	Năm	Mậu Bính Thìn 22/5	Canh Đinh Mão 23/5	Nhâm Mậu Thìn 24/5	Giáp Kỷ Tỵ 25/5	Bính Kỷ Ngọ 26/5	Canh Nhâm Mùi 27/5	Nhâm Nhâm Thân 28/5	Giáp Quý Dậu 29/5	Mậu Bính Tuất 30/5	Canh Đinh Hợi 1/6	Canh Đinh Tý 2/6	Nhâm Canh Sửu 3/6	Giáp Kỷ Sửu 4/6	Mậu Canh Dần 5/6	Canh Mậu Mão 6/6	Nhâm Nhâm Thìn 7/6	Giáp Quý Thìn 8/6	Bính Giáp Tỵ 9/6	Mậu Bính Ngọ 10/6	Canh Đinh Mùi 11/6	Nhâm Đinh Thân 12/6	Canh Mậu Dậu 13/6	Mậu Canh Tuất 14/6	Canh Nhâm Hợi 15/6	Canh Nhâm Tý 16/6	Giáp Quý Sửu 17/6	Bính Giáp Dần 18/6	Mậu Bính Mão 19/6	Mậu Bính Thìn 20/6	
6	Sáu	Bính Mậu Thìn 20/6	Giáp Kỷ Thìn 21/6	Nhâm Mậu Tỵ 22/6	Canh Nhâm Ngọ 23/6	Giáp Kỷ Mùi 24/6	Nhâm Nhâm Mùi 25/6	Bính Canh Thân 26/6	Canh Nhâm Dậu 27/6	Mậu Bính Tuất 28/6	Canh Đinh Hợi 29/6	Canh Đinh Tý 30/6	Nhâm Canh Sửu 1/7	Giáp Kỷ Sửu 2/7	Mậu Canh Dần 3/7	Canh Mậu Mão 4/7	Nhâm Nhâm Thìn 5/7	Giáp Quý Thìn 6/7	Bính Giáp Tỵ 7/7	Mậu Bính Ngọ 8/7	Canh Đinh Mùi 9/7	Nhâm Đinh Thân 10/7	Canh Mậu Dậu 11/7	Mậu Canh Tuất 12/7	Canh Nhâm Hợi 13/7	Canh Nhâm Tý 14/7	Giáp Quý Sửu 15/7	Bính Giáp Dần 16/7	Mậu Bính Mão 17/7	Mậu Bính Thìn 18/7	
7	Bảy	Bính Mậu Thìn 20/7	Giáp Kỷ Thìn 21/7	Nhâm Mậu Tỵ 22/7	Canh Nhâm Ngọ 23/7	Giáp Kỷ Mùi 24/7	Nhâm Nhâm Mùi 25/7	Bính Canh Thân 26/7	Canh Nhâm Dậu 27/7	Mậu Bính Tuất 28/7	Canh Đinh Hợi 29/7	Canh Đinh Tý 30/7	Nhâm Canh Sửu 1/8	Giáp Kỷ Sửu 2/8	Mậu Canh Dần 3/8	Canh Mậu Mão 4/8	Nhâm Nhâm Thìn 5/8	Giáp Quý Thìn 6/8	Bính Giáp Tỵ 7/8	Mậu Bính Ngọ 8/8	Canh Đinh Mùi 9/8	Nhâm Đinh Thân 10/8	Canh Mậu Dậu 11/8	Mậu Canh Tuất 12/8	Canh Nhâm Hợi 13/8	Canh Nhâm Tý 14/8	Giáp Quý Sửu 15/8	Bính Giáp Dần 16/8	Mậu Bính Mão 17/8	Mậu Bính Thìn 18/8	
8	Tám	Giáp Giáp Thìn 18/8	Bính Mậu Thìn 19/8	Nhâm Đinh Tỵ 20/8	Canh Đinh Ngọ 21/8	Nhâm Đinh Mùi 22/8	Giáp Kỷ Thân 23/8	Canh Nhâm Thân 24/8	Mậu Bính Dậu 25/8	Canh Đinh Tuất 26/8	Nhâm Đinh Hợi 27/8	Nhâm Đinh Tý 28/8	Giáp Kỷ Sửu 29/8	Canh Mậu Dần 30/8	Bính Mậu Mão 1/9	Canh Đinh Thìn 2/9	Canh Đinh Tỵ 3/9	Giáp Kỷ Thìn 4/9	Mậu Bính Ngọ 5/9	Canh Đinh Mùi 6/9	Nhâm Đinh Thân 7/9	Canh Mậu Dậu 8/9	Mậu Canh Tuất 9/9	Canh Nhâm Hợi 10/9	Canh Nhâm Tý 11/9	Giáp Quý Sửu 12/9	Bính Giáp Dần 13/9	Mậu Bính Mão 14/9	Mậu Bính Thìn 15/9	Nhâm Đinh Tỵ 16/9	
9	Chín	Giáp Giáp Thìn 18/9	Bính Mậu Thìn 19/9	Nhâm Đinh Tỵ 20/9	Canh Đinh Ngọ 21/9	Nhâm Đinh Mùi 22/9	Giáp Kỷ Thân 23/9	Canh Nhâm Thân 24/9	Mậu Bính Dậu 25/9	Canh Đinh Tuất 26/9	Nhâm Đinh Hợi 27/9	Nhâm Đinh Tý 28/9	Giáp Kỷ Sửu 29/9	Canh Mậu Dần 30/9	Bính Mậu Mão 1/10	Canh Đinh Thìn 2/10	Canh Đinh Tỵ 3/10	Giáp Kỷ Thìn 4/10	Mậu Bính Ngọ 5/10	Canh Đinh Mùi 6/10	Nhâm Đinh Thân 7/10	Canh Mậu Dậu 8/10	Mậu Canh Tuất 9/10	Canh Nhâm Hợi 10/10	Canh Nhâm Tý 11/10	Giáp Quý Sửu 12/10	Bính Giáp Dần 13/10	Mậu Bính Mão 14/10	Mậu Bính Thìn 15/10	Nhâm Đinh Tỵ 16/10	
10	Mười	Nhâm Quý Tỵ 16/10	Giáp Giáp Thìn 17/10	Bính Mậu Thìn 18/10	Canh Đinh Tỵ 19/10	Nhâm Đinh Ngọ 20/10	Giáp Kỷ Mùi 21/10	Canh Nhâm Thân 22/10	Mậu Bính Dậu 23/10	Canh Đinh Tuất 24/10	Nhâm Đinh Hợi 25/10	Nhâm Đinh Tý 26/10	Giáp Kỷ Sửu 27/10	Canh Mậu Dần 28/10	Bính Mậu Mão 29/10	Canh Đinh Thìn 30/10	Canh Đinh Tỵ 1/11	Giáp Kỷ Thìn 2/11	Mậu Bính Ngọ 3/11	Canh Đinh Mùi 4/11	Nhâm Đinh Thân 5/11	Canh Mậu Dậu 6/11	Mậu Canh Tuất 7/11	Canh Nhâm Hợi 8/11	Canh Nhâm Tý 9/11	Giáp Quý Sửu 10/11	Bính Giáp Dần 11/11	Mậu Bính Mão 12/11	Mậu Bính Thìn 13/11	Nhâm Đinh Tỵ 14/11	
11	Một	Nhâm Quý Tỵ 16/11	Giáp Giáp Thìn 17/11	Bính Mậu Thìn 18/11	Canh Đinh Tỵ 19/11	Nhâm Đinh Ngọ 20/11	Giáp Kỷ Mùi 21/11	Canh Nhâm Thân 22/11	Mậu Bính Dậu 23/11	Canh Đinh Tuất 24/11	Nhâm Đinh Hợi 25/11	Nhâm Đinh Tý 26/11	Giáp Kỷ Sửu 27/11	Canh Mậu Dần 28/11	Bính Mậu Mão 29/11	Canh Đinh Thìn 30/11	Canh Đinh Tỵ 1/12	Giáp Kỷ Thìn 2/12	Mậu Bính Ngọ 3/12	Canh Đinh Mùi 4/12	Nhâm Đinh Thân 5/12	Canh Mậu Dậu 6/12	Mậu Canh Tuất 7/12	Canh Nhâm Hợi 8/12	Canh Nhâm Tý 9/12	Giáp Quý Sửu 10/12	Bính Giáp Dần 11/12	Mậu Bính Mão 12/12	Mậu Bính Thìn 13/12	Nhâm Đinh Tỵ 14/12	
12	Chạp	Canh Nhâm Thìn 14/12	Giáp Quý Thìn 15/12	Bính Nhâm Tỵ 16/12	Canh Bính Ngọ 17/12	Nhâm Đinh Mùi 18/12	Giáp Kỷ Thân 19/12	Canh Nhâm Thân 20/12	Mậu Bính Dậu 21/12	Canh Đinh Tuất 22/12	Nhâm Đinh Hợi 23/12	Nhâm Đinh Tý 24/12	Giáp Kỷ Sửu 25/12	Canh Mậu Dần 26/12	Bính Mậu Mão 27/12	Canh Đinh Thìn 28/12	Canh Đinh Tỵ 29/12	Giáp Kỷ Thìn 30/12	Mậu Bính Ngọ 1/1	Canh Đinh Mùi 2/1	Nhâm Đinh Thân 3/1	Canh Mậu Dậu 4/1	Mậu Canh Tuất 5/1	Canh Nhâm Hợi 6/1	Canh Nhâm Tý 7/1	Giáp Quý Sửu 8/1	Bính Giáp Dần 9/1	Mậu Bính Mão 10/1	Mậu Bính Thìn 11/1	Nhâm Đinh Tỵ 12/1	

54 + 4
60

= 354

(366 - 25) + 13
341 + 13

= Dư 58 = Tân Dậu

NĂM 4777 : CANH THÌN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30						
1	Giêng	Bính Tý	Canh Nhâm Tuất Hợi	14/1 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11						
2	Hai	Đinh Sửu	Mậu Tân Thìn	12/2 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11					
3	Ba	Mậu Dần	Mậu Tân Thìn	10/4 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11				
4	Tư	Kỷ Mão	Bính Canh Dần	10/4 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11				
5	Năm	Canh Thìn	Bính Canh Thân	10/5 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11				
6	Sáu	Tân Tỵ	Bính Canh Sửu	8/6 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11			
7	Bảy	Nhâm Ngọ	Giáp Canh Mùi	8/7 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11			
8	Tám	Quý Mùi	Nhâm Canh Mùi	6/8 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11		
9	Chín	Giáp Thân	Nhâm Canh Mùi	6/9 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11		
10	Mười	Ất Dậu	Bính Canh Dậu	4/10 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	
11	Một	Bính Tuất	Nhâm Canh Thìn	4/11 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	
12	Chạp	Đinh Hợi	Mậu Canh Thìn	2/12 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11	12 13	14 15	16 17	18 19	20 21	22 23	24 25	26 27	28 29	30 31/1	1/2 3	4 5	6 7	8 9	10 11

54 + 58
= 1 Dư 52 = Ất Mão
60

(366 - 13) + 1
353 + 1
= 354

NĂM 4778 : TÂN TỶ 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																																
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
1	Giêng	Mau Bính Thìn 21	Canh Bính Ty 3	Nham Mau Ngọ 4	Giáp Mau Mùi 5	Bính Canh Thân 6	Mau Tân Dậu 7	Canh Nhâm Tuất 8	Nham Quý Hợi 9	Giáp Giáp Tý 10	Bính Ái Sửu 11	Mau Đinh Dần 12	Canh Đinh Mao 13	Nham Thân Thân 14	Giáp Canh Ty 15	Bính Canh Ngọ 16	Mau Tân Thân 17	Canh Nhâm Thân 18	Nham Quý Dậu 19	Giáp Giáp Tý 20	Bính Ái Hợi 21	Mau Bính Ty 22	Canh Đinh Sửu 23	Nham Dần 24	Giáp Mau Mao 25	Bính Canh Thân 26	Mau Tân Ty 27	Canh Nhâm Tý 28	Nham Quý Thân 29	Giáp Giáp Thân 30				
2	Hai	Bính Dậu 31/1	Mau Ái Thìn 1/2	Canh Bính Hợi 2	Giáp Nhâm Ty 3	Bính Canh Sửu 4	Mau Tân Dậu 5	Canh Nhâm Mao 6	Nham Quý Thân 7	Giáp Giáp Ty 8	Bính Ái Sửu 9	Mau Đinh Dần 10	Canh Đinh Thân 11	Nham Thân Dậu 12	Giáp Canh Ty 13	Bính Canh Ngọ 14	Mau Tân Thân 15	Canh Nhâm Thân 16	Nham Quý Dậu 17	Giáp Giáp Tý 18	Bính Ái Hợi 19	Mau Bính Ty 20	Canh Đinh Sửu 21	Nham Dần 22	Giáp Mau Mao 23	Bính Canh Thân 24	Mau Tân Ty 25	Canh Nhâm Tý 26	Nham Quý Thân 27	Giáp Giáp Thân 28	Giáp Giáp Thân 29			
3	Ba	Bính Ái Mão 30/2	Canh Bính Thìn 1/3	Nham Canh Ty 2	Giáp Nhâm Ngọ 3	Bính Canh Mùi 4	Mau Tân Thân 5	Canh Nhâm Dậu 6	Nham Quý Mao 7	Giáp Giáp Ty 8	Bính Ái Sửu 9	Mau Đinh Dần 10	Canh Đinh Thân 11	Nham Thân Dậu 12	Giáp Canh Ty 13	Bính Canh Ngọ 14	Mau Tân Thân 15	Canh Nhâm Thân 16	Nham Quý Dậu 17	Giáp Giáp Tý 18	Bính Ái Hợi 19	Mau Bính Ty 20	Canh Đinh Sửu 21	Nham Dần 22	Giáp Mau Mao 23	Bính Canh Thân 24	Mau Tân Ty 25	Canh Nhâm Tý 26	Nham Quý Thân 27	Giáp Giáp Thân 28	Giáp Giáp Thân 29			
4	Tư	Giáp Thân 29/3	Bính Dậu 30	Canh Bính Tuất 31/3	Nham Canh Hợi 1/4	Giáp Nhâm Ty 2	Bính Canh Sửu 3	Mau Tân Dậu 4	Canh Nhâm Mao 5	Giáp Giáp Ty 6	Bính Ái Sửu 7	Mau Đinh Dần 8	Canh Đinh Thân 9	Nham Thân Dậu 10	Giáp Canh Ty 11	Bính Canh Ngọ 12	Mau Tân Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Nham Quý Dậu 15	Giáp Giáp Tý 16	Bính Ái Hợi 17	Mau Bính Ty 18	Canh Đinh Sửu 19	Nham Dần 20	Giáp Mau Mao 21	Bính Canh Thân 22	Mau Tân Ty 23	Canh Nhâm Tý 24	Nham Quý Thân 25	Giáp Giáp Thân 26	Giáp Giáp Thân 27			
5	Năm	Giáp Dần 28/4	Bính Mão 29	Canh Bính Thìn 30/4	Nham Canh Ty 1/5	Giáp Nhâm Ngọ 2	Bính Canh Mùi 3	Mau Tân Thân 4	Canh Nhâm Dậu 5	Giáp Giáp Ty 6	Bính Ái Sửu 7	Mau Đinh Dần 8	Canh Đinh Thân 9	Nham Thân Dậu 10	Giáp Canh Ty 11	Bính Canh Ngọ 12	Mau Tân Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Nham Quý Dậu 15	Giáp Giáp Tý 16	Bính Ái Hợi 17	Mau Bính Ty 18	Canh Đinh Sửu 19	Nham Dần 20	Giáp Mau Mao 21	Bính Canh Thân 22	Mau Tân Ty 23	Canh Nhâm Tý 24	Nham Quý Thân 25	Giáp Giáp Thân 26	Giáp Giáp Thân 27			
6	Sáu	Nham Quý Thân 27/5	Giáp Dần 28	Canh Bính Tuất 29	Nham Canh Hợi 30	Bính Canh Ty 1/6	Giáp Nhâm Ngọ 2	Bính Canh Mùi 3	Mau Tân Thân 4	Canh Nhâm Dậu 5	Giáp Giáp Ty 6	Bính Ái Sửu 7	Mau Đinh Dần 8	Canh Đinh Thân 9	Nham Thân Dậu 10	Giáp Canh Ty 11	Bính Canh Ngọ 12	Mau Tân Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Nham Quý Dậu 15	Giáp Giáp Tý 16	Bính Ái Hợi 17	Mau Bính Ty 18	Canh Đinh Sửu 19	Nham Dần 20	Giáp Mau Mao 21	Bính Canh Thân 22	Mau Tân Ty 23	Canh Nhâm Tý 24	Nham Quý Thân 25	Giáp Giáp Thân 26	Giáp Giáp Thân 27		
7	Bảy	Nham Quý Thân 26/6	Giáp Dần 27	Canh Bính Tuất 28	Nham Canh Hợi 29	Bính Canh Ty 1/7	Giáp Nhâm Ngọ 2	Bính Canh Mùi 3	Mau Tân Thân 4	Canh Nhâm Dậu 5	Giáp Giáp Ty 6	Bính Ái Sửu 7	Mau Đinh Dần 8	Canh Đinh Thân 9	Nham Thân Dậu 10	Giáp Canh Ty 11	Bính Canh Ngọ 12	Mau Tân Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Nham Quý Dậu 15	Giáp Giáp Tý 16	Bính Ái Hợi 17	Mau Bính Ty 18	Canh Đinh Sửu 19	Nham Dần 20	Giáp Mau Mao 21	Bính Canh Thân 22	Mau Tân Ty 23	Canh Nhâm Tý 24	Nham Quý Thân 25	Giáp Giáp Thân 26	Giáp Giáp Thân 27		
8	Tám	Canh Nhâm Thân 24/8	Nham Quý Thân 25	Giáp Dần 26	Bính Mão 27	Canh Bính Tuất 28	Nham Canh Hợi 29	Bính Canh Ty 1/8	Giáp Nhâm Ngọ 2	Bính Canh Mùi 3	Mau Tân Thân 4	Canh Nhâm Dậu 5	Giáp Giáp Ty 6	Bính Ái Sửu 7	Mau Đinh Dần 8	Canh Đinh Thân 9	Nham Thân Dậu 10	Giáp Canh Ty 11	Bính Canh Ngọ 12	Mau Tân Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Nham Quý Dậu 15	Giáp Giáp Tý 16	Bính Ái Hợi 17	Mau Bính Ty 18	Canh Đinh Sửu 19	Nham Dần 20	Giáp Mau Mao 21	Bính Canh Thân 22	Mau Tân Ty 23	Canh Nhâm Tý 24	Nham Quý Thân 25	Giáp Giáp Thân 26	Giáp Giáp Thân 27
9	Chín	Canh Nhâm Thân 23/9	Nham Quý Thân 24	Giáp Dần 25	Bính Mão 26	Canh Bính Tuất 27	Nham Canh Hợi 28	Bính Canh Ty 1/9	Giáp Nhâm Ngọ 2	Bính Canh Mùi 3	Mau Tân Thân 4	Canh Nhâm Dậu 5	Giáp Giáp Ty 6	Bính Ái Sửu 7	Mau Đinh Dần 8	Canh Đinh Thân 9	Nham Thân Dậu 10	Giáp Canh Ty 11	Bính Canh Ngọ 12	Mau Tân Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Nham Quý Dậu 15	Giáp Giáp Tý 16	Bính Ái Hợi 17	Mau Bính Ty 18	Canh Đinh Sửu 19	Nham Dần 20	Giáp Mau Mao 21	Bính Canh Thân 22	Mau Tân Ty 23	Canh Nhâm Tý 24	Nham Quý Thân 25	Giáp Giáp Thân 26	Giáp Giáp Thân 27
10	Mười	Mau Tân Thân 22/10	Canh Nhâm Thân 23	Giáp Dần 24	Bính Mão 25	Canh Bính Tuất 26	Nham Canh Hợi 27	Bính Canh Ty 1/10	Giáp Nhâm Ngọ 2	Bính Canh Mùi 3	Mau Tân Thân 4	Canh Nhâm Dậu 5	Giáp Giáp Ty 6	Bính Ái Sửu 7	Mau Đinh Dần 8	Canh Đinh Thân 9	Nham Thân Dậu 10	Giáp Canh Ty 11	Bính Canh Ngọ 12	Mau Tân Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Nham Quý Dậu 15	Giáp Giáp Tý 16	Bính Ái Hợi 17	Mau Bính Ty 18	Canh Đinh Sửu 19	Nham Dần 20	Giáp Mau Mao 21	Bính Canh Thân 22	Mau Tân Ty 23	Canh Nhâm Tý 24	Nham Quý Thân 25	Giáp Giáp Thân 26	Giáp Giáp Thân 27
11	Một	Mau Tân Thân 21/11	Canh Nhâm Thân 22	Giáp Dần 23	Bính Mão 24	Canh Bính Tuất 25	Nham Canh Hợi 26	Bính Canh Ty 1/11	Giáp Nhâm Ngọ 2	Bính Canh Mùi 3	Mau Tân Thân 4	Canh Nhâm Dậu 5	Giáp Giáp Ty 6	Bính Ái Sửu 7	Mau Đinh Dần 8	Canh Đinh Thân 9	Nham Thân Dậu 10	Giáp Canh Ty 11	Bính Canh Ngọ 12	Mau Tân Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Nham Quý Dậu 15	Giáp Giáp Tý 16	Bính Ái Hợi 17	Mau Bính Ty 18	Canh Đinh Sửu 19	Nham Dần 20	Giáp Mau Mao 21	Bính Canh Thân 22	Mau Tân Ty 23	Canh Nhâm Tý 24	Nham Quý Thân 25	Giáp Giáp Thân 26	Giáp Giáp Thân 27
12	Chạp	Canh Nhâm Thân 20/12	Nham Quý Thân 21	Giáp Dần 22	Bính Mão 23	Canh Bính Tuất 24	Nham Canh Hợi 25	Bính Canh Ty 1/12	Giáp Nhâm Ngọ 2	Bính Canh Mùi 3	Mau Tân Thân 4	Canh Nhâm Dậu 5	Giáp Giáp Ty 6	Bính Ái Sửu 7	Mau Đinh Dần 8	Canh Đinh Thân 9	Nham Thân Dậu 10	Giáp Canh Ty 11	Bính Canh Ngọ 12	Mau Tân Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Nham Quý Dậu 15	Giáp Giáp Tý 16	Bính Ái Hợi 17	Mau Bính Ty 18	Canh Đinh Sửu 19	Nham Dần 20	Giáp Mau Mao 21	Bính Canh Thân 22	Mau Tân Ty 23	Canh Nhâm Tý 24	Nham Quý Thân 25	Giáp Giáp Thân 26	Giáp Giáp Thân 27

84 + 52 = 2 Dư 16 = Kỷ Mão

(366 - 1) + 19 = 384
365 + 19 = 384

NĂM 4779 : NHÂM NGỌ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
1	Giêng	Tân Sửu	Bính Canh Thìn Tý 20/1	Mậu Tân Ty 21	Canh Nhâm Ngọ 22	Nhâm Quý Mùi 23	Giáp Giáp Thân 24	Bính Tân Dậu 25	Mậu Bính Thân 26	Canh Đinh Thìn 27	Nhâm Mậu Ty 28	Giáp Kỷ Sửu 29	Bính Canh Dần 30	Mậu Tân Thân 31/1	Canh Nhâm Thìn 1/2	Nhâm Quý Ty 2	Giáp Giáp Ngọ 3	Bính Tân Dậu 4	Mậu Bính Thân 5	Canh Đinh Thìn 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Giáp Kỷ Hợi 8	Bính Canh Ty 9	Mậu Tân Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Giáp Thìn 13	Bính Tân Tỵ 14	Mậu Bính Ngọ 15	Canh Đinh Mùi 16	Nhâm Quý Thân 17					
2	Hai	Nhâm Dần	Giáp Kỷ Dậu 18/2	Bính Canh Thìn 19	Mậu Tân Ty 20	Canh Nhâm Ngọ 21	Nhâm Quý Mùi 22	Giáp Giáp Thân 23	Bính Tân Dậu 24	Mậu Bính Thân 25	Canh Đinh Thìn 26	Nhâm Mậu Ty 27	Giáp Kỷ Sửu 28	Mậu Tân Thân 29	Canh Nhâm Thìn 30/2	Nhâm Quý Ty 31/3	Giáp Giáp Ngọ 1/4	Bính Tân Dậu 2	Mậu Bính Thân 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Tuất 5	Giáp Kỷ Hợi 6	Bính Canh Ty 7	Mậu Tân Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Giáp Thìn 11	Bính Tân Tỵ 12	Mậu Bính Ngọ 13	Canh Đinh Mùi 14	Nhâm Quý Thân 15					
3	Ba	Quý Mão	Giáp Kỷ Mão 18/3	Bính Canh Thìn 19	Mậu Tân Ty 20	Canh Nhâm Ngọ 21	Nhâm Quý Mùi 22	Giáp Giáp Thân 23	Bính Tân Dậu 24	Mậu Bính Thân 25	Canh Đinh Thìn 26	Nhâm Mậu Ty 27	Giáp Kỷ Sửu 28	Mậu Tân Thân 29	Canh Nhâm Thìn 30/2	Nhâm Quý Ty 31/3	Giáp Giáp Ngọ 1/4	Bính Tân Dậu 2	Mậu Bính Thân 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Tuất 5	Giáp Kỷ Hợi 6	Bính Canh Ty 7	Mậu Tân Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Giáp Thìn 11	Bính Tân Tỵ 12	Mậu Bính Ngọ 13	Canh Đinh Mùi 14	Nhâm Quý Thân 15					
4	Tư	Giáp Thìn	Nhâm Mậu Thân 16/4	Giáp Kỷ Dậu 17	Bính Canh Thìn 18	Mậu Tân Ty 19	Canh Nhâm Ngọ 20	Nhâm Quý Mùi 21	Giáp Giáp Thân 22	Bính Tân Dậu 23	Mậu Bính Thân 24	Canh Đinh Thìn 25	Nhâm Mậu Ty 26	Giáp Kỷ Sửu 27	Canh Nhâm Thìn 28	Mậu Tân Thân 29	Nhâm Quý Ty 30/4	Giáp Giáp Ngọ 1/5	Bính Tân Dậu 2	Mậu Bính Thân 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Tuất 5	Giáp Kỷ Hợi 6	Bính Canh Ty 7	Mậu Tân Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Giáp Thìn 11	Bính Tân Tỵ 12	Mậu Bính Ngọ 13	Canh Đinh Mùi 14	Nhâm Quý Thân 15				
5	Năm	Ất Ty	Nhâm Mậu Thân Đần 16/5	Giáp Kỷ Dậu 17	Bính Canh Thìn 18	Mậu Tân Ty 19	Canh Nhâm Ngọ 20	Nhâm Quý Mùi 21	Giáp Giáp Thân 22	Bính Tân Dậu 23	Mậu Bính Thân 24	Canh Đinh Thìn 25	Nhâm Mậu Ty 26	Giáp Kỷ Sửu 27	Canh Nhâm Thìn 28	Mậu Tân Thân 29	Nhâm Quý Ty 30/4	Giáp Giáp Ngọ 1/5	Bính Tân Dậu 2	Mậu Bính Thân 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Tuất 5	Giáp Kỷ Hợi 6	Bính Canh Ty 7	Mậu Tân Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Giáp Thìn 11	Bính Tân Tỵ 12	Mậu Bính Ngọ 13	Canh Đinh Mùi 14	Nhâm Quý Thân 15				
6	Sáu	Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi Đần 14/6	Nhâm Mậu Thân 15	Giáp Kỷ Dậu 16	Bính Canh Thìn 17	Mậu Tân Ty 18	Canh Nhâm Ngọ 19	Nhâm Quý Mùi 20	Giáp Giáp Thân 21	Bính Tân Dậu 22	Mậu Bính Thân 23	Canh Đinh Thìn 24	Nhâm Mậu Ty 25	Giáp Kỷ Sửu 26	Canh Nhâm Thìn 27	Mậu Tân Thân 28	Nhâm Quý Ty 31/5	Giáp Giáp Ngọ 1/6	Bính Tân Dậu 2	Mậu Bính Thân 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Tuất 5	Giáp Kỷ Hợi 6	Bính Canh Ty 7	Mậu Tân Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Giáp Thìn 11	Bính Tân Tỵ 12	Mậu Bính Ngọ 13	Canh Đinh Mùi 14	Nhâm Quý Thân 15			
7	Bảy	Đinh Mùi	Canh Đinh Sửu Đần 14/7	Nhâm Mậu Thân 15	Giáp Kỷ Dậu 16	Bính Canh Thìn 17	Mậu Tân Ty 18	Canh Nhâm Ngọ 19	Nhâm Quý Mùi 20	Giáp Giáp Thân 21	Bính Tân Dậu 22	Mậu Bính Thân 23	Canh Đinh Thìn 24	Nhâm Mậu Ty 25	Giáp Kỷ Sửu 26	Canh Nhâm Thìn 27	Mậu Tân Thân 28	Nhâm Quý Ty 31/7	Giáp Giáp Ngọ 1/8	Bính Tân Dậu 2	Mậu Bính Thân 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Tuất 5	Giáp Kỷ Hợi 6	Bính Canh Ty 7	Mậu Tân Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Giáp Thìn 11	Bính Tân Tỵ 12	Mậu Bính Ngọ 13	Canh Đinh Mùi 14	Nhâm Quý Thân 15			
8	Tám	Mậu Thân	Mậu Bính Ngọ Đần 12/8	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Thìn 16	Mậu Tân Ty 17	Canh Nhâm Ngọ 18	Nhâm Quý Mùi 19	Giáp Giáp Thân 20	Bính Tân Dậu 21	Mậu Bính Thân 22	Canh Đinh Thìn 23	Nhâm Mậu Ty 24	Giáp Kỷ Sửu 25	Bính Canh Thân 26	Mậu Tân Thân 27	Nhâm Quý Ty 31/9	Giáp Giáp Ngọ 1/8	Bính Tân Dậu 2	Mậu Bính Thân 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Tuất 5	Giáp Kỷ Hợi 6	Bính Canh Ty 7	Mậu Tân Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Giáp Thìn 11	Bính Tân Tỵ 12	Mậu Bính Ngọ 13	Canh Đinh Mùi 14	Nhâm Quý Thân 15		
9	Chín	Kỷ Dậu	Mậu Bính Ty Đần 12/9	Canh Đinh Sửu 13	Nhâm Mậu Thân Đần 14	Giáp Kỷ Mão Đần 15	Bính Canh Thìn Đầu	Mậu Tân Ty Đầu	Canh Nhâm Ngọ Đầu	Nhâm Quý Mùi Đầu	Giáp Giáp Thân Đầu	Bính Tân Dậu Đầu	Mậu Bính Thân Đầu	Canh Đinh Thìn Đầu	Nhâm Mậu Ty Đầu	Giáp Kỷ Sửu Đầu	Bính Canh Thân Đầu	Mậu Tân Thân Đầu	Nhâm Quý Ty Đầu	31/9	Bính Tân Dậu Đầu	Mậu Bính Thân Đầu	Canh Đinh Thìn Đầu	Nhâm Mậu Tuất Đầu	Giáp Kỷ Hợi Đầu	Bính Canh Ty Đầu	Mậu Tân Sửu Đầu	Canh Nhâm Dần Đầu	Nhâm Quý Mão Đầu	Giáp Giáp Thìn Đầu	Bính Tân Tỵ Đầu	Mậu Bính Ngọ Đầu	Canh Đinh Mùi Đầu	Nhâm Quý Thân Đầu		
10	Mười	Canh Tuất	Mậu Bính Ty Đầu	Canh Đinh Sửu Đầu	Nhâm Mậu Thân Đầu	Giáp Kỷ Mão Đầu	Bính Canh Thìn Đầu	Mậu Tân Ty Đầu	Canh Nhâm Ngọ Đầu	Nhâm Quý Mùi Đầu	Giáp Giáp Thân Đầu	Bính Tân Dậu Đầu	Mậu Bính Thân Đầu	Canh Đinh Thìn Đầu	Nhâm Mậu Ty Đầu	Giáp Kỷ Sửu Đầu	Bính Canh Thân Đầu	Mậu Tân Thân Đầu	Nhâm Quý Ty Đầu	31/9	Bính Tân Dậu Đầu	Mậu Bính Thân Đầu	Canh Đinh Thìn Đầu	Nhâm Mậu Tuất Đầu	Giáp Kỷ Hợi Đầu	Bính Canh Ty Đầu	Mậu Tân Sửu Đầu	Canh Nhâm Dần Đầu	Nhâm Quý Mão Đầu	Giáp Giáp Thìn Đầu	Bính Tân Tỵ Đầu	Mậu Bính Ngọ Đầu	Canh Đinh Mùi Đầu	Nhâm Quý Thân Đầu		
11	Một	Tân Hợi	Bính Ất Hợi Đầu	Mậu Bính Ty Đầu	Canh Đinh Sửu Đầu	Nhâm Mậu Thân Đầu	Giáp Kỷ Mão Đầu	Bính Canh Thìn Đầu	Mậu Tân Ty Đầu	Canh Nhâm Ngọ Đầu	Nhâm Quý Mùi Đầu	Giáp Giáp Thân Đầu	Bính Tân Dậu Đầu	Mậu Bính Thân Đầu	Canh Đinh Thìn Đầu	Nhâm Mậu Ty Đầu	Giáp Kỷ Sửu Đầu	Bính Canh Thân Đầu	Mậu Tân Thân Đầu	Nhâm Quý Ty Đầu	31/10	Bính Tân Dậu Đầu	Mậu Bính Thân Đầu	Canh Đinh Thìn Đầu	Nhâm Mậu Tuất Đầu	Giáp Kỷ Hợi Đầu	Bính Canh Ty Đầu	Mậu Tân Sửu Đầu	Canh Nhâm Dần Đầu	Nhâm Quý Mão Đầu	Giáp Giáp Thìn Đầu	Bính Tân Tỵ Đầu	Mậu Bính Ngọ Đầu	Canh Đinh Mùi Đầu	Nhâm Quý Thân Đầu	
12	Chạp	Nhâm Ty	Giáp Thìn Thìn Đầu	Bính Canh Ty Đầu	Mậu Bính Sửu Đầu	Canh Đinh Mùi Đầu	Nhâm Quý Thân Đầu	Giáp Giáp Dần Đầu	Bính Tân Thân Đầu	Mậu Bính Thân Đầu	Canh Đinh Thìn Đầu	Nhâm Mậu Ty Đầu	Giáp Kỷ Sửu Đầu	Bính Canh Thân Đầu	Mậu Tân Thân Đầu	Nhâm Quý Ty Đầu	31/11	Giáp Giáp Ngọ Đầu	Bính Canh Thân Đầu	Mậu Tân Thân Đầu	Nhâm Quý Ty Đầu	30/10	Bính Tân Dậu Đầu	Mậu Bính Thân Đầu	Canh Đinh Thìn Đầu	Nhâm Mậu Tuất Đầu	Giáp Kỷ Hợi Đầu	Bính Canh Ty Đầu	Mậu Tân Sửu Đầu	Canh Nhâm Dần Đầu	Nhâm Quý Mão Đầu	Giáp Giáp Thìn Đầu	Bính Tân Tỵ Đầu	Mậu Bính Ngọ Đầu	Canh Đinh Mùi Đầu	Nhâm Quý Thân Đầu

54 + 16 = 1 Dư 10 = Quý Dậu

60

(366 - 19) + 7 = 354

347 + 7